



Tổng quan

Giới thiệu về Báo cáo Phát triển Bền vững	4
Thông điệp của Tổng Giám đốc	8
Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan	10
Chuỗi giá trị của chúng tôi	14



Tổng quan

Giới thiệu về Báo cáo Phát triển Bền vững

Với vị thế là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) vận hành trên một chuỗi giá trị đa dạng – từ cung ứng nguồn nguyên liệu, sản xuất đến phân phối và tương tác với người tiêu dùng – Masan Consumer cam kết thực hiện báo cáo bền vững một cách minh bạch, nhất quán và đáng tin cậy. Báo cáo này nhằm tổng kết kết quả thực hiện các mục tiêu bền vững, các sáng kiến trọng yếu, thành tựu đạt được và những nỗ lực đang triển khai của Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Masan (sau đây gọi là “Masan Consumer” hoặc “MSC”). Đồng thời, báo cáo cũng trình bày chiến lược bền vững hướng tới tương lai và phương pháp quản trị các chủ đề trọng yếu đến toàn thể các bên liên quan.



Khung báo cáo

GRI 1

Báo cáo Phát triển Bền vững này được lập với tham chiếu theo Tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) phiên bản 2021, áp dụng các nguyên tắc cốt lõi về độ chính xác, tính cân bằng, sự rõ ràng, khả năng so sánh, độ tin cậy và tính kịp thời theo quy định tại GRI 1: Nền tảng 2021.

Báo cáo cũng tham chiếu đến các khung bền vững, tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá quốc tế khác như: Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc (SDGs), Tiêu chuẩn Hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), các tiêu chí và hướng dẫn Đánh giá Bền vững Doanh nghiệp của S&P Global. Lượng phát thải khí nhà kính (KNK) được tính toán theo các phương pháp luận đã được công nhận rộng rãi như Nghị định thư Khí nhà kính.

Phạm vi báo cáo

GRI 2-2

GRI 2-3

Masan Consumer đã duy trì công bố Báo cáo Phát triển Bền vững hàng năm từ năm 2023, thể hiện cam kết không ngừng của chúng tôi đối với sự phát triển bền vững, công khai, minh bạch hiệu quả hoạt động và tuân thủ các tiêu chuẩn báo cáo quốc tế. Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2023 và 2024 có thể xem tại đây: Masan Consumer Sustainability Reports.

Báo cáo này trình bày hoạt động phát triển bền vững của Masan Consumer trong giai đoạn từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, trừ khi có quy định khác.

Nội dung báo cáo phản ánh các nỗ lực phát triển bền vững trên toàn bộ hoạt động của Masan Consumer, bao gồm trụ sở chính và 14 nhà máy sản xuất, với sản phẩm đa dạng bao gồm: gia vị, thực phẩm tiện lợi, nước giải khát đóng chai, cà phê, cũng như các sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình. Trong báo cáo này, Masan Consumer đã tổng hợp dữ liệu từ trụ sở chính và các nhà máy sản xuất mà Masan Consumer nắm giữ từ 50% cổ phần trở lên với quyền quản lý và điều hành. Thông tin chi tiết về hoạt động và phạm vi tác động của Masan Consumer được trình bày trong phần Giới thiệu về Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.

Trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025, số lượng nhà máy sản xuất thuộc phạm vi báo cáo đã tăng lên 14 so với con số 13 nhà máy được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024.

Đảm bảo của bên thứ ba

GRI 2-5

Chúng tôi đã chỉ định đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện dịch vụ đảm bảo nhằm xác minh tính liên chính, chính xác và nhất quán của các chỉ số hiệu suất trọng yếu, tương tự các chỉ số đã thực hiện trong năm 2024. Việc này giúp chúng tôi không ngừng nâng cao chất lượng dữ liệu, hiệu quả của quy trình xác thực, đồng thời củng cố và điều chỉnh thực hành quản trị bền vững phù hợp với các xu thế toàn cầu.

Chi tiết có trong Phụ lục A – Báo cáo Đảm bảo có giới hạn của Ernst & Young cho Báo cáo Phát triển Bền vững 2025 của Masan Consumer.

Thông tin liên hệ

Báo cáo Phát triển Bền vững này được phát hành song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) và công bố trên trang web chính thức của chúng tôi tại: masanconsumer.com

Chúng tôi trân trọng mọi góp ý nhằm nâng cao chất lượng báo cáo, đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của các bên liên quan trong tương lai. Mọi câu hỏi, ý kiến hoặc phản hồi liên quan đến nội dung báo cáo và các sáng kiến phát triển bền vững, vui lòng liên hệ:



esg@msc.masangroup.com

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Masan

Trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 902 662 660

Website: masanconsumer.com



Thông điệp của Tổng Giám đốc

GRI 2-22

“Trong thời gian tới, chúng tôi kiên định với tham vọng chuyển đổi từ một công ty FMCG truyền thống thành doanh nghiệp Công nghệ Tiêu dùng tăng trưởng có trách nhiệm và tạo ra giá trị dài hạn cho tất cả các bên liên quan.”



Kính thưa các Cổ đông, Đối tác, Người tiêu dùng, các thành viên Masan,

Năm 2025 đánh dấu một chương quan trọng trong hành trình hướng tới sự tăng trưởng bền vững và có trách nhiệm của chúng tôi. Bên cạnh việc thực hiện chuyển đổi quy mô lớn nền tảng phân phối Retail Supreme nhằm phục vụ người tiêu dùng tốt hơn, chúng tôi nhận thức rõ vai trò của mình không chỉ dừng lại ở việc cung cấp các sản phẩm chất lượng cao. Chúng tôi mang trên mình trọng trách vận hành doanh nghiệp với sự liêm chính, giảm thiểu tác động đến môi trường, củng cố sức mạnh cộng đồng và đảm bảo đội ngũ nhân sự cũng như các đối tác cùng phát triển. Phát triển bền vững không còn là một chương trình riêng lẻ, mà là động lực cốt lõi thúc đẩy năng lực phục hồi và tạo lập giá trị dài hạn cho doanh nghiệp.

Năm qua, chúng tôi đã đạt được những tiến bộ ý nghĩa trên các lĩnh vực ưu tiên. Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả vận hành, tạo ra các sản phẩm ưu việt và đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) để mở rộng danh mục sản phẩm dinh dưỡng “Tốt cho sức khỏe”. Những nỗ lực này được bảo chứng bởi đội ngũ hơn 50 chuyên gia quốc tế, hơn 150 chuyên viên R&D và mô hình “Consumer-In-Love” thu thập ý kiến từ hơn 1.000 người tiêu dùng mỗi tháng để kịp thời nắm bắt những thay đổi trong thị hiếu và kỳ vọng của thị trường theo thời gian thực. Các sản phẩm mới chủ chốt trong năm 2025 đã chứng minh thành công bước đầu, bao gồm: Nước tăng lực Wake-Up 247 Amazon với công thức chiết xuất cà phê thật và vitamin nhóm B; danh mục trà đóng chai được mở rộng với Tea365 Ô Long Vị Đào và Trà Lài Vị Chanh, cả hai đều sở hữu công thức ít đường, phù hợp với xu hướng lối sống lành mạnh; và nước uống bổ sung vitamin Vivant, một giải pháp đồ uống chức năng tiện lợi giúp bổ sung vitamin và bù nước hàng ngày cho người tiêu dùng hiện đại, năng động.

Chúng tôi đã tăng cường các phương pháp tiếp cận trong quản lý khí hậu và tài nguyên. Đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao từ người tiêu dùng, các cơ quan quản lý và nhà đầu tư, công ty đã đẩy nhanh các chương trình hiệu quả năng lượng và mở rộng ứng dụng năng lượng tái tạo tại các cơ sở lựa chọn. Đặc biệt, hệ thống điện mặt trời áp mái công suất 535,5 kWp đã được lắp đặt tại nhà máy Vĩnh Hảo. Các dự án tương tự tại Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan (MSI), Công ty TNHH Một thành viên Masan HG (MHG) và Công ty TNHH Một thành viên Masan MB (MMB) và đang triển khai đúng tiến độ để đưa vào vận hành trong năm 2026. Mặc dù mức phát thải phân ánh thực tế của một doanh nghiệp FMCG đang mở rộng quy mô, chúng tôi vẫn kiên định với mục tiêu giảm phát thải carbon thông qua chuyển đổi năng lượng tái tạo để đạt được mục tiêu phát thải khí nhà kính từ hoạt động tự vận hành. Bắt đầu từ năm 2026, chúng tôi sẽ triển khai định lượng phát thải Phạm vi 3 (Scope 3) trên toàn chuỗi cung ứng và tăng cường hợp tác với các nhà cung cấp để hỗ trợ mục tiêu giảm phát thải carbon. Cam kết cải thiện khả năng chống chịu biến đổi khí hậu cũng thúc đẩy chúng tôi xây dựng kế hoạch và triển khai các đánh giá toàn diện về rủi ro khí hậu vật lý và rủi ro chuyển đổi tại các cơ sở hoạt động cũng như các nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng. Đồng thời, với cam kết mạnh mẽ hơn đối với trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (Extended Producer Responsibility – EPR) và kinh tế tuần hoàn, chúng tôi đã đầu tư vào các giải pháp bao bì bền vững hơn, bao gồm thúc đẩy các sáng kiến nâng cao hiệu quả sử dụng vật liệu trong toàn bộ danh mục sản phẩm thông qua tối ưu hóa thiết kế phôi chai – giảm trọng lượng nhựa từ 13,5 gram xuống 12,15 gram – đối với các sản phẩm chai PET trong danh mục đồ uống, đồng thời tiếp tục đánh giá việc sử dụng nhựa PET tái chế trong bao bì. Chúng tôi hiểu rằng vẫn còn nhiều việc cần thực hiện và cam kết triển khai các bước đi phù hợp, với tốc độ thích hợp, trên tinh thần minh bạch và có trách nhiệm giải trình.

Chúng tôi luôn đặt con người ở vị trí trọng yếu hàng đầu, xem đây là trung tâm của mọi chuyển đổi thực chất. Trong năm qua, chúng tôi ưu tiên nâng cao năng lực, đảm bảo an toàn và cải thiện phúc lợi cho người lao động hơn bao giờ hết. Chúng tôi tăng cường kỹ năng và năng lực của nhân viên thông qua nhiều chương trình đào tạo về chuyên môn kỹ thuật, dữ liệu và trí tuệ kinh doanh, chuỗi học tập “AI in Action”, các sáng kiến nâng cao năng lực lãnh đạo và hiệu quả làm việc, đồng thời củng cố văn hóa an toàn tại tất cả các cơ sở hoạt động. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư vào các chương trình thúc đẩy gắn kết nhân viên, chăm sóc sức khỏe tinh thần và xây dựng môi trường làm việc hòa nhập hơn. Đội ngũ nhân sự tiếp tục là động lực cốt lõi cho quá trình chuyển đổi của chúng tôi, và chính sự bền bỉ cùng gắn bó của họ đã truyền cảm hứng để chúng tôi không ngừng vươn lên.

Song song đó, chúng tôi tăng cường gắn kết với người tiêu dùng và cộng đồng. Là một doanh nghiệp FMCG, chúng tôi hiện diện trong hàng triệu hộ gia đình và hiểu rõ tầm quan trọng của việc xây dựng niềm tin mỗi ngày. Việc tích hợp dữ liệu theo thời gian thực trên toàn bộ mạng lưới phân phối đang thúc đẩy chiến lược Digital 4P, giúp chúng tôi cung cấp đúng sản phẩm, đúng mức giá, đúng địa điểm và đúng phương thức tương tác – chính xác vào thời điểm người tiêu dùng cần. Thông qua việc xây dựng hệ sinh thái bán lẻ B2B2C quy mô lớn dựa trên dữ liệu, chúng tôi đang kiến tạo một chuỗi giá trị hiệu quả và có khả năng chống chịu cao hơn, giúp giảm thiểu lãng phí, hạn chế tình trạng sử dụng nguồn lực kém hiệu quả và đảm bảo khả năng tiếp cận sản phẩm ổn định, đồng thời hỗ trợ tăng trưởng quy mô theo hướng tạo ra giá trị dài hạn cho người tiêu dùng và các bên liên quan khác.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, chúng tôi tự hào đóng góp cho cộng đồng. Trong năm 2025, các chương trình cộng đồng của chúng tôi tập trung vào dinh dưỡng thông qua sáng kiến “Một triệu bữa cơm có thịt”, hỗ trợ y tế và thúc đẩy kinh tế địa phương, qua đó củng cố niềm tin rằng tạo ra giá trị chung là yếu tố cốt lõi của tăng trưởng bền vững.

Chúng tôi cũng tiếp tục củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp. Công ty đã tăng cường giám sát ESG, nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ, mở rộng đào tạo tuân thủ và tái khẳng định cam kết đối với hoạt động kinh doanh có đạo đức. Chúng tôi tiếp tục cải thiện quản trị dữ liệu và các biện pháp an ninh mạng nhằm bảo vệ niềm tin trong môi trường số hóa ngày càng phát triển. Quản trị tốt chính là xương sống trong chiến lược của chúng tôi, giúp doanh nghiệp vận hành có trách nhiệm, minh bạch và phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.

Trong thời gian tới, chúng tôi kiên định với tham vọng chuyển đổi từ một công ty FMCG truyền thống thành doanh nghiệp Công nghệ Tiêu dùng tăng trưởng có trách nhiệm và tạo ra giá trị dài hạn cho tất cả các bên liên quan. Chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi sẽ tiếp tục tập trung vào các sản phẩm chất lượng cao lấy người tiêu dùng làm trung tâm; hành động ứng phó biến đổi khí hậu; bao bì tuần hoàn; nguồn cung ứng có trách nhiệm; phát triển con người; và quản trị vững mạnh. Chúng tôi sẽ tăng cường hợp tác với các nhà cung cấp, khách hàng và đối tác nhằm thúc đẩy tiến trình và mở rộng tác động tích cực trên toàn chuỗi giá trị.

Những thách thức phía trước – từ thiếu hụt nguồn lực đến những kỳ vọng ngày càng cao của người tiêu dùng – tuy phức tạp, nhưng đồng thời cũng mở ra cơ hội cho những chuyển đổi có ý nghĩa. Với lộ trình rõ ràng, sự tận tâm của đội ngũ nhân sự và niềm tin từ các bên liên quan, tôi tin rằng chúng tôi đang xây dựng một tương lai bền vững, đổi mới và có khả năng chống chịu cao hơn cho doanh nghiệp cũng như các cộng đồng mà chúng tôi phục vụ.

Xin chân thành cảm ơn sự đồng hành và ủng hộ của Quý vị.

Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan

GRI 2-1 GRI 2-6

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Masan là một trong những doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), chuyên cung cấp các sản phẩm mang đậm dấu ấn thương hiệu. Danh mục sản phẩm đa dạng của chúng tôi bao gồm gia vị, thực phẩm tiện lợi, cà phê hòa tan, nước tăng lực, cũng như các sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình. Tại Masan Consumer, triết lý kinh doanh cốt lõi của chúng tôi là “Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người tiêu dùng Việt Nam mỗi ngày”. Chúng tôi luôn kiên định với nguyên tắc “Doing Well By Doing Good” trong mọi hoạt động của mình.

30 năm hình thành và phát triển



5 thương hiệu chủ lực, mỗi thương hiệu đạt doanh thu trên 100 triệu USD mỗi năm và có tiềm năng mở rộng mạnh mẽ trong tương lai

98% hộ gia đình tại Việt Nam sở hữu ít nhất một sản phẩm của Masan Consumer

500.000 điểm bán lẻ truyền thống (GT) và 10.200 điểm bán lẻ hiện đại (MT)



Gia vị



Thực phẩm tiện lợi



Đồ uống



Cà phê hoà tan



Chăm sóc cá nhân và gia đình

Cao cấp



Tương ớt



Nước mắm



Nước tương

Truyền thống



Nước mắm



Nước tương



Lẩu tự sôi (RMR)



Mì ăn liền



Mì ăn liền



Nước tăng lực



Nước khoáng



Ngũ cốc



Nước tăng lực



Trà đóng chai



Nước khoáng



Cà phê hoà tan



Cà phê hoà tan



Bột giặt



Nước giặt



Bột giặt



Chăm sóc cá nhân

4.200

nhân viên bán hàng

263

nhà phân phối độc quyền

500.000

điểm bán lẻ truyền thống (GT)

10.200

điểm bán lẻ hiện đại (MT)

16

trung tâm phân phối tại các vị trí chiến lược trên toàn quốc

~60%

lợi thế cạnh tranh then chốt, đặc biệt trong bối cảnh hơn 60% dân số Việt Nam sinh sống tại khu vực nông thôn - nơi kênh GT vẫn chiếm ưu thế

~4.600

điểm bán

Sự hiện diện của chúng tôi

Masan Consumer sở hữu một trong những mạng lưới phân phối lớn nhất tại Việt Nam, với khoảng 4.200 nhân viên bán hàng và hơn 263 nhà phân phối độc quyền, phủ rộng khắp 500.000 điểm bán lẻ truyền thống (GT) và 10.200 điểm bán lẻ hiện đại (MT). Để đảm bảo tối ưu hiệu quả phân phối, chúng tôi vận hành 16 trung tâm phân phối tại các vị trí chiến lược trên toàn quốc. Mạng lưới phân phối toàn diện này là một lợi thế cạnh tranh then chốt, đặc biệt trong bối cảnh hơn 60% dân số Việt Nam sinh sống tại khu vực nông thôn - nơi kênh GT vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, xu hướng chuyển dịch nhanh chóng từ GT sang MT đang gia tăng do quá trình đô thị hóa và thu nhập ngày càng cao. Là một thành viên trong hệ sinh thái của Tập đoàn Masan, Masan Consumer được hỗ trợ bởi WinCommerce - đơn vị sở hữu mạng lưới bán lẻ hiện đại lớn nhất Việt Nam với hơn 4.600 điểm bán. Trong năm 2025, doanh thu từ kênh GT và MT lần lượt đóng góp hơn 82% và 13% vào tổng doanh thu thuần của Masan Consumer.

82%

Trong năm 2025, doanh thu từ kênh GT đóng góp hơn 82% vào tổng doanh thu thuần của Masan Consumer.

13%

Trong năm 2025, doanh thu từ kênh MT đóng góp hơn 13% vào tổng doanh thu thuần của Masan Consumer.



Chuỗi giá trị của chúng tôi

GRI 2-6

Tại Tập đoàn Masan, chuỗi giá trị được thiết kế để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, bền vững, đáp ứng nhu cầu ngày càng thay đổi của người tiêu dùng Việt Nam. Chúng tôi áp dụng phương pháp tiếp cận toàn diện – từ thu mua nguyên liệu thô một cách có trách nhiệm đến mang lại giá trị cho khách hàng thông qua các trải nghiệm bán lẻ và kỹ thuật số sáng tạo. Việc tích hợp yếu tố bền vững trong chuỗi giá trị giúp nâng cao hiệu quả, khả năng truy xuất nguồn gốc và khả năng thích ứng trong toàn bộ hoạt động.

Quy trình tạo ra giá trị của chúng tôi

Đầu vào – Nguồn lực chúng tôi sử dụng

Nguồn nhân lực

37,4%

nhân viên là nữ

44,3%

vị trí quản lý do nữ đảm nhiệm

2/6

thành viên Hội đồng Quản trị là nữ

5.497

nhân viên toàn thời gian

Nguồn lực sản xuất

- 14 nhà máy sản xuất hàng tiêu dùng thuộc Masan Consumer Corporation (MCH)



Nguồn lực trí tuệ

- Giá trị thương hiệu
- Công thức và công nghệ sản phẩm mới
- Quy trình và công nghệ mới



Nguồn lực tài chính

Tính đến ngày 31/12/2025

Vốn chủ sở hữu:

18.622 tỷ VNĐ

Tổng chi phí:

7.335 tỷ VNĐ

95%

doanh thu năm 2025 đến từ hoạt động trong nước



Nguồn lực tự nhiên

1.402.242 GJ

năng lượng tiêu thụ

2.276.544

mét khối nước khai thác

535,5 kWp

công suất lắp đặt từ các hệ thống điện mặt trời áp mái



Nguồn lực quan hệ

- Mối quan hệ với các bên liên quan
- Tư cách thành viên trong các tổ chức



Quy trình tạo ra giá trị của chúng tôi

1

Thu mua nguyên liệu, sản phẩm và dịch vụ: Thu mua nguyên liệu, sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, đồng thời tích hợp các yếu tố trách nhiệm môi trường – xã hội trong toàn bộ quy trình thu mua và lựa chọn nhà cung cấp.

2

Sản xuất, nghiên cứu và phát triển sản phẩm: Phát triển các sản phẩm an toàn, đạt tiêu chuẩn cao và giàu dinh dưỡng thông qua quy trình sản xuất bền vững. Kiểm soát chất lượng sản phẩm theo các yêu cầu pháp lý và các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm: HACCP, ISO 9001, ISO 22000, SA8000, BRCGS, FSSC, HALAL.

3

Logistics và phân phối: Duy trì độ tươi ngon, chất lượng tối ưu và khả năng giao hàng đúng thời gian thông qua đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả logistics và tối ưu hóa quản lý chuỗi cung ứng.

4

Bán lẻ và tiếp thị: Duy trì chất lượng và dịch vụ vượt trội tại điểm bán, đồng thời tăng cường kết nối giữa thương hiệu và người tiêu dùng.

5

Chăm sóc khách hàng và dịch vụ hậu mãi: Cung cấp dịch vụ hậu mãi, xử lý khiếu nại kịp thời, đồng thời bảo vệ dữ liệu cá nhân, góp phần nâng cao sự hài lòng và gắn bó của khách hàng.



Đầu ra – Giá trị chúng tôi tạo ra

Nguồn nhân lực

Đầu tư

34.323

giờ đào tạo nhân viên

Số giờ đào tạo trung bình hằng năm trên mỗi nhân viên là

6,24

giờ/người/năm

Được vinh danh là

Nơi làm việc xuất sắc

bởi Great Place To Work® và Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Đông Nam Á năm 2025 theo Fortune.

Giá trị mang đến cho các bên liên quan: Nhân viên



Nguồn lực tài chính

Tính đến ngày 31/12/2025, Doanh thu thuần:

30.577 tỷ VNĐ

Năng suất của đại diện bán hàng tăng

40%

so với cùng kỳ năm trước,

EBITDA của Masan Consumer:

8.005 tỷ VNĐ

Giá trị mang đến cho các bên liên quan:
Cổ đông, Nhà đầu tư, Cơ quan quản lý



Nguồn lực sản xuất

100%

nhà máy sản xuất đạt chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế – Hệ thống Chứng nhận An toàn Thực phẩm (FSSC) 22000, ISO 22000 và Phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP)



Nguồn lực quan hệ

Đầu tư xã hội hơn

19,5 tỷ VNĐ để hỗ trợ cộng đồng

Masan Consumer đang là thành viên của các hiệp hội sau:

- Hiệp hội Nước mắm Việt Nam, và
- Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Việt Nam

Giá trị mang đến cho các bên liên quan:
Cộng đồng, Đối tác kinh doanh,
Cơ quan quản lý



Nguồn lực trí tuệ

Masan Consumer đầu tư nguồn lực R&D:

50

chuyên gia quốc tế, hơn

150

chuyên gia R&D

Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Người tiêu dùng (Consumer Innovation Center – CIC) tương tác với hơn

1.000

người tiêu dùng mỗi tháng để thu thập ý kiến và phản hồi trực tiếp từ giai đoạn đầu phát triển sản phẩm

Khoảng

1.200

sáng kiến đổi mới với tỷ lệ thực hiện thành công khoảng 20%

Giá trị mang đến cho các bên liên quan:
Khách hàng, Cổ đông, Nhà đầu tư

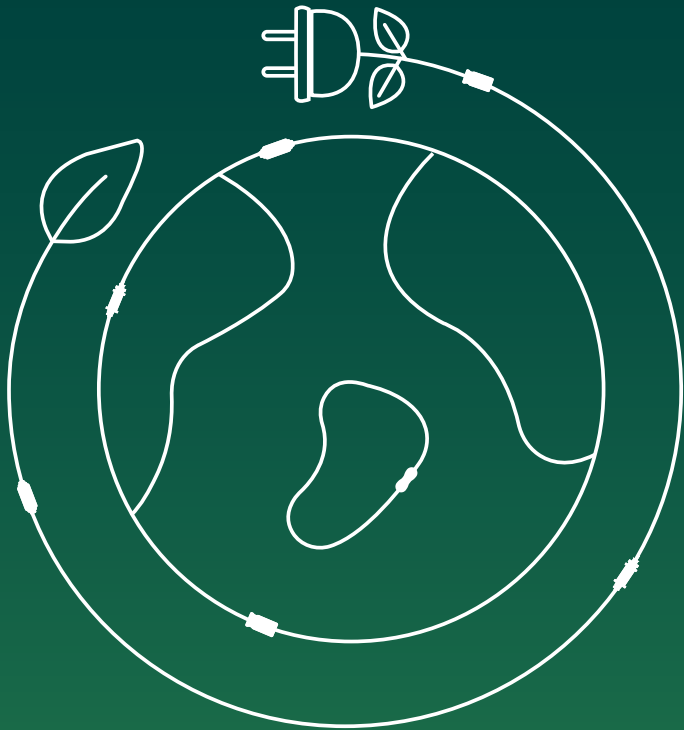


Chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi

Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2025	20
Thành tựu và giải thưởng nổi bật năm 2025	24
Cam kết phát triển bền vững của chúng tôi	25
Khung phát triển bền vững của chúng tôi	26
Đối tác, Thành viên và các Chứng nhận	32



Chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi



Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2025

Thúc đẩy Đổi mới để tăng trưởng bền vững

100%

nhà máy sản xuất đạt chứng nhận các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm FSSC 22000, ISO 22000, Phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP).

100%

các nhóm sản phẩm và dịch vụ quan trọng có tác động đến sức khỏe và an toàn được đánh giá và đề xuất cải tiến, nếu cần thiết.

Không có

bất kỳ sự cố nào liên quan đến việc không tuân thủ gây ra tác động về sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ.

100%

các nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ quan trọng đã được đánh giá về mức độ tuân thủ quy định liên quan đến thông tin và ghi nhãn.

Không có

bất kỳ sự cố nào liên quan đến việc không tuân thủ thông tin và nhãn mác sản phẩm và dịch vụ.

550

nhà cung cấp đã được phân loại theo Cấp 1 quan trọng, Cấp 1, Cấp 2, và nhà cung cấp khác.

Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng



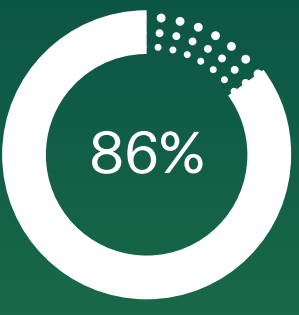
tổng năng lượng tiêu thụ trong tổ chức đến từ nguồn năng lượng tái tạo.



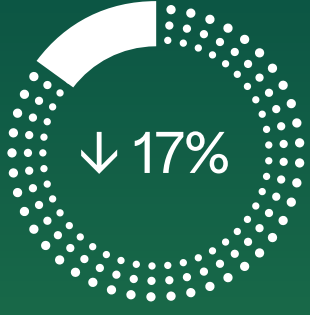
công suất lắp đặt từ các hệ thống điện mặt trời áp mái.



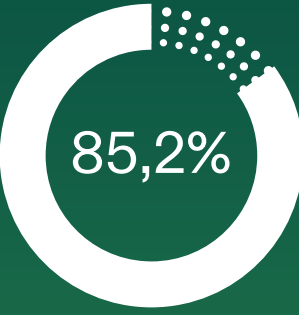
nhà máy sản xuất của MCH đạt chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018 về Quản lý Năng lượng.



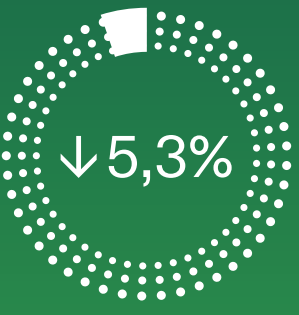
nhà máy sản xuất của MCH đạt chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 45001 về An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp.



lượng phát thải KNK Phạm vi 1 so với mức cơ sở năm 2023.



% chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp.



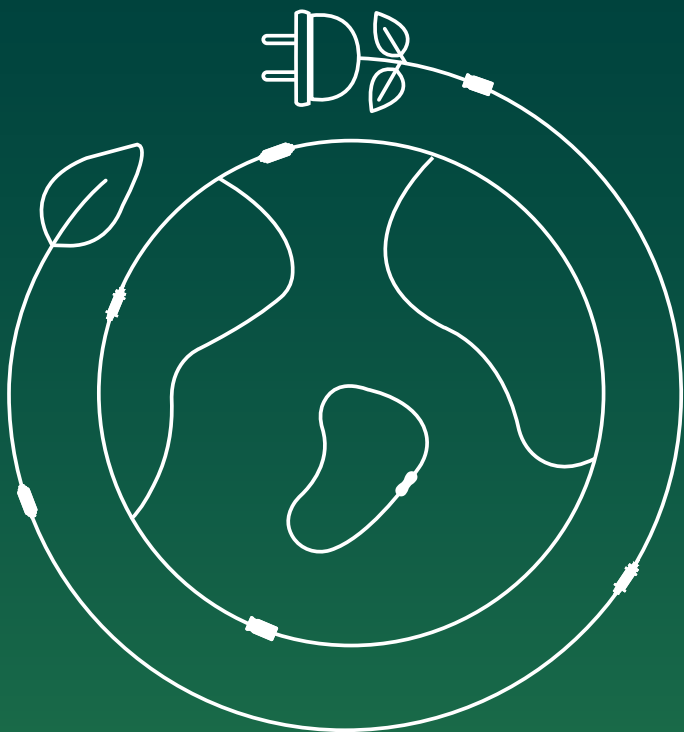
lượng nước sử dụng trong toàn bộ hoạt động sản xuất so với năm 2024.



cường độ sử dụng nước (m³ trên mỗi tấn thành phẩm) so với năm 2024.



cho các sáng kiến phát triển cộng đồng, bao gồm chăm sóc sức khỏe và sinh dưỡng, an sinh xã hội và chương trình hỗ trợ lương thực thiết yếu cho các khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt.



Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2025
(tiếp theo)

Nhân viên và Khách hàng tin yêu

Nữ giới chiếm

44,3%

lực lượng lao động từ bậc 3 trở lên.

91%

nhân viên được khảo sát đánh giá Masan Consumer là một nơi làm việc xuất sắc.

Không có

khiếu nại nào từ cơ quan quản lý về vi phạm quyền riêng tư của khách hàng.

Không có

trường hợp rò rỉ, đánh cắp hoặc mất dữ liệu khách hàng.

34.323 giờ

đào tạo đã được cung cấp cho nhân viên.

Masan Consumer đã áp dụng nhiều chính sách từ Tập đoàn Masan, bao gồm Chính sách An ninh Thông tin, Quy tắc Ứng xử, Chính sách Chống Rửa tiền, Chống Hối lộ và Chính sách Tài trợ Khủng bố.

Masan Consumer đã ban hành Chính sách Quản lý Rủi ro.



Thành tựu và giải thưởng nổi bật năm 2025

Năm 2025, Masan Consumer đã đạt được mức điểm ESG cao nhất, nằm trong Top 15% toàn cầu của ngành Thực phẩm theo đánh giá từ S&P Global Corporate Sustainability Assessment (CSA), một trong những hệ thống đánh giá ESG uy tín nhất thế giới. Chúng tôi tiếp tục thực hiện đối chiếu hiệu quả phát triển bền vững của mình thông qua kỳ đánh giá S&P Global CSA hàng năm.

Cam kết thực thi các hoạt động kinh doanh bền vững trong nhiều năm qua đã giúp Masan Consumer và các sản phẩm của mình nhận được sự công nhận từ nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế:

Nơi làm việc xuất sắc (2023-2025)

Trong ba năm liên tiếp, Masan Consumer được vinh danh là “Nơi làm việc xuất sắc” bởi Great Place to Work (2023-2025)

Thương hiệu Quốc gia 2024-2026

Vinacafé Biên Hòa, Vĩnh Hảo Mineral Water

Doanh nghiệp được yêu thích

của CareerViet – 2024-2025

Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Đông Nam Á

Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Đông Nam Á 2025 theo Fortune

Thương hiệu nằm lòng giới trẻ

Super FMCG Brand

S&P Global CSA

Năm thứ hai tham gia S&P Global CSA và đạt được điểm số ấn tượng

Top 50 Doanh nghiệp tiêu biểu

của Thành phố Hồ Chí Minh

Cam kết phát triển bền vững của chúng tôi

Với mong muốn đóng góp tích cực cho xã hội, Masan Consumer đặt mục tiêu duy trì vị thế là doanh nghiệp FMCG dẫn đầu thông qua việc cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, dễ tiếp cận và giá cả hợp lý, phục vụ đời sống hàng ngày của người dân. Tính bền vững được tích hợp vào định hướng kinh doanh dài hạn của chúng tôi bằng cách lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) một cách hệ thống vào quá trình thực thi chiến lược, quản trị vận hành và các quyết định đầu tư.



KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI MỤC TIÊU NĂM 2025

Trụ cột	Chủ đề trọng yếu & mục tiêu	Tiến độ	Kết quả thực hiện năm 2025
 Thúc đẩy Đổi mới để tăng trưởng bền vững	Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm và Ghi nhãn Sản phẩm		
	Duy trì 100% tuân thủ đối với sản phẩm (an toàn cho sức khỏe) và ghi nhãn	✓	Đã đạt 100% tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn và ghi nhãn sản phẩm.
	Tích hợp các sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe” vào quy trình R&D để phát triển thêm ít nhất 5 sản phẩm tốt hơn cho sức khỏe.	✓	- Mở rộng danh mục sản phẩm trà đóng chai và đồ uống chức năng với công thức ít đường. - Ra mắt nước uống bổ sung vitamin Vivant nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về giải pháp bổ sung nước tiện lợi và tốt cho sức khỏe khi di chuyển. - Wake-Up White Coffee áp dụng công nghệ rang ở nhiệt độ thấp để mang lại hương vị êm dịu, giảm hàm lượng axit và thân thiện hơn với dạ dày của người tiêu dùng.
	Quản lý Chuỗi Cung ứng		
 Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng	Ít nhất 50% Nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng của Masan Consumer tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững của chúng tôi	🔄	Hoàn tất phân loại nhà cung cấp, xác định 17 nhà cung cấp thuộc Cấp 1 hoặc cấp 1 quan trọng.
	Biến đổi Khí hậu		
	Đến năm 2030, giảm 15% lượng phát thải KNK Phạm vi 1 và 2	🔄	Đã giảm 17% lượng phát thải KNK Phạm vi 1 so với mức cơ sở 2023.
	Đến năm 2050, đạt mức phát thải ròng bằng 0, phù hợp với Đóng góp do Quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam	🔄	535,5 kWp công suất lắp đặt từ các hệ thống điện mặt trời áp mái.
	Bảo vệ Môi trường		
	Đến năm 2025, giảm lượng nước sử dụng từ 5-10% mỗi đơn vị sản phẩm hàng năm thông qua việc cải thiện quy trình tái sử dụng nước	✓	- Giảm 5,3% lượng nước sử dụng trong toàn bộ hoạt động sản xuất so với năm 2024. - Giảm 15,0% lượng nước sử dụng trên mỗi tấn thành phẩm. - Giảm 10,4% lượng nước tiêu thụ trên mỗi tấn thành phẩm.
	Đến năm 2025, tăng tỷ lệ tái chế chất thải lên 50%	✓	85,2% chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp. 53,5% chất thải được tái chế.
	Phát triển Cộng đồng		
	Các chương trình được phát triển tập trung vào các lĩnh vực sức khỏe con người, khoa học thực phẩm và dinh dưỡng, cùng với nông nghiệp bền vững tích hợp công nghệ cho cộng đồng, kèm theo các mục tiêu cụ thể về mức độ tham gia và tác động xã hội	✓	Đóng góp hơn 19,5 tỷ đồng cho các sáng kiến phát triển cộng đồng, bao gồm chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng, an sinh xã hội và chương trình hỗ trợ lương thực thiết yếu cho các khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Chi tiết có trong mục Phát triển Cộng đồng.



Trụ cột	Chủ đề trọng yếu & mục tiêu	Tiến độ	Kết quả thực hiện năm 2025
 Chinh phục niềm tin của Nhân viên và Khách hàng	Nguồn Nhân lực		
	Duy trì kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên hàng năm ở mức tối thiểu 70%	✓	91% nhân viên được khảo sát đánh giá Masan Consumer là một nơi làm việc xuất sắc.
	Duy trì tỷ lệ nữ giới ở cấp quản lý bậc 3 trở lên ở mức 38%	✓	44,3% nhân sự ở bậc quản lý cấp cao và cấp trung là nữ.
	Duy trì điểm số tối thiểu 70% trong hạng mục Đa dạng và Hòa nhập của khảo sát “Nơi làm việc xuất sắc”	✓	94% nhân viên được khảo sát đồng ý rằng mình không bị phân biệt đối xử về giới tính và chủng tộc.
	Duy trì Tỷ lệ tai nạn lao động (TIR) dưới 0,5	✓	Tỷ lệ tai nạn lao động (TIR) năm 2025 đạt 0,24.
	Quản lý Mối quan hệ Khách hàng		
	Duy trì mức độ hài lòng của khách hàng ở mức 90% từ nay đến sau năm 2030		Đang xây dựng khung đo lường mức độ hài lòng của khách hàng; phản hồi của khách hàng hiện được thu thập thông qua các hoạt động kinh doanh và kênh tương tác, nhưng công ty chưa thiết lập điểm hài lòng chính thức trên toàn hệ thống để đưa vào báo cáo.
	Đạo đức Kinh doanh		
	Đến năm 2025, đảm bảo 100% nhân sự liên quan tham gia các hoạt động ESG, đồng thời tổ chức đào tạo hằng năm về các chủ đề trọng yếu cho đội ngũ từ cấp Giám sát trở lên		96% nhân sự từ cấp Giám sát trở lên tham gia thực hiện các hoạt động ESG trong năm 2025.



Đối tác, Thành viên và các Chứng nhận

GRI 2-28

Quan hệ đối tác và tư cách thành viên

Masan Consumer là thành viên của các hiệp hội ngành hàng sau:

- Hiệp hội Nước mắm Việt Nam
- Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Việt Nam

Hệ thống quản lý và các chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế

- HACCP - Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn
- ISO 9001: 2015 - Hệ thống quản lý chất lượng
- ISO 14001: 2015 – Hệ thống quản lý môi trường
- ISO 50001: 2018 – Hệ thống quản lý năng lượng
- ISO 14064-1:2018 – Hệ thống kiểm kê khí nhà kính
- ISO 45001: 2018 – Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- ISO 22000: 2018 – Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm
- FSSC 22000 – Hệ thống chứng nhận an toàn thực phẩm
- BRCGS – Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm
- Chứng nhận HALAL – Sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn Hồi giáo
- SA8000:2014 – Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội



Phương pháp tiếp cận phát triển bền vững

Đánh giá mức độ trọng yếu	36
Quản trị phát triển bền vững	44
Đánh giá và Quản lý rủi ro	50
Sự tham gia của các bên liên quan	56



Phương pháp tiếp cận phát triển bền vững

Đánh giá mức độ trọng yếu

GRI 3-1 GRI 3-2 GRI 2-23

Trong năm 2023, Tập đoàn Masan đã tiến hành một cuộc đánh giá mức độ trọng yếu nghiêm ngặt dựa trên hướng dẫn của Tiêu chuẩn GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021. Đánh giá này tiếp tục là một công cụ then chốt giúp nhận diện, ưu tiên và giải quyết hiệu quả các chủ đề môi trường, xã hội và quản trị (ESG) mà các bên liên quan quan tâm nhất, đồng thời có ý nghĩa quan trọng nhất đối với hiệu quả kinh doanh dài hạn của Tập đoàn. Trên nền tảng đó, Masan Consumer thực hiện rà soát toàn diện các chủ đề trọng yếu định kỳ hai năm một lần nhằm phân tích sâu hơn các tác động thực tế và mối nối, phù hợp với những thay đổi liên tục của bối cảnh kinh doanh.



Quy trình đánh giá mức độ trọng yếu

Phương pháp đánh giá mức độ trọng yếu và lựa chọn các chủ đề bền vững trọng yếu của chúng tôi tuân thủ các Tiêu chuẩn GRI 2021. Quy trình này cho phép chúng tôi tập trung vào chiến lược bền vững, phân bổ nguồn lực hiệu quả và công bố thông tin phản ánh chính xác nhất các tác động thực tế của công ty cũng như kỳ vọng của các bên liên quan. Quá trình đánh giá được thực hiện theo các bước sau:

 Bước 01 NHẬN DẠNG	 Bước 02 XẾP HẠNG ƯU TIÊN	 Bước 03 XÁC THỰC
Masan Consumer và Tập đoàn Masan đã tiến hành phân tích các xu hướng toàn cầu, khung quản trị, tiêu chuẩn quốc tế và đối sánh với các doanh nghiệp cùng ngành để xác định 18 chủ đề bền vững trọng yếu.	Chúng tôi đã tham vấn các bên liên quan nội bộ và bên ngoài, bao gồm các đối tác, nhà đầu tư, nhà cung cấp và người tiêu dùng, nhằm ghi nhận góc nhìn của họ đối với 18 chủ đề bền vững này.	Dựa trên các thông tin tham vấn thu thập được, chúng tôi đã số hóa 18 chủ đề bền vững lên một ma trận, thể hiện mức độ ảnh hưởng của chúng đến các tác động của chúng đối với hoạt động kinh doanh của Masan. Ủy ban ESG đã xem xét, xác thực và phê duyệt danh mục các chủ đề trọng yếu này vào năm 2023. Định kỳ 2-3 năm một lần, Hội đồng sẽ rà soát lại kết quả đánh giá mức độ trọng yếu nhằm đảm bảo chiến lược kinh doanh của công ty luôn phù hợp với khuôn khổ bền vững, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn ngành và kỳ vọng của các bên liên quan.

Các vấn đề trọng yếu		Tác động đến kinh tế, xã hội và môi trường	Tác động tiềm tàng hoặc thực tế (tiêu cực/tích cực)	Động lực kinh doanh (Cơ hội/Rủi ro)	Các bên liên quan
Thúc đẩy Đổi mới để Tăng trưởng Bền vững					
2 ZERO HUNGER 3 GOOD HEALTH AND WELL-BEING 9 INDUSTRY, INNOVATION AND INFRASTRUCTURE 12 RESPONSIBLE CONSUMPTION AND PRODUCTION	Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm & Ghi nhãn Sản phẩm	Việc cung cấp các sản phẩm an toàn, giàu dinh dưỡng và được ghi nhãn rõ ràng giúp bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và xây dựng niềm tin, tạo ra các tác động xã hội tích cực trong dài hạn	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro(*)	- Người tiêu dùng và công chúng - Chính phủ và cơ quan quản lý - Khách hàng/Nhà bán lẻ - Viện nghiên cứu - Nhà cung cấp
	Quản lý Chuỗi Cung Ứng	Quản lý chuỗi cung ứng hiệu quả, bao gồm hệ thống truy xuất nguồn gốc, chứng nhận và tính minh bạch, củng cố hiệu suất vận hành và năng lực phục hồi của nhà cung cấp, tạo ra các tác động kinh tế – xã hội tích cực trong trung và dài hạn, đồng thời tạo dựng niềm tin đối với người tiêu dùng, nhà cung cấp và các nhà đầu tư. Chúng tôi tập trung vào việc quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm, an toàn ở cả thượng nguồn và hạ nguồn	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro(*)	- Nhà cung cấp - Người tiêu dùng - Nhà phân phối và khách hàng thương mại
Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng					
7 AFFORDABLE CLEAN ENERGY 13 CLIMATE ACTION	Biến đổi Khí hậu	Biến đổi khí hậu gây ra những tác động tiêu cực đáng kể đến chuỗi cung ứng, năng lực sản xuất và an ninh lương thực. Để đóng góp vào công cuộc thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu, chúng tôi ưu tiên giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi sang năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đồng thời điều chỉnh các hệ thống sản xuất của mình để thích ứng.	- Tác động tiêu cực tiềm tàng	Rủi ro	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và cơ quan quản lý - Nhà cung cấp - Cổ đông/ Nhà đầu tư
	Bảo vệ Môi trường	Việc sử dụng tài nguyên hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật như Luật Bảo vệ Môi trường 2020 và Nghị định 06/2022/NĐ-CP sẽ hỗ trợ mang lại các kết quả tích cực về môi trường và kinh tế trong dài hạn.	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và cơ quan quản lý - Nhà cung cấp
			Lưu ý: (*) Tham khảo Mục Các yếu tố rủi ro (trang 112 - 123) trong Báo cáo Thường niên năm 2025 của Masan Consumer để biết thêm chi tiết.		

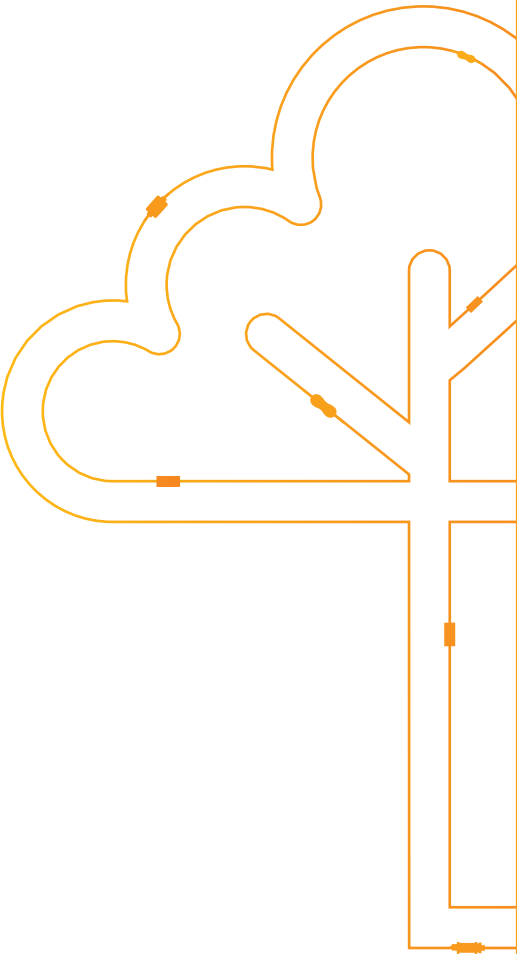
1NO POVERTY 2ZERO HUNGER 3GOOD HEALTH AND WELL-BEING 4QUALITY EDUCATION 8DECENT WORK AND ECONOMIC GROWTH 12RESPONSIBLE CONSUMPTION AND PRODUCTION	Các vấn đề trọng yếu Tác động đến kinh tế, xã hội và môi trường	Tác động tiềm tàng hoặc thực tế (tiêu cực/tích cực) +	Động lực kinh doanh (Cơ hội/Rủi ro) Cơ hội	Các bên liên quan - Cộng đồng địa phương - Chính phủ và cơ quan quản lý
	Phát triển Cộng đồng Đầu tư vào các chương trình cộng đồng giúp hỗ trợ sinh kế địa phương và tăng cường gắn kết xã hội, tạo ra các tác động xã hội tích cực trong trung và dài hạn, đồng thời thắt chặt mối quan hệ của công ty với cộng đồng địa phương, nâng cao uy tín và vị thế của doanh nghiệp.	Tác động tích cực thực tế và tiềm tàng		
	Nhân viên và Khách hàng tin yêu			
	Nguồn nhân lực Việc nâng cao kỹ năng và năng lực của nhân viên để bắt kịp với những thay đổi về công nghệ và kinh doanh sẽ liên tục củng cố năng lực cạnh tranh của tổ chức, đồng thời thúc đẩy sự gắn kết lâu dài.	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro ^(*)	Nhân viên
	Sức khỏe và An toàn Nghề nghiệp Tích cực thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, tuân thủ Bộ luật Lao động và các quy định an toàn của Việt Nam, giúp giảm thiểu sự cố tại nơi làm việc và bảo vệ sức khỏe của nhân viên, mang lại các tác động xã hội và kinh tế tích cực từ ngắn hạn đến dài hạn nhờ giảm thiểu gián đoạn vận hành và nâng cao tinh thần làm việc.	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro ^(*)	- Nhân viên - Cộng đồng địa phương
	Quản lý Mối quan hệ Khách hàng Dịch vụ khách hàng và hoạt động tương tác mạnh mẽ giúp nâng cao mức độ hài lòng và sự gắn bó của khách hàng, từ đó có thể tạo ra các tác động kinh tế tích cực trong trung và dài hạn.	+ Tác động tích cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội	- Khách hàng - Cổ đông và Nhà đầu tư
	Đạo đức Kinh doanh & Quản trị Phát triển Bền vững Điều hành kinh doanh với nền tảng quản trị tốt, minh bạch và có trách nhiệm giải trình giúp củng cố niềm tin của các bên liên quan, đồng thời giảm thiểu các rủi ro về pháp lý và uy tín, đặc biệt là trong bối cảnh quản trị bền vững ngày càng được giám sát chặt chẽ bởi các cơ quan quản lý và các tổ chức tài chính.	+ - Tác động tích cực và tiêu cực thực tế và tiềm tàng	Cơ hội/Rủi ro ^(*)	- Nhân viên - Cổ đông và Nhà đầu tư - Nhà cung cấp
Lưu ý: (*) Tham khảo Mục Các yếu tố rủi ro (trang 112 - 123) trong Báo cáo Thường niên năm 2025 của Masan Consumer để biết thêm chi tiết.				

Quản trị phát triển bền vững

- GRI 2-9
- GRI 2-11
- GRI 2-12
- GRI 2-13
- GRI 2-14
- GRI 2-16

Trong năm 2024, Masan Consumer đã thành lập Ủy ban ESG, chịu trách nhiệm triển khai các chương trình và sáng kiến ESG, đồng thời theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến Ban Lãnh đạo ở cả cấp Công ty và Tập đoàn. Masan Consumer cũng đã chỉ định một Đầu mối Quản lý ESG (ESG Champion) để điều phối hoạt động của Ủy ban ESG và giám sát toàn bộ các vấn đề ESG tại Masan Consumer, đảm bảo các hoạt động phát triển bền vững phù hợp với chính sách, chiến lược và mục tiêu của Tập đoàn. Đầu mối Quản lý ESG cũng đại diện cho Công ty tại Ủy ban ESG cấp Tập đoàn, đây là cơ chế phối hợp và giám sát trọng yếu giữa các công ty thành viên trong Tập đoàn Masan liên quan đến các vấn đề phát triển bền vững.





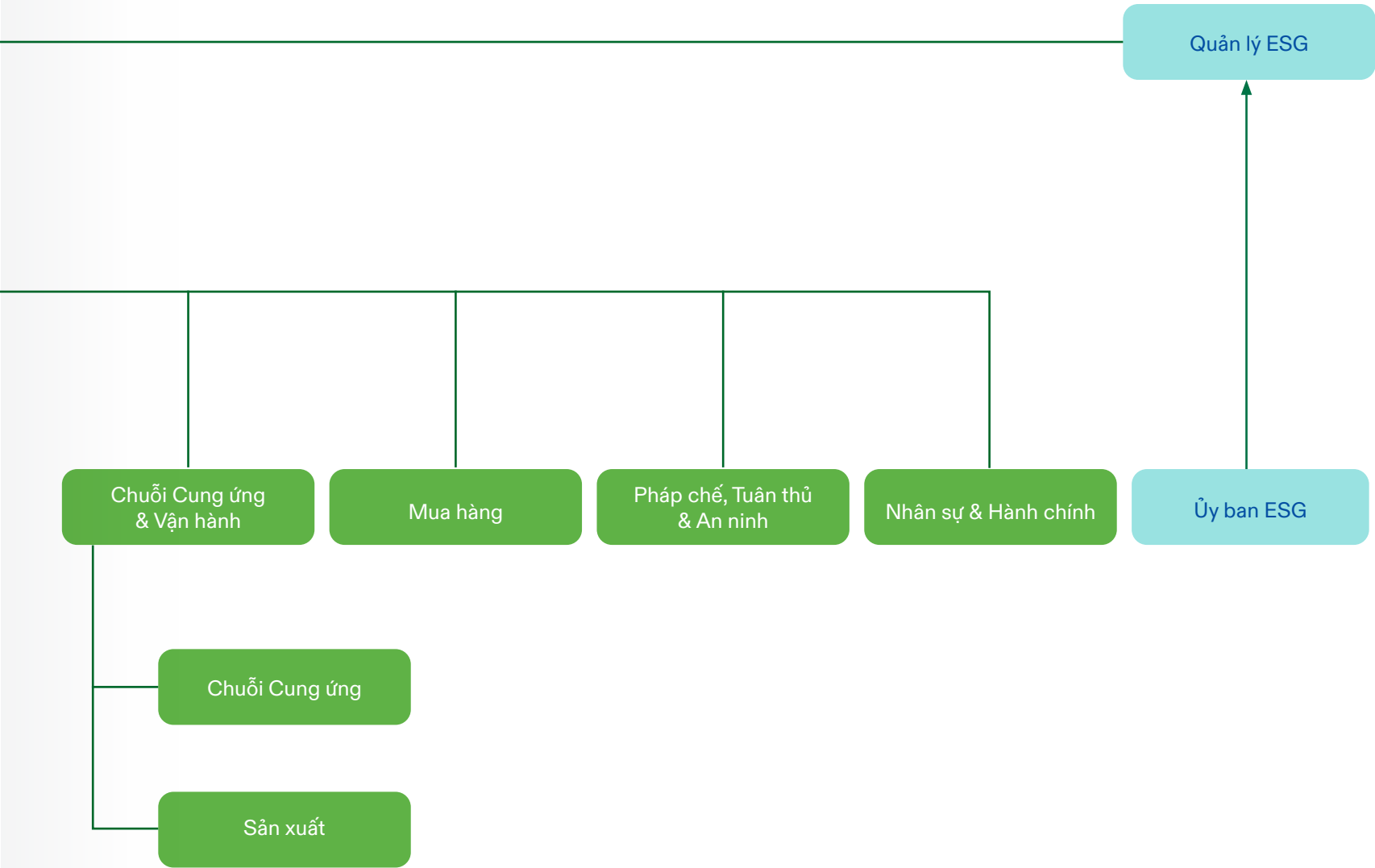
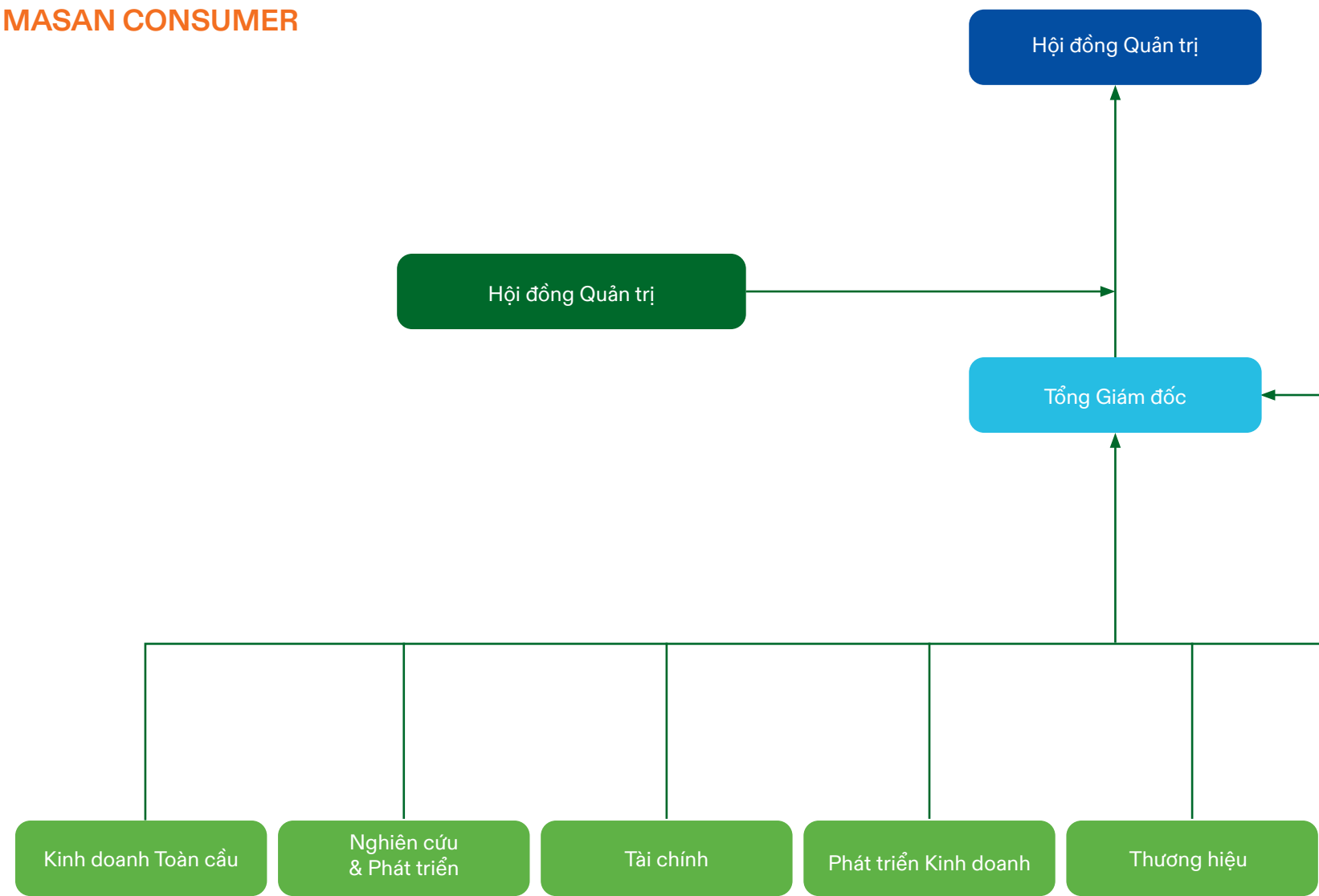
Vai trò và Trách nhiệm trong cơ cấu Quản trị ESG của Masan Consumer

Vai trò	Trách nhiệm
Hội đồng Quản trị & Tổng Giám đốc	- Phê duyệt chính sách và chiến lược phát triển bền vững, bảo đảm phù hợp với định hướng chung của Tập đoàn. - Giám sát quá trình xây dựng, triển khai và thực thi các chính sách phát triển bền vững. - Nhận báo cáo định kỳ từ Đầu mối ESG về tiến độ thực hiện các chỉ số hiệu suất trọng yếu (KPI).
Quản lý ESG	- Giám sát toàn bộ các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững của MCH và đại diện Công ty tại Ủy ban ESG cấp Tập đoàn. - Thúc đẩy sự phối hợp và cơ chế chịu trách nhiệm chung giữa MCH và các công ty thành viên khác trong Tập đoàn Masan về các vấn đề ESG.
Ủy ban ESG	- Triển khai các chương trình, sáng kiến và kế hoạch ESG của Masan, đồng thời theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện đến Ban Lãnh đạo MCH và cấp Tập đoàn. - Tổng hợp kết quả thực hiện ESG vào báo cáo thường niên/báo cáo phát triển bền vững, và xác minh nội bộ dữ liệu ESG từ các bộ phận chức năng.

Thành viên Ủy ban ESG của Masan Consumer

Hạng mục	Thành viên Ủy ban ESG
Tất cả các vấn đề liên quan đến ESG	Quản lý ESG của MSC – Giám đốc Vận hành
Thúc đẩy Đổi mới để Tăng trưởng Bền vững	Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm và Ghi nhãn sản phẩm (“S”) Phó (Trợ lý) Giám đốc Bộ phận Pháp lý, Tiêu chuẩn và Hệ thống
	Quản lý Chuỗi Cung ứng Bền vững (“S”) Giám đốc Mua hàng – Nguyên liệu và Bao bì
Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng	Biến đổi khí hậu (“E”) Giám đốc khối Sản xuất, Kỹ thuật và Giải pháp Công nghệ
	Bảo vệ môi trường (“E”) Giám đốc Cấp cao – Trưởng khối nhà máy MCH
	Phát triển cộng đồng (“S”) Giám đốc Mua hàng – Nguyên liệu và Bao bì
Chinh phục Niềm tin của Nhân viên và Khách hàng	Nguồn nhân lực (“S”) Giám đốc Nhân sự
	Quản lý Quan hệ Khách hàng (“G”) Trưởng bộ phận Chuyển đổi số – Kênh truyền thống
	Đạo đức Kinh doanh và Quản trị bền vững (“G”) Quản lý Cấp cao – Pháp chế

MASAN CONSUMER

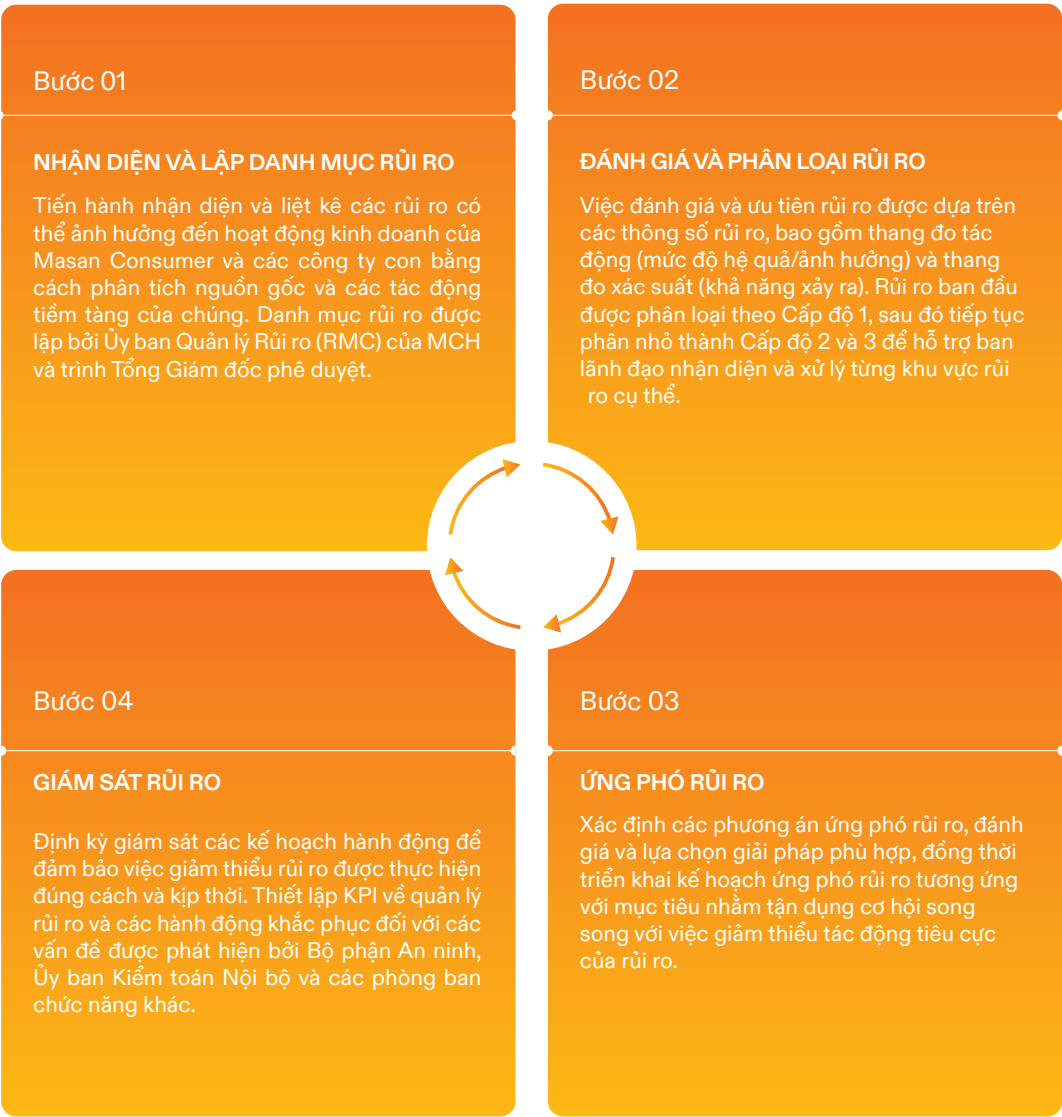


Đánh giá và Quản lý rủi ro

GRI 2-24

Trong năm 2025, MCH đã ban hành Quy chế về Quản trị và Quản lý Rủi ro, áp dụng Chính sách Quản lý Rủi ro của Tập đoàn Masan. Quy chế Quản trị và Quản lý Rủi ro của MCH quy định cụ thể về cơ chế quản trị rủi ro, trách nhiệm giải trình, khẩu vị rủi ro, cũng như các cơ chế nhận diện, đánh giá, quản lý và báo cáo rủi ro.

Phương pháp tiếp cận quản lý rủi ro



Quản trị rủi ro

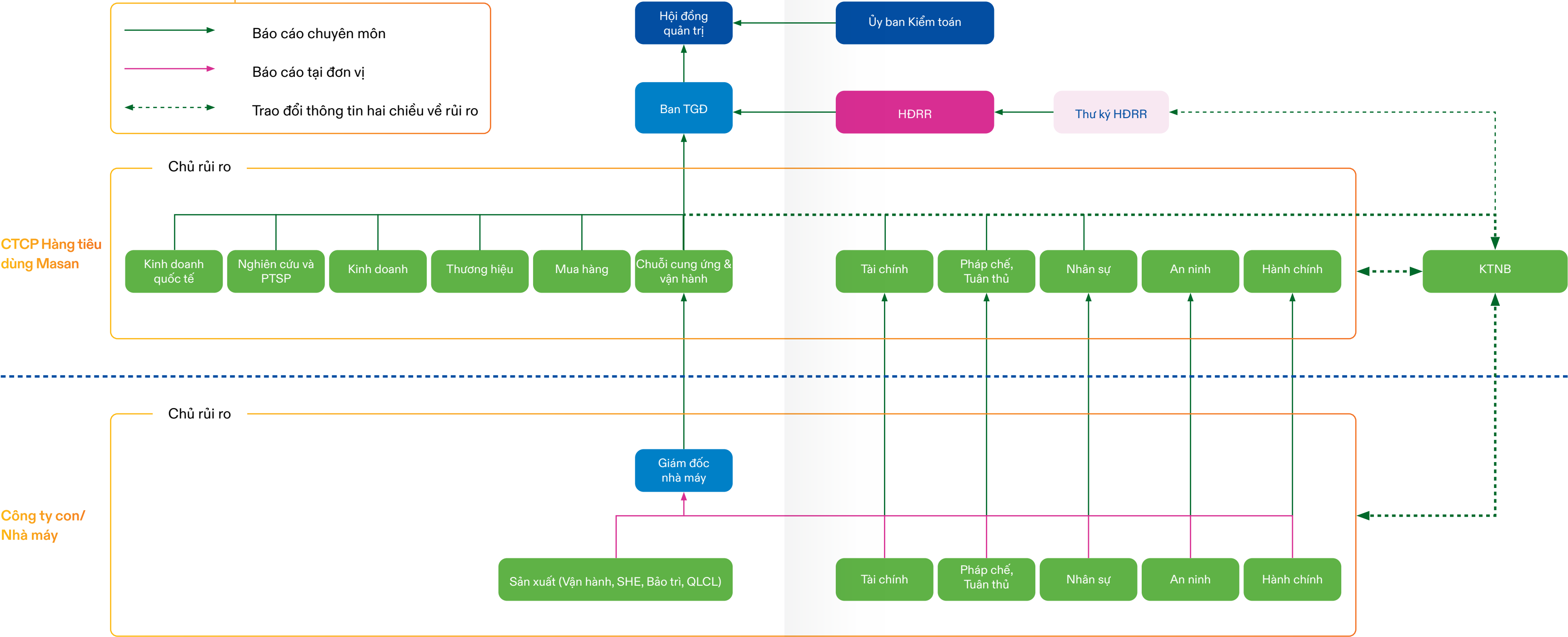
Masan Consumer áp dụng khung quản trị rủi ro ba lớp nhằm đảm bảo giám sát hiệu quả, trách nhiệm giải trình và minh bạch.

- Tuyến thứ nhất: Trưởng các Bộ phận, Quản lý và Cấp Điều hành chịu trách nhiệm vận hành nhà máy, nhận diện, đánh giá, quản trị và báo cáo rủi ro với vai trò Chủ sở hữu Rủi ro. Chủ sở hữu Rủi ro phải lập tức thực hiện các hành động khắc phục để ngăn ngừa tái diễn trong tương lai. Các Chủ sở hữu rủi ro tại cấp nhà máy có trách nhiệm triển khai ngay các biện pháp khắc phục nhằm ngăn ngừa rủi ro tái diễn, bao gồm các bộ phận: sản xuất (vận hành, môi trường, sức khỏe và an toàn, bảo trì, kiểm soát chất lượng), tài chính, pháp chế và tuân thủ, nhân sự, an ninh và hành chính.
- Tuyến phòng thủ thứ hai bao gồm Ủy ban Quản lý Rủi ro (Risk Management Committee – RMC), phối hợp với các phòng ban chức năng tại cấp Tập đoàn và báo cáo trực tiếp cho Tổng Giám đốc (CEO). RMC chịu trách nhiệm rà soát, giám sát việc triển khai các biện pháp khắc phục khi xảy ra sự kiện rủi ro. Các phòng ban chức năng ở cấp Tập đoàn bao gồm: Kinh doanh Quốc tế, Nghiên cứu và Phát triển Sản phẩm (R&D), Chuỗi Cung ứng và Vận hành, Pháp chế và Tuân thủ, Nhân sự và Kiểm toán Nội bộ (IA).
- Tuyến thứ ba: Ủy ban Kiểm toán báo cáo lên Hội đồng Quản trị, thực hiện kiểm toán độc lập để đảm bảo quản trị rủi ro được triển khai hiệu quả, đồng thời đưa ra khuyến nghị cải tiến liên tục.

Cách tiếp cận theo cấu trúc này giúp ứng phó rủi ro kịp thời, tăng cường khả năng chống chịu của doanh nghiệp và đảm bảo các quyết định chiến lược được đưa ra dựa trên thông tin quản trị rủi ro đáng tin cậy, tuân thủ khung pháp lý và quy định của Việt Nam.

Ủy ban Rủi ro họp định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu để rà soát tình trạng của các vấn đề trọng yếu, thảo luận về các công tác liên quan đến quản lý rủi ro, và đưa ra định hướng chiến lược về việc phân công cũng như thực thi trách nhiệm quản lý rủi ro trong toàn tổ chức.







Phân tích rủi ro mới nổi

BẢO MẬT AN NINH MẠNG & BẢO VỆ DỮ LIỆU

Tác động của rủi ro

Khi Masan Consumer đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số thông qua các sáng kiến như nền tảng số hóa 4P tiên tiến, Retail Supreme nhằm số hóa kênh truyền thống, cùng với hệ thống tự động hóa toàn diện từ kho bãi đến hoạt động sản xuất, an ninh mạng trở thành một rủi ro mới nổi và đáng lưu ý. Sự mở rộng của các hệ thống kết nối liên thông, dòng chảy dữ liệu thời gian thực và các giao diện kỹ thuật số kết nối với các nhà bán lẻ, nhà cung cấp và các tài sản vận hành làm gia tăng mức độ tiếp xúc với các mối đe dọa như rò rỉ dữ liệu, xâm nhập hệ thống, mã độc tống tiền và gián đoạn vận hành. Những rủi ro này có thể ảnh hưởng đến tính liên tục trong kinh doanh, niềm tin của khách hàng và nhà bán lẻ, cũng như khả năng tuân thủ các quy định pháp luật ngày càng nghiêm ngặt về bảo vệ dữ liệu và an ninh mạng của Việt Nam. Rủi ro an ninh mạng có thể gây ra tác động đáng kể trên nhiều khía cạnh hoạt động, bao gồm nguy cơ rò rỉ dữ liệu của khách hàng và nhà cung cấp, gián đoạn các hệ thống kinh doanh số, các khoản xử phạt do vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, và gây tổn hại về uy tín và suy giảm niềm tin của các bên liên quan.

Quản trị rủi ro

Nhằm thích ứng với sự thay đổi trong mô hình kinh doanh này, chúng tôi đã triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó toàn diện nhằm củng cố năng lực phục hồi an ninh mạng, tăng cường các thực hành bảo mật ngay từ khâu thiết kế, đồng thời đầu tư vào năng lực giám sát liên tục và ứng phó sự cố để bảo vệ cơ sở hạ tầng số trọng yếu, bảo mật dữ liệu nhạy cảm liên quan đến hoạt động vận hành và người tiêu dùng.

Chúng tôi áp dụng các chính sách an ninh mạng do Tập đoàn Masan xây dựng và thực hiện trên toàn bộ các hoạt động vận hành của mình. Bên cạnh đó, các biện pháp an ninh mạng được rà soát và kiểm tra định kỳ nhằm đảm bảo quản lý hiệu quả các mối đe dọa trên không gian mạng, củng cố niềm tin của các bên liên quan và hỗ trợ tăng trưởng an toàn trong kỷ nguyên kinh tế số. Chi tiết có thể tham khảo thêm tại Mục Bảo mật dữ liệu và An ninh mạng.

GIÁN ĐOẠN CHUỖI CUNG ỨNG VÀ LOGISTICS

Tác động của rủi ro

Sự mong manh của chuỗi cung ứng và hệ thống logistics toàn cầu nổi lên như một rủi ro đáng kể, có tác động kinh tế trên diện rộng. Các cuộc xung đột thương mại kéo dài, bất ổn địa chính trị, biến đổi khí hậu và việc phụ thuộc vào các tuyến vận tải hạn chế đang làm gián đoạn dòng dịch chuyển của hàng hóa và nguyên vật liệu, ảnh hưởng đến sự ổn định của giá cả, động lực cung - cầu toàn cầu và năng lực phục hồi dài hạn của các doanh nghiệp. Với hoạt động đa dạng phụ thuộc vào dòng cung ứng ổn định đầu vào của nguyên liệu thô, bao bì, năng lượng và đầu ra của thành phẩm, chúng tôi phải đối mặt với rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng và logistics với các tác động đa chiều, bao gồm chậm trễ trong sản xuất và giao hàng, tăng chi phí vận hành, và sự bất ổn của giá nguyên vật liệu.

Quản trị rủi ro

Chúng tôi đã áp dụng các chiến lược chủ động nhằm nâng cao sức chống chịu và tính ổn định của chuỗi cung ứng, chẳng hạn như đa dạng hóa nguồn nguyên liệu và nhà cung cấp để giảm thiểu sự phụ thuộc vào một nguồn duy nhất, đồng thời chủ động theo dõi xu hướng giá cả trên cả thị trường trong nước và toàn cầu để xây dựng các kế hoạch kinh doanh phù hợp.



Sự tham gia của các bên liên quan

GRI 2-29

Masan Consumer đặt trọng tâm vào việc xây dựng mối quan hệ gắn kết với tất cả các nhóm liên quan. Thông qua việc phân tích mức độ quan tâm đối với hoạt động kinh doanh của công ty và/hoặc mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với tổ chức, chúng tôi đã xác định được bảy nhóm liên quan trọng yếu. Từ đó, chúng tôi định hình phương pháp tiếp cận phù hợp với từng nhóm bằng cách thiết lập các kênh truyền thông và tương tác hiệu quả, được thiết kế riêng cho từng bên, tạo điều kiện thảo luận định kỳ về nhu cầu và kỳ vọng của họ. Để thúc đẩy mối quan hệ hợp tác mạnh mẽ và chặt chẽ, chúng tôi luôn hoan nghênh những phản hồi và đối thoại từ các bên liên quan bên ngoài các khuôn khổ tương tác chính thức. Ngoài ra, chúng tôi cũng tận dụng các phản hồi từ các bên liên quan và các ưu tiên mang tính xã hội để định hướng cho các quyết định chiến lược, đồng thời củng cố mối quan hệ minh bạch, có giá trị cao, nhằm hỗ trợ năng lực phục hồi dài hạn của doanh nghiệp.

Nhóm các bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Hành động của chúng tôi	Phương thức gắn kết	Các vấn đề phát triển bền vững liên quan
Cổ đông/Nhà đầu tư	Công bố thông tin minh bạch và chính xác Tỷ suất sinh lời từ khoản đầu tư Công bố thông tin liên quan cho cổ đông Quản trị doanh nghiệp tốt Quản lý rủi ro Nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp	Điều hành hoạt động kinh doanh theo các nguyên tắc quản trị tốt và quy định của công ty Công bố minh bạch kết quả hoạt động của doanh nghiệp	Đại hội cổ đông thường niên Gặp mặt trực tiếp và họp trực tuyến định kỳ với cổ đông lớn về các dự án đầu tư Ngày hội nhà đầu tư/các buổi giới thiệu thông tin Website, thông cáo báo chí, công bố công khai Báo cáo thường niên Báo cáo phát triển bền vững	Quản trị & đạo đức kinh doanh Hiệu quả kinh tế Biến đổi khí hậu
Nhân viên	Cơ hội học tập và phát triển nghề nghiệp Ghi nhận và đãi ngộ xứng đáng Môi trường làm việc an toàn và lành mạnh	Kiến tạo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và mang tính hỗ trợ thông qua các chính sách và chương trình bảo vệ phúc lợi của nhân viên cũng như thúc đẩy văn hóa chia sẻ. Không ngừng nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự Gia tăng sự gắn kết của nhân viên thông qua các hoạt động truyền thông định kỳ, các kênh phản hồi và khảo sát nội bộ.	Giao lưu nhân viên hằng năm và các câu lạc bộ nội bộ Họp toàn công ty (Townhall) và bảng thông tin nội bộ Khảo sát môi trường làm việc hàng năm Họp và đào tạo định kỳ hàng tháng/quý về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp	Phát triển nguồn nhân lực Sức khỏe và An toàn nghề nghiệp Thu hút và giữ chân nhân tài

Nhóm các bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Hành động của chúng tôi	Phương thức gắn kết	Các vấn đề phát triển bền vững liên quan
Nhà phân phối & Khách hàng thương mại	- Gián đoạn chuỗi cung ứng - Xu hướng tiêu dùng - Đổi mới sản phẩm - Quản lý quan hệ khách hàng - Đạo đức kinh doanh & phương thức vận hành - Hệ thống vận chuyển và phân phối hiệu quả	- Phát triển các sản phẩm tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý và tiêu chuẩn chất lượng liên quan đến sức khỏe và an toàn - Áp dụng các điều khoản ưu đãi hơn hoặc các chương trình khuyến khích hấp dẫn hơn dành cho các nhà phân phối	Tương tác và hỗ trợ nhà phân phối và khách hàng thương mại thông qua thu thập thông tin từ nhiều kênh khác nhau, như đội ngũ bán hàng, nền tảng trực tuyến và đường dây nóng	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm & ghi nhãn sản phẩm
Người tiêu dùng	- Chất lượng và an toàn sản phẩm - Giá cả hợp lý và có trách nhiệm - Bao bì thân thiện với môi trường - Thông tin sản phẩm minh bạch qua nhãn mác - Bảo mật dữ liệu cá nhân	- Phát triển sản phẩm ưu tiên cho sức khỏe: Thông qua hoạt động nghiên cứu và phát triển liên tục, công ty đang phát triển các sản phẩm “Tốt cho sức khỏe” nhằm nâng cao sức khỏe và thể trạng của người tiêu dùng. - Tăng cường tính minh bạch của sản phẩm thông qua việc ghi nhãn rõ ràng, cung cấp thông tin dễ tiếp cận và thực hiện các hoạt động tiếp thị có trách nhiệm. - Nâng cao năng lực các kênh dịch vụ khách hàng nhằm tiếp nhận và xử lý kịp thời các yêu cầu, phản hồi và khiếu nại trên cả điểm chạm trực tuyến lẫn trực tiếp. - Theo dõi sát sao các xu hướng và mức độ thấu hiểu người tiêu dùng thông qua Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Người tiêu dùng (CIC) và phân tích hành vi từ chương trình Hội viên WIN. - Mang đến những trải nghiệm và dịch vụ mới vượt trên kỳ vọng của người tiêu dùng bằng cách: - Ra mắt nền tảng hội viên tích hợp (one-stop platform) kết nối các thương hiệu, nhà bán lẻ và người tiêu dùng trên mọi dịch vụ tiện ích hàng ngày. - Bảo vệ an toàn dữ liệu và quyền riêng tư của người tiêu dùng thông qua các nền tảng số bảo mật và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ dữ liệu.	- Chương trình gắn kết với khách hàng thân thiết (Consumer-in-love) khảo sát người tiêu dùng về mức độ hài lòng và sở thích để cải tiến và phát triển sản phẩm mới. - Sự kiện tiếp thị trực tiếp và các chương trình khuyến mãi - Truyền thông và quảng bá qua mạng xã hội	- Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm & ghi nhãn sản phẩm - Quản lý quan hệ khách hàng

Nhóm các bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Hành động của chúng tôi	Phương thức gắn kết	Các vấn đề phát triển bền vững liên quan
Nhà cung cấp	- Hệ thống thu mua minh bạch và công bằng - Trách nhiệm xã hội và môi trường - Chống hối lộ và tham nhũng	- Áp dụng chiến lược chuỗi cung ứng bền vững từ Tập đoàn - Trao đổi và kiểm toán các nhà cung cấp	- Đánh giá hoặc kiểm toán nhà cung cấp hằng năm - Giao tiếp định kỳ hằng tháng và hằng quý với nhà cung cấp	- Quản lý chuỗi cung ứng - Sức khỏe và An toàn Lao động
Chính phủ & Cơ quan quản lý	- Quản trị doanh nghiệp tốt - Tuân thủ pháp luật về môi trường, lao động, sức khỏe và an toàn	- Tuân thủ các luật định và quy định pháp lý liên quan. - Đảm bảo tính trách nhiệm trong các hoạt động kinh doanh, đồng thời đồng hành cùng các mục tiêu và chiến lược quốc gia. - Duy trì các hoạt động quản trị doanh nghiệp tiên tiến.	- Hợp tác và phối hợp với cơ quan chức năng - Hợp làm việc với cơ quan nhà nước và tổ chức pháp lý - Tham gia các sự kiện do chính phủ tổ chức	Đạo đức kinh doanh và quản trị phát triển bền vững
Cộng đồng địa phương	- Trách nhiệm xã hội và môi trường - Cơ hội việc làm cho người dân địa phương - Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế tại địa phương - Các sự kiện cộng đồng về nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống	- Triển khai sáng kiến trong từng lĩnh vực ưu tiên: sức khỏe con người, khoa học thực phẩm & dinh dưỡng, nông nghiệp bền vững, đồng thời ứng dụng công nghệ để tạo ra tác động tích cực cho cộng đồng - Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng cho cộng đồng địa phương	- Triển khai nhiều hoạt động trách nhiệm xã hội quy mô lớn - Tài trợ cho các nhóm yếu thế trong cộng đồng - Tương tác qua đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh từ cộng đồng	Phát triển cộng đồng

Chương trình nghị sự phát triển bền vững

Thúc đẩy đổi mới để tăng trưởng bền vững	64
Quan tâm đến môi trường và cộng đồng	86
Chinh phục niềm tin của nhân viên và khách hàng	128
Hướng đến tương lai	168
PHỤ LỤC A	170
Báo cáo đảm bảo có giới hạn độc lập	
PHỤ LỤC B	176
Mục lục nội dung GRI	
PHỤ LỤC C	190
Dữ liệu hiệu suất ESG	
PHỤ LỤC D	208
Lộ trình giảm phát thải carbon	

Chương trình nghị sự phát triển bền vững

Thúc đẩy đổi mới để tăng trưởng bền vững

Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm

GRI 416-1 — GRI 416-2

Chúng tôi cam kết duy trì niềm tin của người tiêu dùng bằng cách cung cấp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng và an toàn.

Mục tiêu

- Duy trì 100% mức độ tuân thủ về an toàn sức khỏe và ghi nhãn sản phẩm
- Tích hợp sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe” vào R&D để phát triển tối thiểu năm sản phẩm cải thiện sức khỏe



Kết quả thực hiện năm 2025

100%

nhà máy sản xuất được duy trì chứng nhận theo các tiêu chuẩn quốc tế như FSSC 22000, ISO 22000, HACCP và HALAL

Duy trì
100%

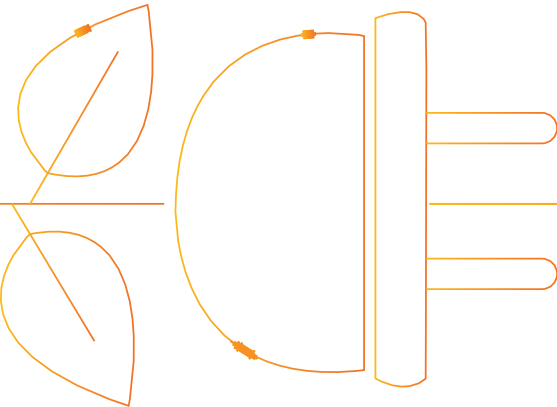
các danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá về tác động đến sức khỏe và an toàn.

Không có

bất kỳ sự cố nào liên quan đến việc không tuân thủ thông tin và nhãn mác sản phẩm và dịch vụ.

Không

ghi nhận trường hợp vi phạm nào liên quan đến sức khỏe và an toàn sản phẩm/dịch vụ trong toàn bộ hoạt động của Masan Consumer



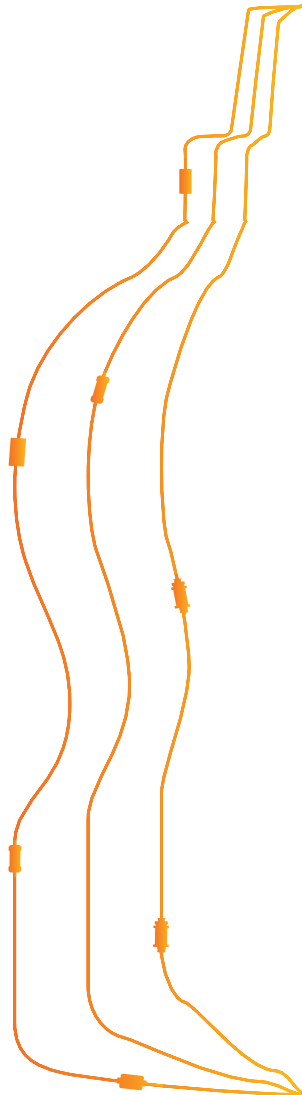
Chất lượng và an toàn thực phẩm

GRI 416-1 GRI 416-2

Phương pháp quản lý GRI 3-3

Chính sách về Chất lượng của chúng tôi được xây dựng trên nền tảng khung quản trị QA/QC vững chắc nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của sản phẩm, tuân thủ quy định pháp lý và vận hành xuất sắc xuyên suốt chuỗi giá trị. Chính sách này được thực thi thông qua các hệ thống quản lý chất lượng có cấu trúc bài bản, cơ chế giám sát liên phòng ban và hoạt động theo dõi hiệu suất liên tục. Chúng tôi duy trì các nguyên tắc cốt lõi sau trong mọi hoạt động vận hành:

- **Tuân thủ và cải tiến liên tục:** Chúng tôi tuân thủ tất cả các quy định pháp lý hiện hành của quốc gia, các tiêu chuẩn quốc tế và các hệ thống quản lý đã được chứng nhận, đồng thời không ngừng thúc đẩy cải tiến trên mọi quy trình và hoạt động.
- **Bảo vệ người tiêu dùng và tính toàn vẹn của sản phẩm:** Chúng tôi cam kết bảo vệ người tiêu dùng bằng cách cung cấp các sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng đã được chứng nhận, đồng thời đáp ứng các nhu cầu và kỳ vọng của khách hàng cũng như các bên liên quan.
- **Công bằng, minh bạch và chuyên nghiệp:** Chúng tôi thực hiện tất cả các hoạt động và đánh giá liên quan đến chất lượng với sự công bằng, liêm chính, minh bạch và chuyên nghiệp, phù hợp với các tiêu chuẩn và yêu cầu hiện hành.
- **Ngăn ngừa tổn thất và kiểm soát quy trình:** Chúng tôi ngăn ngừa tổn thất và giảm thiểu bất kỳ tác động tiêu cực nào đến các đặc tính của sản phẩm trong quá trình sản xuất. Chúng tôi thiết lập các mục tiêu chất lượng có thể đo lường, khả thi, nhằm hỗ trợ cải thiện liên tục hiệu suất vận hành.





Chúng tôi nỗ lực cải thiện chất lượng trong mọi quy trình thuộc chuỗi giá trị, từ khâu mua sắm nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, lưu kho và phân phối. Các hoạt động đảm bảo chất lượng chính cho từng quy trình cụ thể như sau:

Kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào

Sản lượng sản xuất của chúng tôi phụ thuộc vào việc duy trì nguồn cung ổn định và đầy đủ các nguyên liệu thô trọng yếu (bao gồm dầu ăn, cá, đậu nành, nước mắm sống, ớt, bột mì, đường, cà phê, các loại ngũ cốc) và vật liệu bao bì (bao gồm chai nhựa, thùng carton, nhãn giấy, ly nhựa và tô nhựa). Nguồn nguyên liệu được thu mua từ cả thị trường nội địa và nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài hoặc qua các nhà cung cấp bên thứ ba.

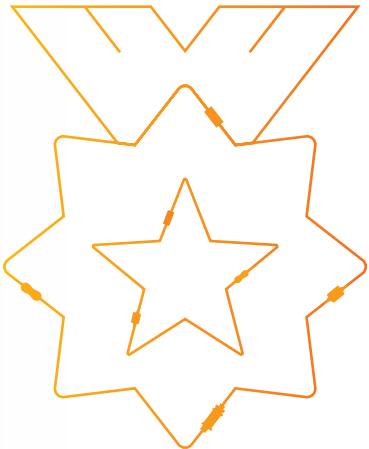
Chúng tôi ý thức được rằng nguyên liệu chất lượng cao là nền tảng của các sản phẩm thực phẩm an toàn, giàu dinh dưỡng và đáng tin cậy. Để đảm bảo chất lượng, nguyên liệu đầu vào được lựa chọn kỹ lưỡng và kiểm soát chặt chẽ theo từng danh mục cụ thể. Đội ngũ kiểm soát chất lượng vận hành hệ thống quản lý tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật của Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm quy trình kiểm tra chất lượng nguyên liệu đầu vào

Hệ thống quản lý chất lượng và an toàn trong sản xuất

Để cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, an toàn và mang lại sự an tâm cho người tiêu dùng, mỗi cơ sở sản xuất của chúng tôi đều vận hành dưới một Hệ thống Quản lý Chất lượng và An toàn nghiêm ngặt, được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn được công nhận rộng rãi trên toàn cầu. Các cơ sở sản xuất của chúng tôi đã đạt được nhiều chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế, như: Thực hành tốt sản xuất (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), ISO 22000 - Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, ISO 9001 - Hệ thống quản lý chất lượng, ISO 14001 - Hệ thống quản lý môi trường, FSSC 22000 - Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm, BRCS - Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm và danh tiếng thương hiệu thông qua tính tuân thủ, Chứng nhận HALAL.

Mỗi nhà máy sản xuất đều triển khai các biện pháp kiểm soát quy trình nghiêm ngặt, kết hợp giữa công nghệ kiểm tra tự động và kiểm tra trực quan bằng mắt từ đội ngũ nhân sự đã qua đào tạo. Hệ thống hai lớp này giúp ngăn ngừa ô nhiễm, bảo vệ các đặc tính của sản phẩm và giảm thiểu rủi ro sản phẩm lỗi lọt ra thị trường. Chúng tôi đã ban hành và áp dụng các quy trình quản lý, kiểm soát sự không phù hợp cũng như các hành động khắc phục phòng ngừa trong toàn bộ hoạt động vận hành để kịp thời phát hiện, xử lý các sai sót trước khi sản phẩm đến tay người tiêu dùng. Các hệ thống này giúp giảm thiểu khả năng thu hồi sản phẩm và tăng cường trách nhiệm quản lý sản phẩm một cách toàn diện.

GMP	Thực hành tốt sản xuất
HACCP	Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn
ISO 22000	Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm
ISO 9001	Hệ thống quản lý chất lượng
ISO 14001	Hệ thống quản lý môi trường
FSSC 22000	Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm
BRCS	Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm
HALAL	Chứng nhận HALAL



ISO 9001	Hệ thống quản lý chất lượng
HACCP	Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn

Đảm bảo chất lượng trong giai đoạn lưu kho và phân phối

Để duy trì chất lượng sản phẩm, chúng tôi hợp tác chặt chẽ với Supra – đơn vị logistics thuộc Tập đoàn Masan – và áp dụng các tiêu chuẩn cần trọng nhất trong công tác vận chuyển. Cụ thể, chúng tôi kiểm soát nghiêm ngặt nhiệt độ và độ ẩm tại các kho hàng, đồng thời triển khai các biện pháp giảm thiểu rung chấn và va đập trong quá trình vận chuyển nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn được bảo toàn nguyên vẹn trong suốt chuỗi phân phối. Ngoài ra, hệ thống truy xuất nguồn gốc đã được đưa vào áp dụng, cho phép chúng tôi nhanh chóng nhận diện và xử lý mọi vấn đề tiềm tàng liên quan đến nguyên liệu thô, bao bì hoặc nhãn mác sau khi phân phối.

Kiểm toán nội bộ và bên ngoài đối với Hệ thống quản lý chất lượng

Các cuộc kiểm toán chất lượng nội bộ được tiến hành định kỳ để đánh giá tính hiệu quả và mức độ tuân thủ của Hệ thống quản lý chất lượng (QMS) tại tất cả các nhà máy và bộ phận vận hành. Hoạt động kiểm toán này tuân theo các quy trình có cấu trúc dựa trên các nguyên tắc HACCP và các yêu cầu đồng bộ với tiêu chuẩn ISO, bao gồm kiểm soát nguyên liệu đầu vào, vệ sinh quy trình, điều kiện thiết bị, các điểm kiểm soát tới hạn và tính chính xác của tài liệu. Các kết quả kiểm toán được rà soát bởi giám đốc nhà máy sản xuất và các đội ngũ liên phòng ban nhằm xác định các điểm không phù hợp, triển khai các hành động khắc phục và phòng ngừa, liên tục cải tiến quy trình, thiết lập và nâng cấp hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ, đồng thời đào tạo nhân viên về các tiêu chuẩn sản xuất và vận chuyển mới nhằm giảm thiểu rủi ro nhiễm bẩn và sản phẩm lỗi.

Bên cạnh các cuộc kiểm toán nội bộ, các cơ sở sản xuất của chúng tôi còn trải qua các đợt đánh giá độc lập từ bên thứ ba để xác thực tính tuân thủ đối với các tiêu chuẩn an toàn và chất lượng được công nhận trên toàn cầu. Các hoạt động này bao gồm việc đánh giá để cấp các chứng nhận như ISO 9001 đối với Hệ thống Quản lý Chất lượng và các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm uy tín khác (như HACCP, ISO 22000, FSSC 22000, BRCS).





Nâng cao nhận thức về an toàn và chất lượng sản phẩm cho nhân viên liên quan

Chúng tôi tin rằng mỗi nhân viên Masan Consumer cần phải ý thức được tầm quan trọng của chất lượng trong công việc của mình, do đó chúng tôi thường xuyên tổ chức các chương trình giáo dục chất lượng và nâng cao nhận thức thông qua các hoạt động đào tạo nội bộ.

Chủ đề đào tạo	Mô tả	Tần suất
Đào tạo về an toàn vệ sinh thực phẩm tuân thủ luật pháp và quy định quốc gia	Khóa đào tạo an toàn thực phẩm bắt buộc dành cho nhân viên bao gồm các mối nguy an toàn thực phẩm cơ bản, vệ sinh cá nhân, khử trùng nhà xưởng và thiết bị, thực hành xử lý, chế biến, lưu kho và vận chuyển thực phẩm an toàn, ngăn ngừa ô nhiễm, nghĩa vụ tuân thủ pháp lý và quy trình ứng phó với các sự cố an toàn thực phẩm.	Hàng năm
Liên minh Kiểm soát Phòng ngừa An toàn Thực phẩm (FSPCA)	Đào tạo tập trung vào phân tích mối nguy, các biện pháp kiểm soát phòng ngừa dựa trên rủi ro (quy trình, chất gây dị ứng thực phẩm, vệ sinh và chuỗi cung ứng), cùng các quy trình xác minh/xác thực.	Đào tạo nhận thức ban đầu
FSSC 22000 – Chứng nhận Hệ thống An toàn Thực phẩm	Đào tạo tập trung vào việc xây dựng, triển khai và duy trì hệ thống quản lý tuân thủ tiêu chuẩn FSSC 22000	Đào tạo nhận thức ban đầu
ISO 9001 – Hệ Thống Quản lý Chất lượng	Chương trình đào tạo bao gồm nhận thức về chất lượng, chính sách và mục tiêu chất lượng của công ty, các quy trình liên quan đến công việc, trách nhiệm kiểm soát chất lượng, tư duy dựa trên rủi ro, và vai trò của mỗi nhân viên trong việc mang lại chất lượng đồng nhất và sự hài lòng cho khách hàng.	Đào tạo nhận thức ban đầu



Đổi mới sản phẩm

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo là yếu tố thiết yếu để doanh nghiệp duy trì năng lực cạnh tranh và hướng tới sự tăng trưởng bền vững, dài hạn. Việc đầu tư vào hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) cũng như ứng dụng các công nghệ mới sẽ tối ưu hóa hiệu quả vận hành, đồng thời đáp ứng kịp thời các nhu cầu và kỳ vọng không ngừng thay đổi của người tiêu dùng. Tại Masan Consumer, đổi mới sáng tạo được thúc đẩy bởi sức mạnh kết hợp giữa việc phát triển các sản phẩm đột phá và chuyển đổi công nghệ tiên tiến.



Đổi mới sản phẩm

Nghiên cứu và Phát triển trong lĩnh vực sức khỏe và dinh dưỡng

Đội ngũ R&D chuyên biệt về Sức khỏe và Dinh dưỡng của chúng tôi không ngừng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm lành mạnh, giàu giá trị dinh dưỡng, thông qua việc cải tiến công thức liên tục, vừa đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, vừa đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn pháp lý hiện hành. Chiến lược R&D trong lĩnh vực này được xây dựng dựa trên định hướng của Tập đoàn Masan và tham chiếu các khung tiêu chuẩn quốc tế uy tín, bao gồm hướng dẫn của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO).

TRỌNG TÂM	ĐỔI MỚI SẢN PHẨM	HỢP TÁC BÊN NGOÀI
Tiếp cận theo hướng lấy người tiêu dùng làm trung tâm - Khai thác các hiểu biết chuyên sâu về người tiêu dùng. - Liên tục cải tiến sản phẩm để đáp ứng nhu cầu thay đổi, đảm bảo hương vị thơm ngon và giá trị dinh dưỡng phù hợp. - Phát triển các sản phẩm lành mạnh hơn nhằm mở rộng tệp khách hàng và thúc đẩy lối sống khỏe mạnh và hạnh phúc.	Tiếp cận dựa trên cơ sở khoa học Phát triển sản phẩm dựa trên các nghiên cứu khoa học đáng tin cậy từ các tổ chức quốc tế như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) và các trung tâm nghiên cứu thị trường uy tín	Hợp tác chiến lược với các viện nghiên cứu hàng đầu Hợp tác chiến lược với các viện nghiên cứu hàng đầu giúp Masan Consumer tiếp cận tri thức khoa học hiện đại và xác thực hiệu quả sản phẩm thông qua các nghiên cứu và thử nghiệm nghiêm ngặt.
	Đổi mới Không ngừng cải tiến để mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm sáng tạo, chất lượng cao bằng cách tích hợp công nghệ tiên tiến vào quy trình phát triển sản phẩm.	



Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu và phát triển để mở rộng danh mục sản phẩm giàu dinh dưỡng thuộc dòng sản phẩm “Tốt cho sức khỏe”, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng về các lựa chọn thực phẩm và đồ uống lành mạnh, an toàn hơn. Những nỗ lực này được hỗ trợ bởi đội ngũ gồm hơn 50 chuyên gia quốc tế, hơn 150 chuyên gia R&D và mô hình “Consumer-In-Love” được triển khai từ năm 2023. Mô hình này thực hiện tương tác với hơn 1.000 người tiêu dùng mỗi tháng nhằm thu thập các thông tin chuyên sâu theo thời gian thực về thị hiếu và kỳ vọng đang thay đổi của họ. Những thông tin chuyên sâu thu thập được từ mô hình này là cơ sở định hình cho việc thiết kế sản phẩm và xác định các ưu tiên cải tiến công thức sản phẩm, đặc biệt liên quan đến các yếu tố sức khỏe, an toàn và phát triển bền vững, đồng thời được tích hợp chặt chẽ vào quy trình lập kế hoạch phát triển sản phẩm và đổi mới sáng tạo của Công ty. Mô hình đổi mới dựa trên định hướng và mức độ thấu hiểu người tiêu dùng này đã tạo ra một lộ trình phát triển vững chắc qua các năm: tính từ năm 2002, mô hình đã đem lại khoảng 1.200 sáng kiến đổi mới, giúp chúng tôi liên tục mang đến các sản phẩm không chỉ làm hài lòng mà còn đáp ứng được các kỳ vọng ngày càng cao về sức khỏe, chất lượng và an toàn.

50

chuyên gia quốc tế

>150

chuyên gia R&D

>1.000

người tiêu dùng mỗi tháng nhằm thu thập các thông tin chuyên sâu theo thời gian thực về thị hiếu và kỳ vọng đang thay đổi của họ

1.200

sáng kiến đổi mới tính từ năm 2002



HÌNH ẢNH THẬT CỦA SẢN PHẨM



Theo chương trình này, các lộ trình rõ ràng và có thời hạn cụ thể đã được thiết lập để giảm dần hàm lượng đường trong các dòng sản phẩm đồ uống xuống dưới mức

5%

trong khi vẫn duy trì chất lượng và hương vị đặc trưng của sản phẩm.

Các sáng kiến cải tiến công thức sản phẩm năm 2025

Trong năm 2025, chúng tôi đã khởi động chương trình Sức khỏe và Dinh dưỡng nhằm định hướng cho hoạt động cải tiến công thức và đổi mới sản phẩm trên toàn bộ danh mục đồ uống. Theo chương trình này, các lộ trình rõ ràng và có thời hạn cụ thể đã được thiết lập để giảm dần hàm lượng đường trong các dòng sản phẩm đồ uống xuống dưới mức 5%, trong khi vẫn duy trì chất lượng và hương vị đặc trưng của sản phẩm. Các kết quả cụ thể đã đạt được:

- Danh mục trà đóng chai được mở rộng với Tea365 Ô Long Vị Đào và Trà Lài Vị Chanh, cả hai đều sở hữu công thức ít đường, phù hợp với xu hướng lối sống lành mạnh. Masan Consumer cũng ra mắt nước uống bổ sung vitamin Vivant giúp bổ sung vitamin và bù nước hằng ngày cho người tiêu dùng hiện đại, năng động.



- Wake-Up White Coffee áp dụng công nghệ rang ở nhiệt độ thấp để mang lại hương vị êm dịu, giảm hàm lượng axit và thân thiện hơn với dạ dày của người tiêu dùng.



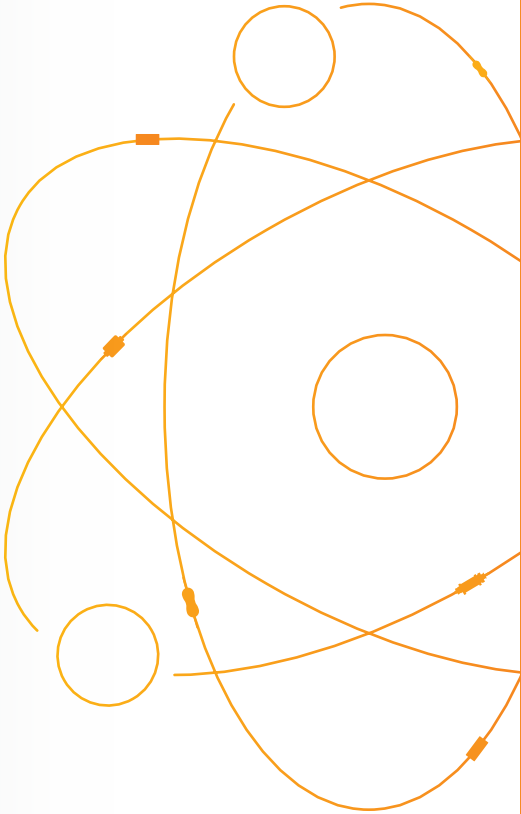
Sáng kiến này phản ánh cam kết của MCH trong việc hỗ trợ người tiêu dùng đưa ra các lựa chọn lành mạnh hơn, đồng thời đồng bộ hóa hoạt động phát triển sản phẩm với các kỳ vọng về dinh dưỡng và mục tiêu nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Đổi mới công nghệ

Masan Consumer đang đẩy mạnh chiến lược Digital 4P bằng cách nâng cấp các hoạt động sản xuất và chuỗi cung ứng thông qua tự động hóa và các hệ thống số hóa theo thời gian thực. Công ty đang chuyển dịch mạnh mẽ sang mô hình vận hành dựa trên dữ liệu, nơi các bước sản xuất được tự động hóa, các thông số vận hành cốt lõi được kiểm soát bằng kỹ thuật số và các công đoạn thủ công được giảm thiểu tối đa nhằm nâng cao hiệu suất, tính ổn định và sự đồng nhất.

Dữ liệu vận hành được tập trung hóa vào một nền tảng dữ liệu thống nhất, phá vỡ các rào cản phân mảnh thông tin và đặt nền móng cho các ứng dụng phân tích nâng cao cũng như các giải pháp AI/ML trong tương lai. Các hệ thống lõi như Lập kế hoạch, Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP), Quản lý chất lượng, WMS, TMS và nền tảng Retail Supreme được kết nối liên thông theo các tiêu chuẩn của Hiệp hội Tự động hóa Quốc tế (ISA-95), cho phép tích hợp mượt mà và toàn diện từ đầu đến cuối trên toàn chuỗi giá trị. Hệ sinh thái số này cũng hỗ trợ hoạt động theo dõi hiệu suất tự động được liên kết trực tiếp với dữ liệu vận hành thực tế.

Sau các chương trình thí điểm thành công tại Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan (MSI) và Công ty TNHH Một thành viên Masan HG (MHG), chương trình hiện đang được mở rộng triển khai tại sáu nhà máy lớn với mục tiêu hoàn thành vào đầu năm 2026 và tiến tới áp dụng toàn diện trên toàn hệ thống vào cuối năm. Cuộc chuyển đổi này giúp tăng cường mạnh mẽ năng lực của MCH trong lĩnh vực sản xuất thông minh, đồng thời xây dựng một nền tảng số có khả năng mở rộng linh hoạt cho sự tăng trưởng trong tương lai.





Ghi nhãn sản phẩm

GRI 417-1

GRI 417-2

Masan Consumer nhận thức rõ tầm quan trọng của việc cung cấp thông tin dinh dưỡng về các sản phẩm của mình, giúp người tiêu dùng đưa ra những lựa chọn sáng suốt. Chúng tôi nỗ lực cung cấp cho người tiêu dùng các thông tin cần thiết một cách kịp thời và phù hợp, bao gồm cả các thông tin chi tiết về tính an toàn và bảo mật sản phẩm.

Phương pháp quản lý

Việc ghi nhãn được thực hiện theo đúng Nghị định số 111/2021/NĐ-CP, sửa đổi và bổ sung Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa. Chúng tôi áp dụng quy trình nhiều bước để xây dựng và phê duyệt nhãn sản phẩm:

- Rà soát nội bộ: Bộ phận Đảm bảo Chất lượng của chúng tôi phối hợp chặt chẽ với các bộ phận phát triển và sản xuất có liên quan, cùng với đội ngũ Nghiên cứu và Phát triển để rà soát một cách tỉ mỉ toàn bộ nội dung ghi trên nhãn mác. Quá trình rà soát này tập trung vào việc xác thực tính chính xác của thông tin về thành phần, giá trị dinh dưỡng, chất gây dị ứng, hướng dẫn sử dụng và bất kỳ công bố nào khác trên nhãn. Giai đoạn này nhằm đảm bảo rằng nhãn mác sản phẩm vừa tuân thủ các quy định pháp lý, vừa đáp ứng các tiêu chuẩn cao của công ty về tính minh bạch và chất lượng.
- Kiểm tra tuân thủ pháp lý: Rà soát toàn diện các yếu tố như định dạng, ngôn ngữ, cỡ chữ và thông tin bắt buộc để bảo đảm tuân thủ đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP và các văn bản liên quan.
- Theo dõi và cập nhật: Các quy trình tuân thủ của chúng tôi bao gồm việc liên tục theo dõi mọi thay đổi trong các quy định về ghi nhãn sản phẩm. Điều này giúp chúng tôi chủ động điều chỉnh nhãn sản phẩm kịp thời, đảm bảo luôn tuân thủ các yêu cầu pháp lý mới nhất

Cách tiếp cận toàn diện này giúp đảm bảo nhãn sản phẩm của Masan Consumer luôn chính xác, đầy đủ thông tin và hoàn toàn tuân thủ pháp luật, mang đến cho người tiêu dùng thông tin đáng tin cậy để đưa ra quyết định mua hàng sáng suốt.





Quản lý chuỗi cung ứng

Chúng tôi cam kết quản lý chuỗi cung ứng của mình với tinh thần trách nhiệm, minh bạch và bền vững. Chúng tôi tuân thủ các nguyên tắc kinh doanh tôn trọng quyền con người, giữ vững các chuẩn mực đạo đức và thúc đẩy hợp tác với các nhà cung cấp nhằm nâng cao tiêu chuẩn trên mọi khía cạnh hoạt động của mình.

Mục tiêu

- Ít nhất 50% các nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng của Masan Consumer sẽ tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung ứng Bền vững của chúng tôi.

Kết quả thực hiện năm 2025

100%

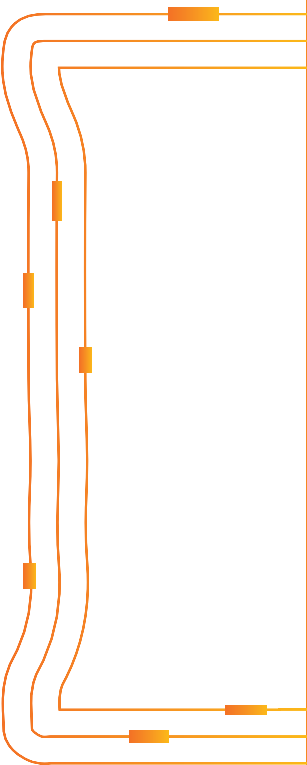
nhà cung cấp của Masan Consumer đã được phân loại là nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng, nhà cung cấp Cấp 1, và nhà cung cấp khác..

7

nhà cung cấp đã được phân loại là nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng, hình thành cơ sở để theo dõi tiến độ thực hiện mục tiêu đã đề ra.

100%

nhà cung cấp mới được sàng lọc dựa trên các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị ESG.



Phương pháp quản lý

GRI 3-3

Phương pháp quản lý của chúng tôi tập trung vào việc thu mua có trách nhiệm, lựa chọn nhà cung cấp hiệu quả và xây dựng năng lực để hỗ trợ sự phát triển bền vững của nhà cung cấp, đồng thời xử lý các rủi ro ESG trong chuỗi cung ứng.

Chính sách, Hướng dẫn, và Quy trình

Chúng tôi đã áp dụng Hướng dẫn Chuỗi Cung ứng Bền vững do Tập đoàn Masan ban hành năm 2024 làm nền tảng cho công tác quản lý chuỗi cung ứng của mình, lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và đạo đức vào từng giai đoạn của quy trình mua sắm. Hướng dẫn này thiết lập các nguyên tắc và yêu cầu rõ ràng đối với hoạt động tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm và thực hành quản lý chuỗi cung ứng bền vững, yêu cầu các nhà cung cấp và đối tác kinh doanh tuân thủ các yếu tố ESG như bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội, cũng như tính liêm chính và đạo đức kinh doanh.

Để triển khai hiệu quả công tác quản lý chuỗi cung ứng, chúng tôi đã tổ chức đào tạo về Hướng dẫn Chuỗi Cung ứng Bền vững cho các nhân sự thuộc các bộ phận liên quan đến mua sắm nhằm làm rõ vai trò của họ trong chương trình ESG dành cho nhà cung cấp¹.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng ban hành Quy trình Đánh giá và Lựa chọn Nhà cung cấp của Masan Consumer, trong đó tích hợp các tiêu chí phát triển bền vững bên cạnh các yêu cầu về chất lượng, chi phí và hiệu quả vận hành.



¹ Chương trình ESG dành cho nhà cung cấp được định nghĩa là tập hợp các hoạt động và biện pháp cho phép doanh nghiệp nhận diện, đánh giá các rủi ro ESG tiềm tàng, từ đó lập kế hoạch cho các biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo hiệu quả phát triển bền vững vững chắc trên toàn chuỗi cung ứng

Thực hành thu mua có trách nhiệm

Chúng tôi ưu tiên thực hiện thu mua nguyên liệu một cách có trách nhiệm, đồng thời thúc đẩy chuỗi cung ứng tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và nguyên tắc phát triển bền vững. Để đảm bảo chất lượng và tính nhất quán, chúng tôi xây dựng quy trình kiểm tra nghiêm ngặt đối với các thông số kỹ thuật của thành phần theo đúng các quy định đảm bảo chất lượng nhà cung cấp. Bên cạnh đó, chúng tôi chủ động đánh giá và lựa chọn các nhà cung cấp dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, trong đó, các thực hành phát triển bền vững là một trong những tiêu chí đánh giá cốt lõi. Ngoài việc đảm bảo khả năng truy xuất nguồn gốc của nguyên liệu thô, chúng tôi yêu cầu các nhà cung cấp phải cung cấp chứng nhận xuất xứ, kết quả phân tích sinh vật không biến đổi gene, giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật, cùng các chứng nhận về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đấu thầu và sàng lọc nhà cung cấp

Từ năm 2020, Masan Consumer đã vận hành cổng thông tin đấu thầu trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà cung cấp có nhu cầu cung ứng hàng hóa và dịch vụ cho Công ty. Cổng thông tin cho phép nhà cung cấp tạo mới, cập nhật hồ sơ năng lực và tham gia các gói thầu được công bố công khai.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ các nhà cung cấp quan tâm, Bộ phận Thu mua Masan (Masan Purchasing Organization – MPO) sẽ tiến hành sàng lọc dựa trên bộ tiêu chí kiểm tra để quyết định có tiến tới thiết lập mối quan hệ hợp tác kinh doanh với nhà cung cấp mới hay không. Danh mục kiểm tra này bao gồm các tiêu chí về tính tuân thủ các tiêu chuẩn ngành và quy định quốc gia, quản lý chất lượng & chứng nhận, chất lượng & an toàn sản phẩm, năng lực sản xuất và khả năng mở rộng quy mô, cam kết về thời gian giao hàng, khả năng logistics và kho bãi, cùng các tiêu chí ESG & phát triển bền vững. Các tiêu chí về môi trường và xã hội được quy định rõ trong danh mục kiểm tra, bao gồm tình trạng cấp phép và tuân thủ môi trường, tuân thủ trách nhiệm xã hội, thực hành lao động, cũng như các thông lệ về đạo đức và quản trị doanh nghiệp. Việc sàng lọc nhà cung cấp được dựa trên các rủi ro đặc thù của từng ngành hàng. Các nhà cung cấp có kết quả thực hiện ESG tốt hơn sẽ được ưu tiên bằng cách áp dụng tỷ trọng tối thiểu cho các tiêu chí ESG trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp và trao thầu.



550

cung cấp phân loại theo các cấp bậc

17

Kết quả của quá trình phân loại này đã xác định được tổng cộng 17 nhà cung cấp Cấp 1 và Cấp 1 quan trọng

Phân loại nhà cung cấp

Chúng tôi đã áp dụng các khung tiêu chí phân loại và đánh giá nhà cung cấp do Tập đoàn Masan phát triển vào năm 2025 cho công tác sàng lọc, lựa chọn, cũng như cho các thực hành quản lý nhà cung cấp hiện tại. Ở giai đoạn đầu, tiêu chí phân loại tập trung vào yếu tố kinh doanh, trong khi các tiêu chí liên quan đến ESG sẽ được tích hợp trong các giai đoạn tiếp theo. Các tiêu chí kinh doanh bao gồm:

- **Vị trí trong chuỗi cung ứng:** Mức độ cung ứng của nhà cung cấp cho nhiều nhà máy và dòng sản phẩm khác nhau
- **Tác động đến chất lượng:** Mức độ tiếp xúc trực tiếp của nguyên liệu/bao bì với sản phẩm cuối cùng
- **Sản lượng/Giá trị:** Tỷ trọng chi phí phân bổ cho nhà cung cấp hoặc giá trị cao của nguyên liệu trong ngành
- **Mối quan hệ chiến lược:** Mức độ tham gia của nhà cung cấp trong nhiều lĩnh vực ngành hàng
- **Mức độ phụ thuộc:** Tầm quan trọng của nguyên liệu/bao bì đối với hoạt động sản xuất của Masan Consumer

Trong giai đoạn 2024 - 2025, chúng tôi đã phân loại 550 nhà cung cấp theo các cấp bậc, trong đó ưu tiên các nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng nhằm đảm bảo tính tuân thủ đối với Hướng dẫn Chuỗi Cung ứng Bền vững của chúng tôi. Kết quả của quá trình phân loại này đã xác định được tổng cộng 17 nhà cung cấp Cấp 1 và Cấp 1 quan trọng.



Hợp đồng với nhà cung cấp

Nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động kinh doanh, tất cả nhà cung cấp của Masan Consumer đều được yêu cầu ký kết Thỏa thuận Bảo mật Thông tin (NDA). Thỏa thuận này bao gồm các quy định về bảo mật và phòng chống hối lộ.

Tiếp nối việc tích hợp các tiêu chí ESG được khởi xướng từ năm 2024, chúng tôi tiếp tục củng cố các thực hành ký kết hợp đồng trong năm 2025 bằng cách đưa các yêu cầu rõ ràng về phát triển bền vững, tuân thủ pháp lý, an toàn lao động và bảo vệ môi trường vào tất cả các thỏa thuận với nhà cung cấp. Các điều khoản hợp đồng quy định rõ ràng yêu cầu nhà cung cấp phải đảm bảo hàng hóa và dịch vụ đáp ứng các tiêu chuẩn quản lý, cung cấp các chương trình đào tạo phù hợp về an toàn, sức khỏe và môi trường, đồng thời chủ động nhận diện và giảm thiểu các rủi ro có thể gây ảnh hưởng đến con người, tài sản hoặc môi trường.

Thông qua các cam kết hợp đồng được tăng cường này, chúng tôi giữ vững công tác quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm và thúc đẩy các thực hành kinh doanh bền vững trên toàn mạng lưới nhà cung cấp của mình.

Đánh giá Nhà cung cấp

GRI 308-1 GRI 308-3 GRI 414-1 GRI 414-2

Masan Consumer triển khai quy trình đánh giá nhà cung cấp toàn diện nhằm đảm bảo chất lượng, tuân thủ và phát triển bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Phương pháp đánh giá bao gồm hai hình thức chính:

Đánh giá hiệu suất nhà cung cấp nội bộ

Masan Consumer thực hiện đánh giá hiệu suất hằng năm đối với các nhà cung cấp đang hoạt động, nhằm đo lường mức độ tin cậy và khả năng tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty. Việc đánh giá dựa trên hiệu quả kinh doanh kết hợp với các yếu tố phát triển bền vững, trong đó bao gồm các tiêu chí liên quan đến ESG. Việc tích hợp ESG vào quy trình đánh giá giúp thúc đẩy thu mua có trách nhiệm, giảm thiểu rủi ro trong chuỗi cung ứng và liên tục nâng cao hiệu suất phát triển bền vững trong toàn bộ hoạt động.

Đánh giá tại chỗ và rà soát hồ sơ

Đối với cả nhà cung cấp mới và hiện tại, Masan Consumer thực hiện kiểm tra tại chỗ và rà soát hồ sơ nhằm xác minh mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty. Đánh giá được thực hiện bởi đội ngũ nội bộ, bao gồm đại diện từ các phòng Đảm bảo Chất lượng, Nghiên cứu & Phát triển (R&D) và Tổ chức Thu mua (MPO). Các cuộc đánh giá được tổ chức định kỳ hằng năm, tập trung vào các tiêu chí trọng yếu liên quan đến môi trường, lao động và chất lượng, bao gồm: An toàn lao động, quản lý chất thải, chất lượng nguồn nước sử dụng, đào tạo nhân sự, tuân thủ quy định pháp luật. Chúng tôi ưu tiên đánh giá các nhà cung cấp then chốt có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Quy trình đánh giá hiện tại sử dụng biểu mẫu riêng biệt cho nhà cung cấp nguyên liệu và bao bì, trong đó một số tiêu chí được tiêu chuẩn hóa và áp dụng chung để đơn giản hóa và tối ưu hóa quá trình đánh giá. Trong thời gian tới, Masan Consumer sẽ tiếp tục cập nhật và điều chỉnh các biểu mẫu đánh giá để phù hợp hơn với các tiêu chuẩn ngành mới, quy định pháp luật hiện hành, cũng như thực tiễn quản lý và giám sát nhà cung cấp.



Thúc đẩy các nhà cung cấp địa phương²

GRI 204-1

Chúng tôi tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương bằng cách ưu tiên nguồn cung ứng trong nước. Trong năm 2025, 84% tổng lượng hàng hóa và nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất được mua từ các nhà cung cấp Cấp 1 nội địa có hoạt động sản xuất tại Việt Nam. Kết quả này phản ánh cam kết của chúng tôi trong việc củng cố chuỗi cung ứng địa phương, nâng cao năng lực phục hồi và giảm thiểu các tác động tiêu cực liên quan đến logistics.



² Lưu ý: Tỷ lệ chỉ tiêu cho sản phẩm nội địa đã được cập nhật sau quá trình kiểm toán nội bộ và có chênh lệch nhẹ so với số liệu được công bố trong Báo cáo thường niên 2025.



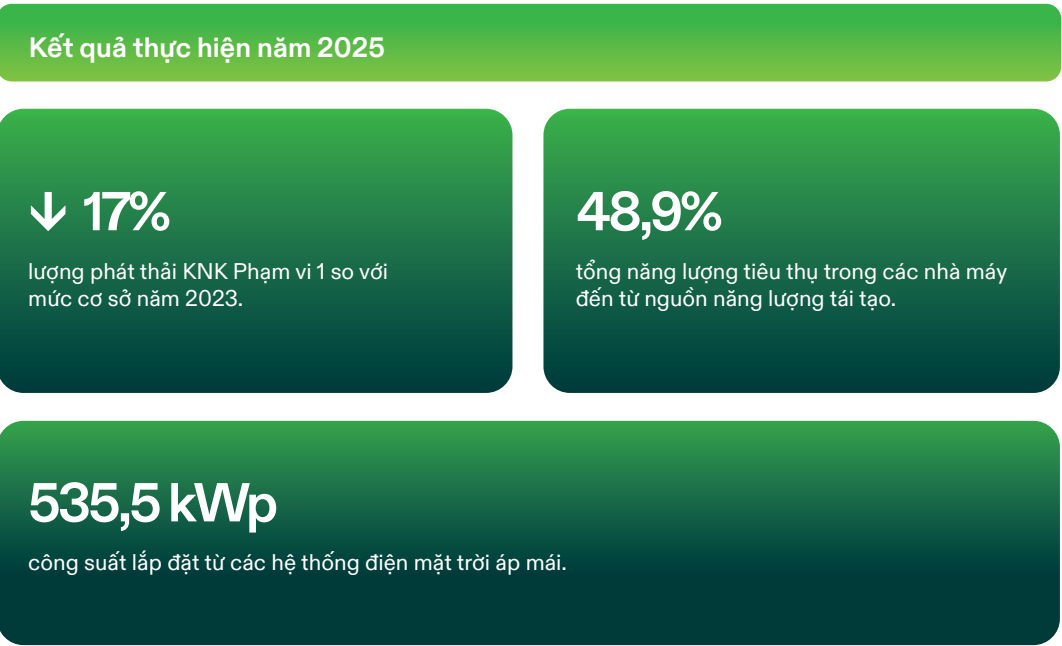
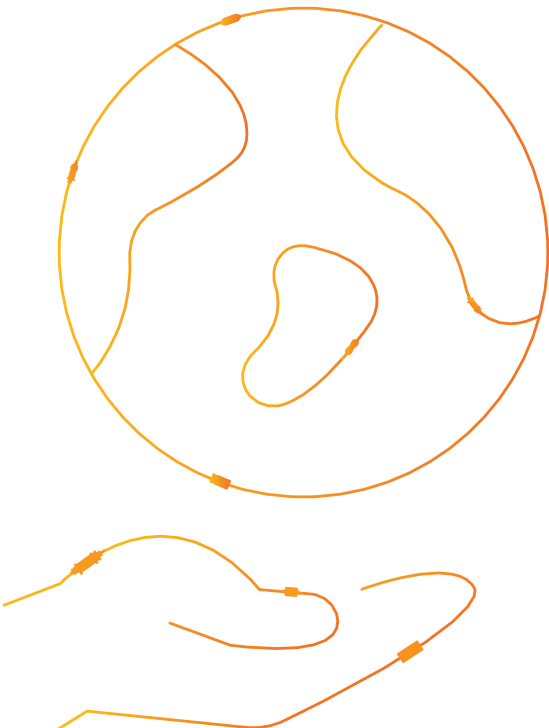
Quan tâm đến môi trường và cộng đồng

Biến đổi khí hậu

Chúng tôi cam kết giảm thiểu dấu chân carbon bằng cách mở rộng việc sử dụng năng lượng tái tạo và quy mô ứng dụng các công nghệ xanh, tiết kiệm năng lượng trong toàn bộ hoạt động vận hành của mình. Chúng tôi sẽ tiếp tục củng cố công tác quản lý năng lượng và thúc đẩy những tiến bộ vững chắc hướng tới một tương lai phát thải thấp.

Mục tiêu

- Đến năm 2030, giảm 15% lượng khí thải nhà kính thuộc Phạm vi 1 và 2, và
- Đến năm 2050, đạt mức phát thải ròng bằng 0, phù hợp với Đóng góp do Quốc gia tự xác định (NDC) của Việt Nam.





Phương pháp quản lý

GRI 3-3

Masan Consumer ghi nhận những tác động dài hạn của biến đổi khí hậu. Chúng tôi cam kết điều hành hoạt động kinh doanh một cách bền vững và nỗ lực hết mình để giảm thiểu cũng như thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu thông qua ba biện pháp cốt lõi:

1

Giảm phát thải KNK trong toàn bộ chuỗi giá trị, ví dụ như nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong hoạt động vận hành và thúc đẩy các nhà cung cấp hoạt động phù hợp với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của Masan Consumer;

2

Tăng tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo; và

3

Đánh giá rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu trong toàn chuỗi giá trị để xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro khí hậu nhằm giảm thiểu và thích ứng với các tác động của khí hậu.

Chúng tôi giám sát và quản lý một cách hệ thống lượng phát thải KNK trong toàn bộ hoạt động vận hành của mình, đồng thời công bố kết quả hằng năm để đáp ứng các yêu cầu quản lý và thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững nội bộ. Dữ liệu phát thải được thu thập và rà soát định kỳ hằng quý nhằm theo dõi tiến độ, xác định các nguồn phát thải chính và hỗ trợ việc đưa ra quyết định sáng suốt về các biện pháp giảm thiểu.



Lộ trình giảm phát thải carbon của chúng tôi

Trong năm 2023, chúng tôi đã thiết lập một kế hoạch giảm phát thải carbon bài bản nhằm định hướng cho quá trình chuyển đổi sang các hoạt động vận hành có lượng phát thải carbon thấp hơn. Đến năm 2025, chúng tôi tiếp tục triển khai lộ trình này, phản ánh những tiến bộ đạt được so với các mục tiêu khí hậu giai đoạn trung hạn và sẽ tiếp tục được duy trì trong năm 2026:

- Khởi động hoạt động định lượng phát thải Phạm vi 3 nhằm xây dựng cái nhìn toàn diện hơn về phát thải trong chuỗi giá trị và xác định các nhóm phát thải ưu tiên cần giảm thiểu.
- Bắt đầu đánh giá sơ bộ các rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu nhằm hiểu rõ các tác động tiềm tàng đến hoạt động vận hành và tăng cường kế hoạch nâng cao khả năng chống chịu dài hạn.
- Hoàn thành lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái công suất 535,5 kWp tại nhà máy Vĩnh Hảo và bắt đầu phát điện. Các dự án điện mặt trời bổ sung tại Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan (MSI), Công ty TNHH Một thành viên Masan HG (MHG) và Công ty TNHH Một thành viên Masan MB (MMB) đang được triển khai đúng tiến độ để đưa vào vận hành đầu năm 2026.
- Duy trì và mở rộng việc sử dụng xe nâng điện, tiếp tục triển khai tại Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NETCO) và Công ty TNHH MTV Masan HG (MHG), đồng thời bắt đầu chuyển đổi tại Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan (MSI) và Công ty TNHH Một thành viên Masan HD (MHD) nhằm giảm phát thải từ các thiết bị sử dụng nhiên liệu hóa thạch.
- Thúc đẩy lộ trình chuyển đổi vận hành thông qua tích hợp tự động hóa và số hóa nhằm xây dựng mô hình vận hành dựa trên dữ liệu. Hệ thống giám sát thời gian thực, cảm biến thông minh và cơ chế điều khiển tự động cho phép giám sát chính xác hơn các quy trình tiêu thụ năng lượng, qua đó giúp hệ thống nhận diện điểm kém hiệu quả và tối ưu điều kiện sản xuất.



Phát thải khí nhà kính

GRI 305-1 GRI 305-2 GRI 305-4 GRI 305-5

Chúng tôi đã thực hiện đánh giá toàn diện phát thải KNK năm 2025 tại 14 nhà máy sản xuất, bao gồm phát thải Phạm vi 1 từ tiêu thụ nhiên liệu, chất làm lạnh, xử lý nước thải và các hoạt động quy trình; cùng với phát thải Phạm vi 2 từ điện và hơi nước mua ngoài. Việc đánh giá được thực hiện theo Hướng dẫn của IPCC và Nghị định thư KNK, trong đó phát thải sinh học được báo cáo riêng biệt.

Năm 2025, Masan Consumer ghi nhận tổng lượng phát thải khí nhà kính là 135.511 tCO₂e, tăng 29% so với mức cơ sở năm 2023. Mặc dù tổng lượng phát thải tăng, phát thải trực tiếp (Phạm vi 1 - Scope 1) của Công ty tiếp tục xu hướng giảm, đạt 7.577 tCO₂e, tương đương mức giảm 17% so với năm 2023, nhờ quá trình chuyển đổi từ các thiết bị sử dụng nhiên liệu diesel sang các giải pháp vận hành bằng điện.

Sự gia tăng tổng lượng phát thải chủ yếu đến từ phát thải gián tiếp (Phạm vi 2 - Scope 2), tăng 34% do nhu cầu tiêu thụ điện năng gia tăng từ các hệ thống tự động hóa nhằm đáp ứng tăng trưởng kinh doanh và mở rộng sản xuất. Đến năm 2025, Masan Consumer đã gần như hoàn tất việc tự động hóa các công đoạn cuối dây chuyền trong ngành hàng thực phẩm tiện lợi, đồng thời tỷ lệ tự động hóa trên toàn hệ thống sản xuất đạt khoảng 40–50%. Bên cạnh việc làm gia tăng nhu cầu sử dụng điện trong ngắn hạn, tự động hóa được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều lợi ích lâu dài cho doanh nghiệp, bao gồm nâng cao hiệu quả sản xuất, tối ưu hóa chi phí và giảm thiểu tình trạng thiếu hụt lao động trong hoạt động sản xuất.

Mặc dù quá trình chuyển đổi sang điện tái tạo đang diễn ra thông qua các hệ thống điện mặt trời áp mái đã bù đắp được một phần sự gia tăng này, lượng điện tạo ra trong năm 2025 vẫn chưa thể bù đắp hoàn toàn lượng điện tiêu thụ tăng thêm từ lưới điện quốc gia. Khi tiếp tục mở rộng việc sử dụng năng lượng tái tạo và các biện pháp tiết kiệm năng lượng từ năm 2026 trở đi, chúng tôi kỳ vọng những nỗ lực này sẽ đóng góp đáng kể hơn vào việc giảm tổng lượng phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và Phạm vi 2.

↑29%

so với mức cơ sở năm 2023

↓17%

phát thải trực tiếp (Phạm vi 1 - Scope 1) của Công ty tiếp tục xu hướng giảm, đạt 7.577 tCO₂e, tương đương mức giảm 17% so với năm 2023

↑34%

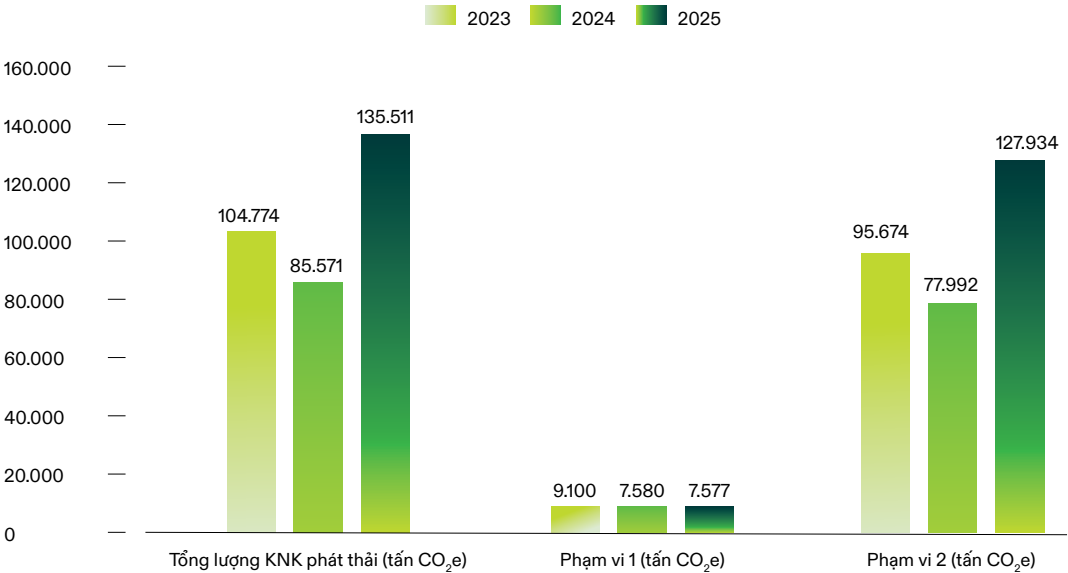
lượng phát thải chủ yếu đến từ phát thải gián tiếp (Phạm vi 2 - Scope 2), tăng 34% do nhu cầu tiêu thụ điện năng gia tăng từ các hệ thống tự động hóa

~40 - 50%

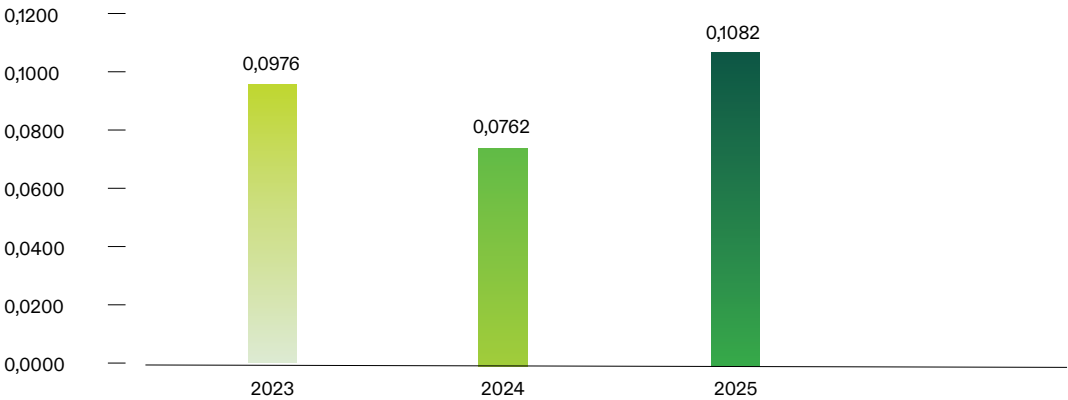
Đến năm 2025, Masan Consumer đã gần như hoàn tất việc tự động hóa các công đoạn cuối dây chuyền trong ngành hàng thực phẩm tiện lợi, đồng thời tỷ lệ tự động hóa trên toàn hệ thống sản xuất đạt khoảng 40-50%



Phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và Phạm vi 2 của Masan Consumer giai đoạn 2023 – 2025³



Cường độ phát thải khí nhà kính (tấn CO₂e/tấn thành phẩm) giai đoạn 2023 - 2025



Trong năm 2025, cường độ phát thải KNK của chúng tôi đã tăng 10,9%, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng sản xuất tăng vọt và lượng tiêu thụ điện cao hơn để đáp ứng việc mở rộng tự động hóa.

³ Tổng lượng KNK Phạm vi 1 và Phạm vi 2 được công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2025 của Masan Consumer đã được Công ty EY Việt Nam kiểm toán độc lập, cho thấy mức tăng nhẹ 0,034% so với số liệu trong Báo cáo thường niên 2025 do nhập sai dữ liệu về tiêu thụ điện năng.

Phạm vi phát thải khí nhà kính của MCH được xác định theo phương pháp kiểm soát vận hành. Các hệ số phát thải được áp dụng dựa trên hướng dẫn từ quy định quốc gia (Quyết định 2626/QĐ-BTNMT ngày 10/10/2022) và các Hướng dẫn mới nhất của IPCC.



Phát thải sinh học giai đoạn 2023 – 2025

Đơn vị	2023	2024	2025	tăng/giảm so với mức cơ sở năm 2023	%
(tấn CO ₂ e)	146.989	131.112	116.073	(-)	21%

Cơ cấu phát thải KNK theo các nguồn chính trong năm 2025*

Phạm vi phát thải	Nguồn phát thải	Đơn vị (tấn CO ₂ e)
Phạm vi 1	Nguồn đốt cố định	2.137
	Nguồn đốt di động	454
	Rò rỉ chất làm lạnh	1.575
	Phát thải từ quy trình sản xuất	574
	Chất thải và nước thải	2.837
Phạm vi 2	Điện năng mua từ bên ngoài	63.620
	Hơi nước mua từ bên ngoài	64.313

Lưu ý: # Các thủ tục đảm bảo có giới hạn đã được thực hiện bởi EY Việt Nam.

Sáng kiến giảm phát thải

Masan Consumer cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Để thúc đẩy mục tiêu dài hạn này, chúng tôi đã triển khai một loạt các giải pháp toàn diện, bao gồm giảm tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch trong sản xuất, đầu tư vào năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tăng cường ứng dụng các hệ thống tự động hóa và điều khiển kỹ thuật số. Các sáng kiến cắt giảm phát thải khí nhà kính (GHG) trọng yếu trong năm 2025 bao gồm:

• Chuyển đổi sang xe nâng điện

Duy trì quá trình chuyển đổi từ xe nâng chạy bằng dầu diesel sang xe nâng điện 100% tại một trong những nhà máy sản xuất của chúng tôi, giúp giảm thiểu lượng khí thải CO₂.

• Chương trình tối ưu hóa hơi nước từ sinh khối

Triển khai sáng kiến cắt giảm tiêu thụ hơi nước sinh khối trên các dây chuyền chế biến nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tối ưu hóa hiệu suất nhiệt. Bằng cách tăng cường các điều kiện truyền nhiệt, tinh chỉnh các thiết lập phân phối hơi nước và cải thiện khả năng cách nhiệt dọc theo các thiết bị trọng yếu, hệ thống giờ đây đạt được thời gian phản hồi nhiệt nhanh hơn, nhiệt độ vận hành ổn định hơn và giảm chi phí nhiên liệu khoảng 25 kg hơi nước/giờ/dây chuyền. Sáng kiến này cũng giúp giảm mức tiêu thụ hơi trên mỗi tấn sản phẩm từ 70–80 kg/giờ/dây chuyền, góp phần sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn, giảm chi phí vận hành và hạn chế tác động môi trường trong toàn bộ hoạt động sản xuất.

• Giảm tiêu thụ hơi nước bằng cách tái sử dụng nước CIP

Sáng kiến này được triển khai vào năm 2024 và tiếp tục được duy trì xuyên suốt năm 2025 nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sử dụng hơi nước và nhiệt năng bằng cách giảm lượng nước tiêu thụ trong quy trình CIP của dây chuyền sản xuất tương ớt. Nước xả nóng (trên 85°C) được làm nguội thông qua một bộ trao đổi nhiệt. Trong quá trình này nhiệt lượng được thu hồi, và nước sau khi làm mát sẽ được xả ra ở mức dưới 45°C. Đồng thời, nước lạnh cũng đi qua cùng hệ thống này để hấp thụ nhiệt lượng đã thu hồi, làm tăng nhiệt độ của nước lên 70°C trước khi được lưu trữ trong bồn nước nóng để tái sử dụng. Cải tiến này đã giúp hoạt động vận hành tiết kiệm được hơn 2.700 tấn hơi nước hằng năm.



7,4%

Trong năm 2025, tổng mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ ở mức 7,4% so với năm cơ sở 2023

7,08%

tổng năng lượng tiêu thụ trong tổ chức đến từ nguồn năng lượng tái tạo

7,9%

cường độ tiêu thụ năng lượng đã được cải thiện với mức giảm 7,9% trên mỗi tấn thành phẩm so với năm cơ sở 2023

7,08%

lượng tiêu thụ năng lượng tái tạo tuyệt đối đã giảm 7,08% so với năm cơ sở 2023

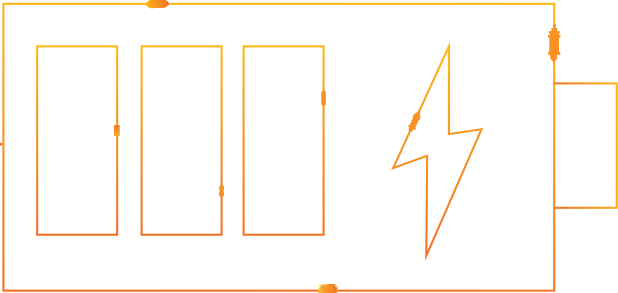
Tiêu thụ năng lượng

GRI 302-1 GRI 302-3 GRI 302-4

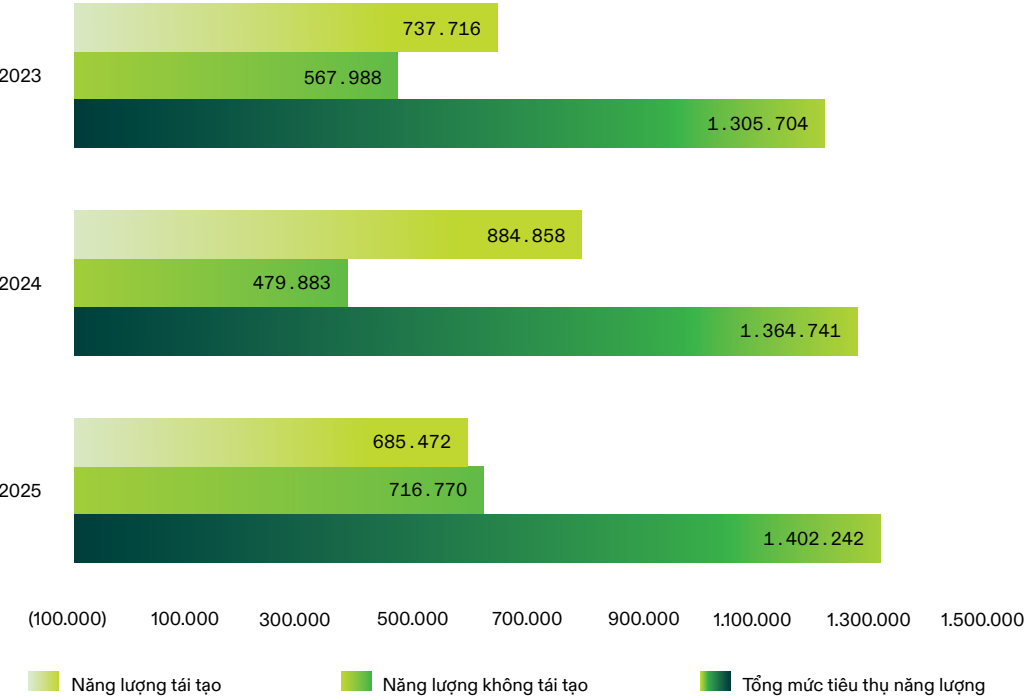
Mô hình tiêu thụ năng lượng của chúng tôi tiếp tục phản ánh sự mở rộng trong các hoạt động sản xuất và kinh doanh, cũng như những nỗ lực nâng cao hiệu quả vận hành thông qua việc tăng cường tự động hóa và số hóa quy mô lớn tại bảy nhà máy lớn.

Trong năm 2025, tổng mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ ở mức 7,4% so với năm cơ sở 2023, chủ yếu do sản lượng sản xuất tăng 12,94%. Bất chấp sự tăng trưởng này, cường độ tiêu thụ năng lượng đã được cải thiện với mức giảm 7,9% trên mỗi tấn thành phẩm so với năm cơ sở 2023. Một cột mốc quan trọng trong năm 2025 là việc đưa vào vận hành hệ thống điện mặt trời áp mái công suất 535,5 kWp, giúp bù đắp nhu cầu năng lượng ngày càng tăng và thúc đẩy sự chuyển dịch của chúng tôi hướng tới việc tự tạo nguồn năng lượng tái tạo tại chỗ có hàm lượng carbon thấp.

Tỷ trọng năng lượng tái tạo trong tổng cơ cấu năng lượng của chúng tôi giảm so với năm 2023 do tình trạng khan hiếm nguồn sinh khối, buộc một số cơ sở phải phụ thuộc nhiều hơn vào nhiên liệu hóa thạch trong những giai đoạn nguồn cung nguyên liệu bị hạn chế. Do đó, lượng tiêu thụ năng lượng tái tạo tuyệt đối đã giảm 7,08% so với năm cơ sở 2023, dẫn đến tỷ trọng năng lượng tái tạo thấp hơn trong tổng cơ cấu năng lượng chung. Mặc dù vậy, các nguồn năng lượng tái tạo – bao gồm điện mặt trời áp mái và sinh khối – vẫn tiếp tục đóng góp đáng kể cho hoạt động vận hành của chúng tôi. Chúng tôi cam kết tiếp tục mở rộng công suất năng lượng tái tạo và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng nhằm hỗ trợ mục tiêu giảm phát thải carbon trong dài hạn.



Tiêu thụ năng lượng của Masan Consumer trong giai đoạn 2023- 2025⁴



⁴ Lưu ý: Tổng mức tiêu thụ năng lượng được công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2025 của Masan Consumer đã được Công ty EY Việt Nam kiểm toán độc lập, cho thấy mức tăng nhẹ 0,8% so với số liệu trong Báo cáo thường niên 2025 do cập nhật lượng điện tiêu thụ của MSI và MHD.

Phân tích mức tiêu thụ năng lượng của MCH theo nguồn năng lượng trong giai đoạn 2023-2025

Loại năng lượng	Đơn vị	2023	2024	2025	% Tăng/Giảm (So với năm 2023)
Năng lượng không tái tạo					
Điện	GJ/năm	328.527	350.741	347.442	(+) 5,8%
Xăng	GJ/năm	2.634	2.240	2.665	(+) 1,2%
Dầu diesel	GJ/năm	13.190	12.219	6.424	(-) 51,3%
Dầu nhiên liệu	GJ/năm	34	0	0	(-) 100%
Khí thiên nhiên nén (CNG)	GJ/năm	50.707	39.390	31.821	(-) 37,2%
Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	GJ/năm	2.661	2.656	1.669	(-) 37,3%
Hơi nước mua (than, LPG)	GJ/năm	170.235	72.636	326.749	(+) 91,9%
Tổng năng lượng không tái tạo (bao gồm điện)	GJ/năm	567.988	479.883	716.770	(+) 26,2%
Năng lượng tái tạo					
Lò hơi sinh khối tự vận hành	GJ/năm	0	8.170	6.371	
Mua hơi từ lò hơi sinh khối của bên thứ ba	GJ/năm	737.716	876.688	678.860	(-) 8,0%
Năng lượng tái tạo (điện được tạo ra từ hệ thống năng lượng mặt trời lắp đặt trên mái nhà)	GJ/năm	0	0	241	N/A
Tổng năng lượng tái tạo	GJ/năm	737.716	884.858	685.472	(-) 7,08%
Tổng năng lượng tiêu thụ	GJ/năm	1.305.704	1.364.741	1.402.242	(+) 7,4%
Cường độ năng lượng	(GJ/tấn thành phẩm)	1.216	1.215	1.120	(-) 7,9%

Kiểm toán năng lượng và đào tạo hiệu quả năng lượng cho nhân viên

Là một phần trong lộ trình đạt chứng nhận Hệ thống Quản lý Năng lượng ISO 50001 (EnMS), chúng tôi đã tiến hành một cuộc kiểm toán năng lượng toàn diện trong toàn bộ hoạt động vận hành nhằm xác định các khu vực tiêu thụ năng lượng cao, đánh giá hiệu suất hệ thống và tìm kiếm các cơ hội tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng, bao gồm nâng cấp thiết bị, tăng cường bảo dưỡng và áp dụng các biện pháp vận hành hiệu quả. Nhằm thúc đẩy cải tiến liên tục, Công ty thực hiện đánh giá hiệu quả sử dụng năng lượng hàng tháng để theo dõi mức độ hoàn thành các mục tiêu năng lượng tại từng cơ sở, qua đó kịp thời phát hiện các khoảng cách và triển khai các biện pháp khắc phục phù hợp. Bên cạnh đó, các đợt đánh giá tuân thủ nội bộ hằng năm được thực hiện nhằm rà soát việc tuân thủ các kế hoạch quản lý năng lượng, đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu nội bộ, đồng thời xác định các cơ hội nâng cao hiệu quả sử dụng và tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng trong toàn bộ hoạt động.

Trong khuôn khổ quy trình đảm bảo Báo cáo Phát triển Bền vững hằng năm, Ernst & Young (EY) thực hiện kiểm toán độc lập nhằm xác minh tính chính xác, đầy đủ và đáng tin cậy của các thông tin công bố về hiệu quả sử dụng năng lượng của Công ty. Phạm vi kiểm toán bao gồm các chỉ số hiệu quả năng lượng trọng yếu như: tổng mức tiêu thụ năng lượng; mức tiêu thụ năng lượng tái tạo (bao gồm sinh khối từ vỏ trấu và mùn cưa); mức tiêu thụ năng lượng không tái tạo theo từng nguồn (bao gồm điện, xăng, dầu diesel, khí tự nhiên và khí dầu mỏ hóa lỏng – LPG); cùng tổng mức tiêu thụ năng lượng không tái tạo. Hoạt động đảm bảo độc lập này góp phần nâng cao tính minh bạch và độ tin cậy của Báo cáo Phát triển Bền vững.

Song song đó, Công ty triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về hiệu quả năng lượng cho đội ngũ thuộc bộ phận sản xuất, kỹ thuật và quản lý vận hành cơ sở hạ tầng. Nội dung đào tạo tập trung vào các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 50001, các chỉ số hiệu suất cốt lõi và cách thức vận hành thiết bị hiệu quả, góp phần xây dựng năng lực nội bộ và hỗ trợ triển khai đồng bộ các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong toàn tổ chức.





• **Sáng kiến hiệu quả năng lượng:**

Masan Consumer tiếp tục tập trung vào nâng cao hiệu quả vận hành, giảm thiểu tổn thất, tối ưu hóa quy trình sản xuất và gia tăng tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo. Kế hoạch tối ưu hóa năng lượng được triển khai từ các hoạt động thường nhật như cải thiện cách nhiệt thiết bị, điều chỉnh lịch sản xuất cho đến ứng dụng công nghệ tự động hóa có tính hệ thống.

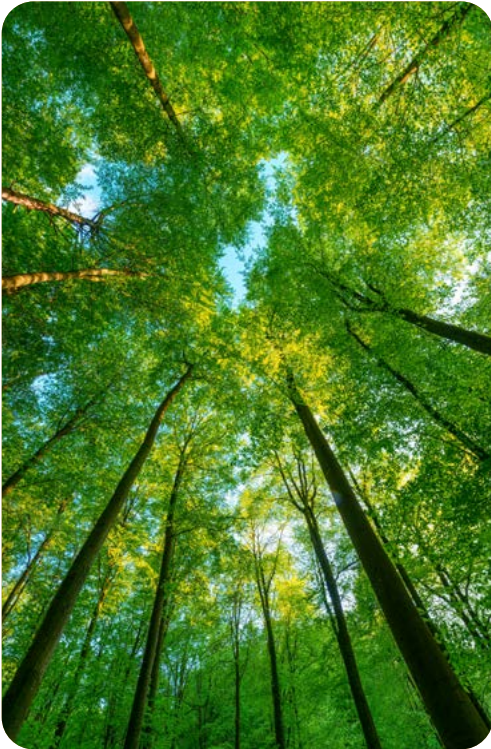
Để hỗ trợ chiến lược này, chúng tôi đã triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng trọng điểm tại các cơ sở hoạt động, bao gồm:

- Triển khai các sáng kiến sản xuất tinh gọn (Lean) và Kaizen nhằm giảm tiêu thụ hơi nước trong khi vẫn duy trì hiệu quả vận hành.
- Thay thế hệ thống chiếu sáng thông thường bằng đèn LED, giúp giảm đáng kể mức tiêu thụ điện năng.
- Tận dụng nguồn hơi nước được tạo ra từ các lò hơi sinh khối sử dụng dăm gỗ, viên nén và trấu.
- Triển khai hệ thống điều khiển tự động giúp thiết bị vận hành ở mức tải tối ưu và chuyển sang chế độ tiêu thụ điện thấp khi không hoạt động; đồng thời tối ưu hóa việc sử dụng chiếu sáng, điều hòa không khí và các tiện ích dựa trên nhu cầu thực tế. Các giải pháp này góp phần giảm cường độ tiêu thụ năng lượng và cắt giảm phát thải KNK.

Dự án nổi bật: Lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái

Trong năm 2025, chúng tôi đã lắp đặt các tấm pin mặt trời với tổng công suất 535,5 kWp. Hệ thống điện mặt trời áp mái này có thể tạo ra 882.703 kWh năng lượng tái tạo mỗi năm dựa trên công suất thiết kế, góp phần giảm 10% lượng điện mua từ lưới điện quốc gia. Hướng tới tương lai, chúng tôi có kế hoạch mở rộng quy mô triển khai các hệ thống điện mặt trời áp mái tại các cơ sở sản xuất của mình, hướng tới tổng công suất phát điện thiết kế đạt khoảng 5.600 MWh mỗi năm. Việc mở rộng này sẽ cho phép chúng tôi giảm bớt sự phụ thuộc vào điện lưới và đóng góp vào hiệu quả chi phí trong dài hạn.





Quản lý môi trường

Chúng tôi cam kết giảm thiểu tác động môi trường bằng cách không ngừng cải tiến hoạt động, áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài nguyên trong toàn bộ hoạt động và chuỗi giá trị.

Mục tiêu

- Tăng tỷ lệ tái chế chất thải thêm 50% vào năm 2050.
- Giảm từ 5–10% lượng nước sử dụng trên mỗi đơn vị sản phẩm vào năm 2025, thông qua tăng cường thực hành tuần hoàn tái sử dụng và tái chế nước.

Kết quả thực hiện năm 2025

Lượng nước khai thác giảm

5,3%

so với năm 2024.

Cường độ khai thác nước (m³ trên mỗi tấn thành phẩm) giảm

15%

so với năm 2024.

Cường độ sử dụng nước (m³ trên mỗi tấn thành phẩm) giảm

10,4%

so với năm 2024.

100%

nước thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn theo quy định pháp luật.

85,2%

chất thải đã được chuyển hướng khỏi việc xử lý thải, bao gồm cả chất thải thực phẩm được tận dụng cho các mục đích thay thế (ví dụ: vụn cá, sợi mì vụn).

53,5%

chất thải được tái chế.



Phương pháp quản lý

GRI 3-3

Chính sách An toàn – Sức khỏe – Môi trường (EHS)

Phạm vi và nguyên tắc của Chính sách EHS

Chính sách An toàn – Sức khỏe – Môi trường (EHS) của Masan Consumer cung cấp một khung quản trị thống nhất, phản ánh cam kết của chúng tôi trong việc bảo vệ môi trường và đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, lành mạnh cho tất cả nhân viên. Chúng tôi tuân thủ mọi yêu cầu pháp lý và quy định hiện hành, nỗ lực loại bỏ các mối nguy hại, giảm thiểu rủi ro an toàn vệ sinh lao động, đồng thời liên tục cải thiện hiệu quả hoạt động môi trường của mình.

Các nguyên tắc cốt lõi của Chính sách EHS:

- Xây dựng văn hóa An toàn – Sức khỏe – Môi trường vững mạnh tại tất cả nơi làm việc.
- Đảm bảo phân bổ đầy đủ nguồn lực cho các hoạt động liên quan đến An toàn – Sức khỏe – Môi trường.
- Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành về môi trường, an toàn, sức khỏe, pháp luật và các yêu cầu khác, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng để cung cấp và duy trì môi trường làm việc an toàn và thân thiện với môi trường.
- Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, cả trong và ngoài nhà máy Masan Consumer.
- Triển khai hệ thống quản lý An toàn – Sức khỏe – Môi trường nhằm nhận diện, đánh giá và kiểm soát các mối nguy và rủi ro, đồng thời tìm kiếm các cơ hội cải tiến.
- Yêu cầu các nhà máy thành viên tích cực tham gia các chương trình tiết kiệm năng lượng và nguyên vật liệu, tái sử dụng và tái chế chất thải, cũng như chia sẻ các thực hành tốt trong việc triển khai An toàn, Sức khỏe và Môi trường.

Để phù hợp với Chính sách EHS, chúng tôi thiết lập các mục tiêu môi trường và KPI hằng năm cho từng cơ sở sản xuất, tập trung vào giảm cường độ sử dụng nước, nâng cao hiệu quả năng lượng và cắt giảm phát thải KNK. Toàn bộ nhân viên và người lao động của nhà thầu/nhà cung cấp đều được đào tạo về Chính sách EHS và phải tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành cũng như các yêu cầu EHS của Masan Consumer trước khi bắt đầu công việc.

Hệ thống quản lý môi trường (EMS)

Chúng tôi cũng đã triển khai Hệ thống Quản lý Môi trường dựa trên tiêu chuẩn ISO 14001 tại các nhà máy sản xuất và đánh giá hiệu quả vận hành của hệ thống thông qua các cuộc đánh giá nội bộ định kỳ cũng như hoạt động chứng nhận của bên thứ ba.

Hệ thống EMS hỗ trợ tuân thủ các quy định và pháp luật môi trường hiện hành, đồng thời thúc đẩy cải tiến liên tục trong quản lý chất thải, kiểm soát phát thải, bảo tồn nguồn nước và nâng cao hiệu quả năng lượng. Mỗi cơ sở sản xuất đều duy trì kế hoạch môi trường phù hợp với tiêu chuẩn ISO 14001, trong đó quy định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu và trách nhiệm thực hiện hằng năm. Các hoạt động đánh giá nội bộ, rà soát của Ban lãnh đạo và quy trình hành động khắc phục được thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo hệ thống luôn hiệu quả và phù hợp với nhu cầu vận hành thay đổi theo thời gian.



Tiêu chuẩn, chứng nhận và tuân thủ

Tuân thủ pháp luật và các tiêu chuẩn quốc tế là trọng tâm trong cam kết EHS của Masan Consumer. Chúng tôi duy trì đầy đủ các giấy phép cần thiết và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến trong toàn bộ hoạt động, bao gồm HACCP; ISO 9001, 14001, 50001, 14064-1, 45001, 22000; FSSC 22000; BRCGS; HALAL; và SA8000.

Trong năm 2025, chúng tôi nhấn mạnh ba chứng nhận ISO có mức độ bao phủ cao nhất trong toàn hệ thống hoạt động: 93% nhà máy đạt chứng nhận ISO 50001:2018 và ISO 14001:2015, 86% nhà máy đạt chứng nhận ISO 45001:2018. Các chứng nhận này khẳng định cam kết của chúng tôi trong việc vận hành hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm trên toàn mạng lưới sản xuất.

ISO 14001	ISO 50001	ISO 45001
Hệ thống Quản lý Môi trường	Hệ thống Quản lý Năng lượng	Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Tỷ lệ cơ sở được chứng nhận năm 2025

93%

93%

86%



Quản lý nguồn nước

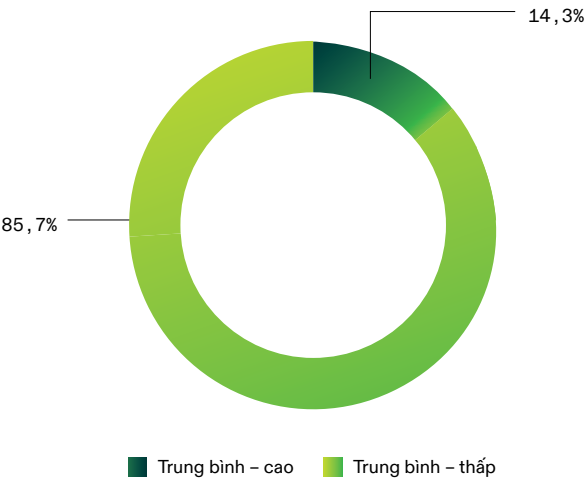
- GRI 303-2
- GRI 303-3
- GRI 303-4
- GRI 303-5

Masan Consumer xem nước là nguồn tài nguyên thiết yếu đối với cả hoạt động vận hành, vừa đóng vai trò là nguyên liệu trực tiếp vừa là tiện ích quan trọng, đồng thời có ý nghĩa đối với toàn bộ chuỗi cung ứng. Chúng tôi cam kết quản lý nguồn nước theo hướng bền vững, đảm bảo cân bằng giữa nhu cầu sử dụng hiện tại và mục tiêu bảo tồn dài hạn nhằm bảo vệ nguồn tài nguyên sẵn có cho tương lai.

Đánh giá rủi ro liên quan đến nước

Chúng tôi xác định quản lý nguồn nước là một trong những vấn đề trọng yếu giúp nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu của Công ty. Các vấn đề liên quan đến nước được quản lý thông qua việc nhận diện, giám sát rủi ro và cơ hội, đồng thời đánh giá mức độ phụ thuộc của từng cơ sở vào các nguồn nước cụ thể, đặc biệt là nước cấp đô thị và nước ngầm. Các nguồn nước này phải tuân thủ QCVN 01-1:2024/BYT đối với nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt và chế biến thực phẩm, và QCVN 6-1:2010/BYT đối với sản phẩm nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai. Hoạt động đánh giá bao gồm rà soát dữ liệu khai thác và sử dụng nước, đồng thời sử dụng công cụ Bản đồ Rủi ro về Nước (Aqueduct Water Risk Atlas) của Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) để xác định các cơ sở nằm trong khu vực có rủi ro nước cao hơn. Công cụ này phân loại mức độ rủi ro từ thấp đến cực kỳ cao. Các cơ sở thuộc nhóm rủi ro cao hoặc cực kỳ cao sẽ được ưu tiên đánh giá chuyên sâu và xây dựng các kế hoạch giảm thiểu phù hợp.

Tỷ lệ nhà máy sản xuất ở khu vực có rủi ro nguồn nước



Trong tổng số 14 cơ sở sản xuất đang vận hành, có hai nhà máy của Masan Consumer – Masan MB và Masan HD – nằm trong khu vực được phân loại là có mức độ khan hiếm nước trung bình – cao. Trong năm 2025, hai nhà máy này ghi nhận tổng lượng nước khai thác đạt 321 triệu lít, tương đương mức giảm 14,3% so với năm cơ sở 2023. 12 nhà máy còn lại nằm trong khu vực được phân loại là có mức độ khan hiếm nước trung bình – thấp. Đáng chú ý, trong suốt quá trình vận hành năm 2025, không ghi nhận tình trạng thiếu nước tại bất kỳ cơ sở vận hành nào hoặc khu vực lân cận.

Tỷ lệ khai thác nước ngọt theo khu vực

Khu vực có rủi ro với nguồn nước

Khu vực không có rủi ro với nguồn nước

14,11%

85,89%

Đánh giá rủi ro về nước đối với nhà cung cấp

Chúng tôi đã thu thập dữ liệu và tiến hành đánh giá rủi ro về nước đối với các nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng bằng cách sử dụng bộ công cụ Bản đồ Rủi ro về Nước – một công cụ được quốc tế công nhận để đánh giá mức độ căng thẳng về nguồn nước. Hoạt động đánh giá này xem xét dữ liệu về nguồn nước, lượng nước tiêu thụ và các rủi ro tiềm tàng từ tình trạng khan hiếm nước tại từng khu vực của các nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng nhằm nhận diện chính xác các rủi ro có thể ảnh hưởng đến quy trình sản xuất và hoạt động vận hành của chúng tôi.

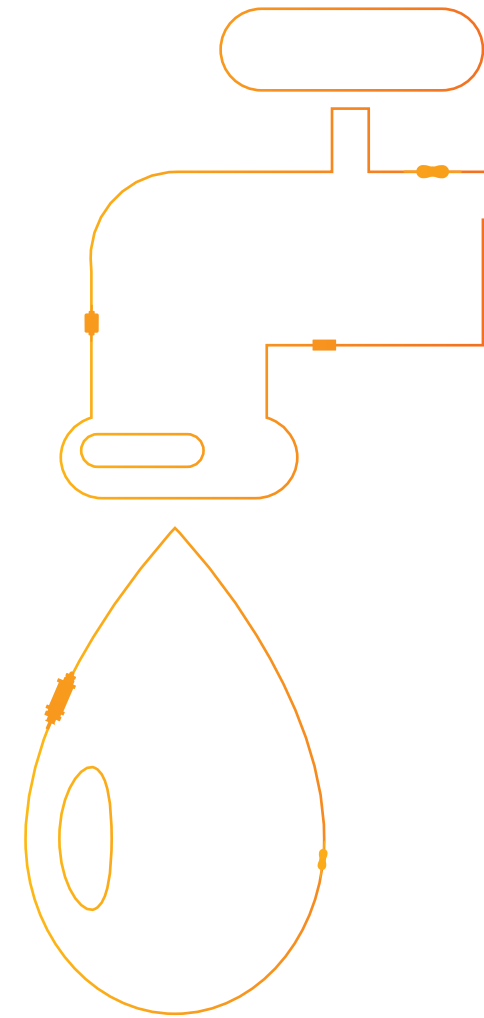
Dựa trên kết quả đánh giá, 100% nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng không nằm trong các khu vực chịu áp lực lớn về nguồn nước. Masan Consumer sẽ ưu tiên các nhà cung cấp này trong quá trình thúc đẩy và hỗ trợ các thực hành quản lý nguồn nước.

Các biện pháp quản lý rủi ro liên quan đến nước

Để đảm bảo năng lực phục hồi, Masan Consumer triển khai hoạt động giám sát hằng tháng và hằng năm, các sáng kiến hiệu quả nguồn nước tại cấp nhà máy, cũng như các chương trình nâng cao nhận thức cho nhân viên tại tất cả các cơ sở sản xuất.

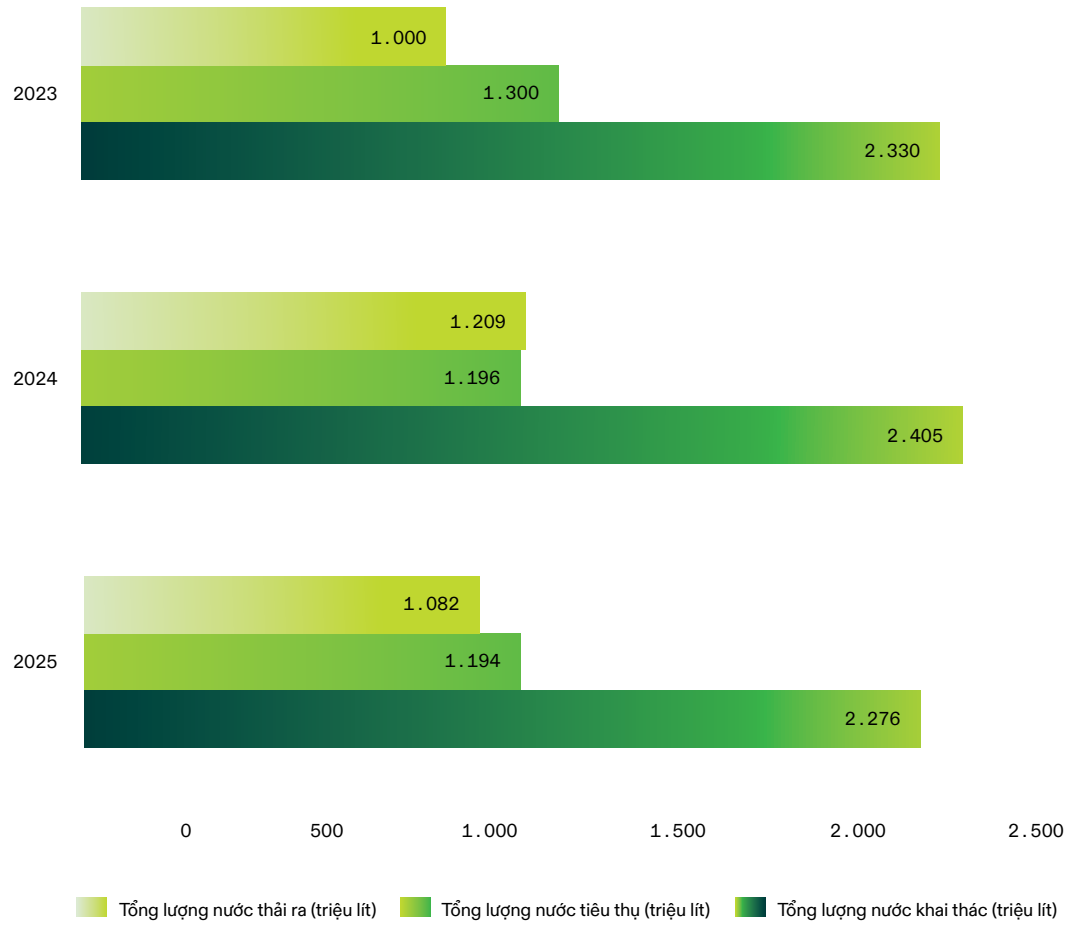
Chúng tôi cũng đánh giá các rủi ro liên quan đến tác động bằng cách theo dõi mức độ ảnh hưởng của hoạt động vận hành đối với các nguồn nước xung quanh. Hoạt động này bao gồm đánh giá định kỳ nước thải đầu ra, chất lượng nước thải và các tác động tiềm ẩn đối với hệ sinh thái địa phương hoặc cộng đồng lân cận. Trong năm 2025, toàn bộ nước thải phát sinh từ các cơ sở của chúng tôi đều được xử lý qua các hệ thống tại chỗ hoặc hệ thống tập trung, tuân thủ nghiêm ngặt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT.





Cung cấp và sử dụng nước

Masan Consumer khai thác nước chủ yếu từ nguồn cung cấp nước đô thị hoặc các nguồn cấp nước công cộng/tư nhân, bổ sung bằng nước ngầm và nước sản xuất. Trong năm 2025, chúng tôi đã triển khai chương trình giám sát chặt chẽ việc sử dụng nước và cắt giảm lượng tiêu thụ thông qua các sáng kiến hiệu quả, đồng thời giảm lượng nước thải xả ra các nguồn tiếp nhận. Kết quả, tổng lượng nước khai thác trong năm 2025 giảm 5,3%, trong khi cường độ tiêu thụ nước (m³ trên mỗi tấn thành phẩm) giảm 10,4% mặc dù sản lượng sản xuất năm 2025 cao hơn so với năm trước.



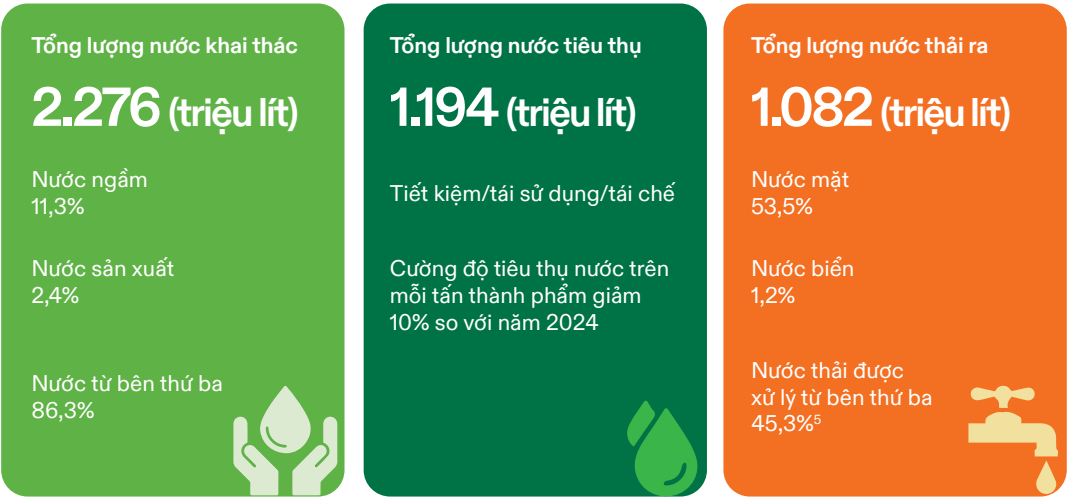
Cường độ tiêu thụ nước giai đoạn 2023-2025

Đơn vị: m³/tấn thành phẩm

	2023	2024	2025	% Tăng/Giảm so với năm 2024
Cường độ tiêu thụ nước trên mỗi tấn thành phẩm	1,29	1,06	0,95	(-) 10,4%
Cường độ khai thác nước trên mỗi tấn thành phẩm	2,17	2,14	1,82	(-) 15,0%



Cân đối tài nguyên nước năm 2025



Dự án tái sử dụng và tái chế nước tiêu biểu

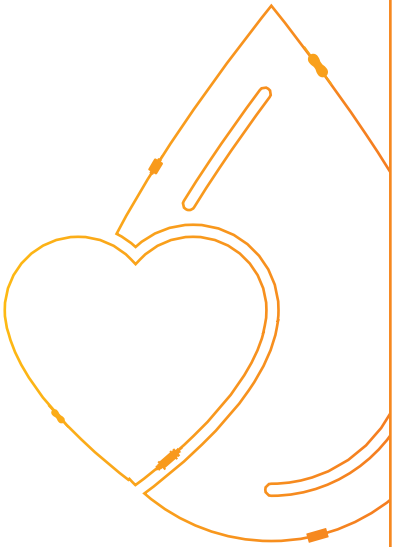
Các dự án nâng cao hiệu quả sử dụng nước trong quy trình sản xuất

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai một số sáng kiến trọng điểm nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nước sạch trong hoạt động vận hành. Các dự án này tập trung vào việc thu hồi và tái sử dụng các dòng nước nhiệt độ cao từ quá trình làm mát và vệ sinh, nhằm giảm nhu cầu sử dụng nước sạch và hạn chế xả nhiệt ra môi trường.

Dự án nổi bật 1: Thu hồi và tái sử dụng nước làm mát cụm kín

Dự án nhằm giảm lượng tiêu thụ nước ngọt và giảm thiểu việc xả nước thải nhiệt bằng cách thu hồi và tái sử dụng nước làm mát cụm kín – lượng nước trước đây vốn được xả trực tiếp vào hệ thống thoát nước. Thông qua sáng kiến này, nguồn nước nhiệt độ cao (65–70°C) từ quá trình làm mát phốt cơ khí của bơm và động cơ được thu gom vào ba bồn chứa chuyên dụng (tổng dung tích 38 m³) và được tái sử dụng cho các mục đích thứ cấp như vệ sinh nhà xưởng, rửa nguyên liệu tươi và cấp nước cho tháp giải nhiệt. Sáng kiến này giúp nâng cao hiệu quả tái sử dụng nước nội bộ, giảm lượng nước thải nhiệt ra môi trường và củng cố cam kết của Công ty đối với quản lý nguồn nước bền vững.

⁵ Ghi chú: Xả thải nước bởi bên thứ ba được hiểu là việc công ty xả nước thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp nơi nhà máy đặt trụ sở.



Dự án nổi bật 2: Tái sử dụng nước Flush 2 (≈80°C)

Dự án nhằm giảm tiêu thụ nước sạch thông qua việc thu hồi dòng nước nóng Flush 2 mà trước đây vốn bị xả bỏ. Lượng nước thu hồi được lưu trữ trong ba bồn chứa dung tích 38 m³ và tái sử dụng cho công đoạn rửa Flush 1 vào cuối mỗi chu kỳ sản xuất. Sáng kiến này góp phần nâng cao hiệu quả tái sử dụng nước nội bộ, giảm lượng nước thải nhiệt và hỗ trợ cam kết chung của Công ty về quản lý nguồn nước bền vững.

Mục tiêu giảm sử dụng nước và đào tạo nhận thức về tiết kiệm nước

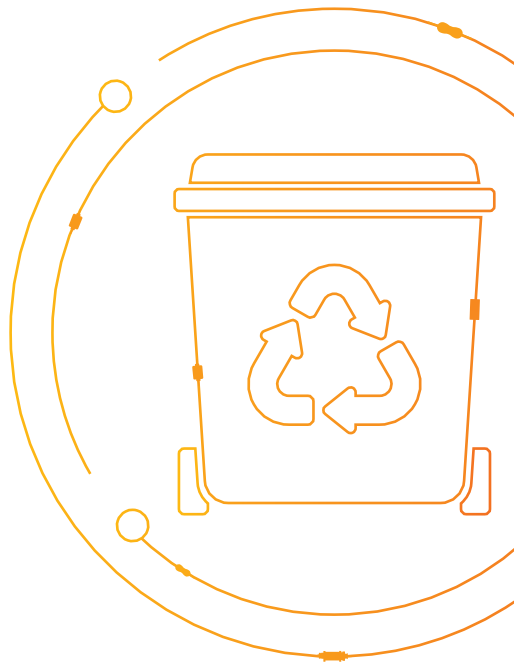
Để tăng cường các nỗ lực quản lý nước, Công ty đã thiết lập các mục tiêu cắt giảm nước cho năm 2025 và yêu cầu mỗi nhà máy phải triển khai các sáng kiến hiệu quả sử dụng nước gắn liền với các chỉ số KPI có thể đo lường. Chúng tôi đã tổ chức các chương trình đào tạo nhằm giúp nhân viên hiểu rõ tầm quan trọng của việc tiết kiệm nước cũng như các tác động môi trường và xã hội của vấn đề này. Những hành động này đã cải thiện hiệu quả vận hành, nâng cao nhận thức và thúc đẩy trách nhiệm tập thể trong việc giảm thiểu tác động đến nguồn nước của chúng tôi.



Quản lý nước thải

Hầu hết các cơ sở sản xuất của chúng tôi đạt chứng nhận ISO 14001. Hiện nay, 100% nước thải phát sinh từ hoạt động sản xuất được xử lý thông qua hệ thống xử lý nước thải tại chỗ hoặc hệ thống xử lý tập trung của khu công nghiệp trước khi xả thải, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các giấy phép và yêu cầu pháp lý hiện hành. Một số cơ sở sản xuất vận hành hệ thống xử lý được thiết kế và duy trì nhằm đáp ứng ổn định tiêu chuẩn Loại A hoặc Loại B theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2011/BTNMT, cũng như các quy định áp dụng của địa phương về nước thải công nghiệp.

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục tăng cường tính tuân thủ và minh bạch thông qua việc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải trực tuyến tại các cơ sở. Các hệ thống này tự động ghi nhận và truyền dữ liệu chất lượng nước thải theo thời gian thực đến cơ quan quản lý địa phương, phù hợp với các yêu cầu quốc gia về bảo vệ môi trường. Việc triển khai mới này bổ sung cho hệ thống quan trắc trực tuyến đã được vận hành tại Masan Industrial (MSI) từ năm 2021, qua đó tăng cường tính minh bạch, nâng cao hiệu quả giám sát tuân thủ và hỗ trợ quản lý chất lượng môi trường liên tục trên toàn hệ thống MCH.



Quản lý chất thải

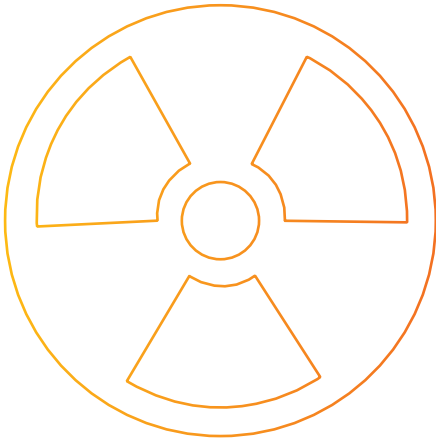
- GRI 306-1
- GRI 306-2
- GRI 306-3
- GRI 306-4
- GRI 306-5

Trong năm 2025, Masan Consumer đã tăng cường các hoạt động quản lý chất thải thông qua việc phân loại có hệ thống, đào tạo nhân viên và theo dõi hiệu suất hằng năm tại tất cả các cơ sở sản xuất. Các biện pháp này đã hỗ trợ tính tuân thủ đồng nhất, nâng cao hiệu quả vận hành và giúp thúc đẩy hiệu suất chuyển dịch chất thải (tái chế/tái sử dụng thay vì chôn lấp) cao hơn trên toàn hệ thống. Trong năm 2025, công ty đã thực thi đầy đủ các nghĩa vụ về Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, minh chứng cho sự sẵn sàng tuân thủ các yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường.

Chúng tôi tiếp tục triển khai chương trình quản lý chất thải toàn diện hằng năm trong các hoạt động sản xuất của mình, bao gồm:

- Triển khai quy trình phân loại chất thải có hệ thống tại tất cả các cơ sở sản xuất để đảm bảo chất thải tái chế, chất thải tái sử dụng và chất thải nguy hại được phân loại chính xác ngay tại nguồn. Các hướng dẫn phân loại và thùng rác mã hóa bằng màu sắc được bố trí khắp các nhà xưởng để đảm bảo việc thực hành được đồng bộ.
- Tổ chức các chương trình đào tạo định kỳ cho nhân viên, trang bị cho đội ngũ nhân sự kiến thức về thực hành phân loại rác đúng cách, quy trình xử lý và trách nhiệm đối với môi trường. Hoạt động đào tạo này được tích hợp vào cả chương trình hội nhập cho nhân viên mới lẫn các chương trình phát triển năng lực vận hành thường xuyên.
- Thực hiện theo dõi và đánh giá kiểm kê hằng năm đối với khối lượng chất thải phát sinh, lượng chất thải tái chế và lượng chất thải tiêu hủy. Dữ liệu thu thập được sử dụng để nhận diện các xu hướng, đánh giá hiệu suất và xây dựng các hành động cải tiến nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị thu gom rác thải để tiến hành thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp.
- Ký kết hợp đồng với các công ty tái chế chất thải để chuyển đổi bùn thải từ các hệ thống xử lý nước thải thành phân bón hữu cơ.
- Triển khai các dự án cải tiến liên tục nhằm giảm thiểu tổn thất nguyên liệu thô trong các giai đoạn sản xuất. Công tác này bao gồm việc giảm thiểu thất thoát thực phẩm, lãng phí thực phẩm và giảm trọng lượng bao bì.





Tổng lượng chất thải phát sinh giai đoạn 2023-2025

Năm	2023	2024	2025
Tổng lượng chất thải phát sinh (tấn)	24 . 242	27 . 781	33 . 345
Tổng lượng chất thải nguy hại phát sinh (tấn)	2 . 717	194	148
Tổng lượng chất thải không nguy hại phát sinh (tấn)	21 . 526	27 . 539	32 . 481
Tổng lượng chất thải khác phát sinh (tấn)	0	48	716



Tránh thải bỏ ra môi trường

Cam kết của chúng tôi đối với quản lý chất thải bền vững còn thể hiện qua việc tối đa hóa giá trị từ vật liệu tái chế. Trong năm 2025, 85,2% tổng lượng chất thải phát sinh đã được chuyển hướng khỏi hình thức chôn lấp và 53,5% chất thải được tái chế cho các mục đích khác. Chúng tôi đã triển khai chương trình thu gom bùn hữu cơ phát sinh từ quá trình xử lý nước thải tại tất cả các nhà máy sản xuất.

Tổng lượng chất thải được chuyển hướng và thải bỏ tại các nhà máy sản xuất của Masan Consumer giai đoạn 2023–2025

Năm	Đơn vị	2023	2024	2025
Tổng khối lượng chất thải được chuyển hướng khỏi hình thức chôn lấp	Tấn	19 . 577	22 . 702	28 . 408
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	2 . 702	163 , 8	112 , 7
Chuẩn bị để tái sử dụng	Tấn	-	-	-
Tái chế	Tấn	-	161 , 6	112 , 3
Chuẩn bị cho các phương pháp phục hồi khác	Tấn	-	2 , 2	0 , 4
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	16 . 875	22 . 538	28 . 295
Chuẩn bị để tái sử dụng	Tấn	12 . 787	10 . 048	10 . 564
Tái chế	Tấn	4 . 088	12 . 490	17 . 731
Tổng khối lượng chất thải được đưa vào xử lý thải	Tấn	4 . 665	4 . 936	3 . 790
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được đưa vào xử lý thải	Tấn	15	32	37
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được đưa vào xử lý thải	Tấn	4 . 651	4 . 904	3 . 753



Sáng kiến quản lý chất thải

Dự án: Biến chất thải thành thứ có giá trị - Tái chế bùn thải phục vụ cho nông nghiệp

Là một phần trong cam kết không ngừng đối với hoạt động quản lý chất thải bền vững, chúng tôi thu gom lượng bùn thải phát sinh từ các hệ thống xử lý nước thải tại tất cả các cơ sở sản xuất. Nhờ chứa hàm lượng chất hữu cơ cao, bùn thải có thể được chuyển đổi thành nguồn tài nguyên hữu ích thay vì bị loại bỏ như chất thải thông thường. Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục hợp tác với các công ty môi trường để thu gom và chuyển đổi 771 tấn bùn thải thành phân bón phục vụ cho nông dân và các nhà vườn, hỗ trợ việc sử dụng tài nguyên tuần hoàn và thúc đẩy các thực hành nông nghiệp bền vững hơn.

Thực phẩm thất thoát và lãng phí

Masan Consumer cam kết giảm thiểu thực phẩm thất thoát và lãng phí. Chiến lược của chúng tôi bao gồm:

- Thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp để cao việc hạn chế thất thoát và lãng phí thực phẩm trong toàn chuỗi sản xuất.
- Áp dụng các tiêu chuẩn và quy trình sản xuất nghiêm ngặt nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và hạn chế tối đa lãng phí.
- Liên tục cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao hiệu quả, giảm lỗi sản phẩm và hạn chế chất thải.

Quản lý thực phẩm thất thoát

Chúng tôi quản lý lượng thực phẩm thất thoát thông qua một hệ thống có cấu trúc giúp phân loại các dòng chất thải – như phụ phẩm cá (đầu, đuôi, xương, vây cá), xác cá sau ủ chượp, vụn mì sợi và các phụ phẩm hữu cơ khác – đồng thời theo dõi khối lượng hằng tháng và lộ trình xử lý của chúng. Nhằm củng cố phương pháp tiếp cận này, chúng tôi liên tục nâng cấp hệ thống giám sát để kiểm soát lượng thực phẩm thất thoát tại các cơ sở sản xuất. Hệ thống bao gồm hoạt động sau:

- Đo lường và phân loại: Ghi nhận chính xác và phân loại thực phẩm thất thoát theo từng loại (ví dụ: vụn cá, xương cá, mì vụn...).
- Truy xuất nguồn gốc: Theo dõi nguồn gốc phát sinh thực phẩm thất thoát để xác định khu vực cần cải thiện.
- Xử lý có trách nhiệm: Ưu tiên bán lại lượng thực phẩm thất thoát cho nhà cung cấp hoặc quyên góp cho cộng đồng làm thức ăn chăn nuôi.

Trong điều kiện cho phép, lượng thực phẩm thất thoát sẽ được bán lại cho các nhà cung cấp hoặc trao tặng cho cộng đồng để sử dụng làm thức ăn chăn nuôi, đảm bảo các phụ phẩm hữu cơ được thu hồi hiệu quả thay vì bị thải bỏ.

Phương pháp tiếp cận có hệ thống này không chỉ thúc đẩy việc quản lý tài nguyên có trách nhiệm mà còn giảm thiểu các tác động đến môi trường, đồng thời hỗ trợ các thực hành kinh tế tuần hoàn tại địa phương.

Kết quả thực hiện quản lý thực phẩm thất thoát giai đoạn 2023-2025

Chỉ tiêu	Khối lượng năm 2023 (tấn)	Khối lượng năm 2024 (tấn)	Khối lượng năm 2025 (tấn)	So sánh kết quả thực hiện năm 2025 với năm 2024
Tổng khối lượng thực phẩm thất thoát và lãng phí được sử dụng cho mục đích thay thế	9.582	8.901	8.505	(-) 4,45%



Quản lý bao bì bền vững

Là một phần của chương trình phát triển bền vững, chúng tôi cũng ưu tiên phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo để quản lý bao bì một cách toàn diện, từ khâu sản xuất đến khâu giao hàng cho người tiêu dùng. Phương pháp tiếp cận của Công ty bao gồm thiết kế và lựa chọn bao bì (tái thiết kế), và sử dụng bao bì làm từ vật liệu tái chế.

- Tối ưu hóa khối lượng và thể tích bao bì

Trong năm 2025, chúng tôi đã thúc đẩy các sáng kiến sử dụng vật liệu hiệu quả trên toàn bộ danh mục sản phẩm của mình. Kế thừa các thử nghiệm tối ưu hóa trọng lượng thực hiện trong giai đoạn 2023–2024, chúng tôi đã áp dụng rộng rãi hơn thiết kế phôi tối ưu hóa – giảm trọng lượng nhựa từ 13,5 gram xuống còn 12,15 gram – cho các sản phẩm chai PET trong danh mục đồ uống của mình.

Nằm trong chương trình tối ưu hóa bao bì, năm 2025, chúng tôi đã thực hiện tái thiết kế danh mục sản phẩm mì ăn liền để giảm kích thước thùng carton bên ngoài và chuẩn hóa bao bì giữa các dòng sản phẩm. Bằng cách lựa chọn một loại thùng carton có chiều cao và kích thước tổng thể nhỏ hơn, sáng kiến này giúp giảm lượng tiêu thụ vật liệu bao bì và chi phí bao bì trên mỗi đơn vị sản phẩm.



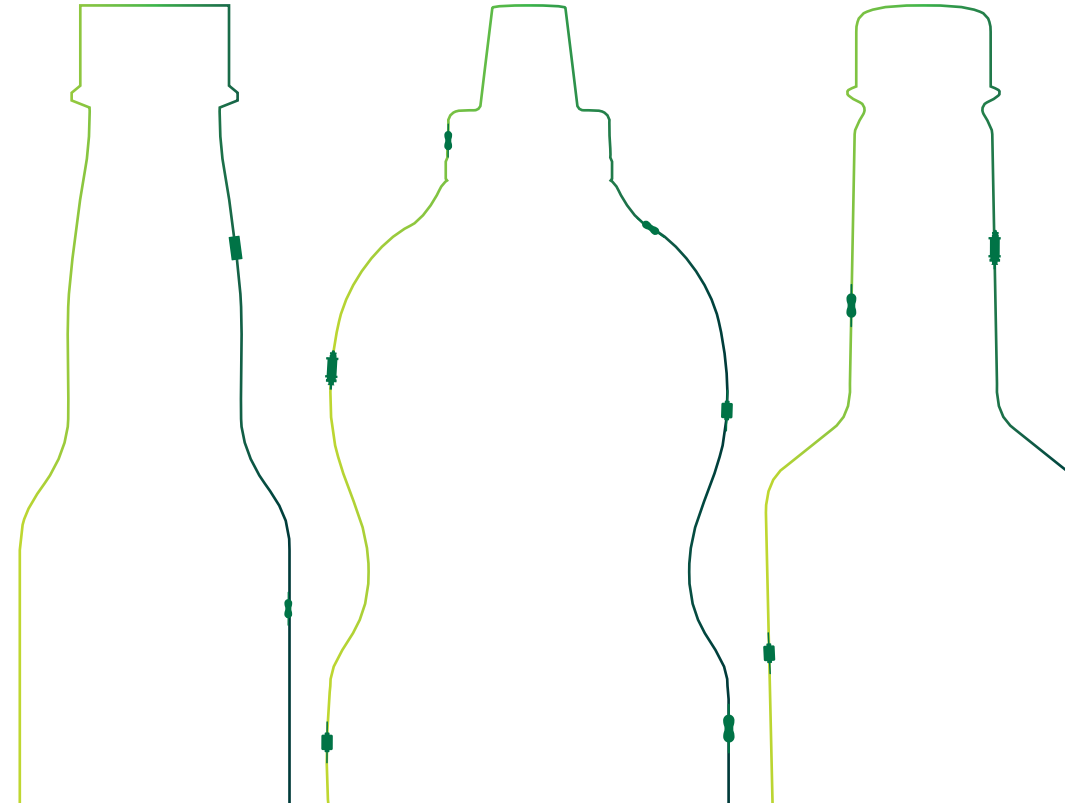
- Đổi mới và thiết kế sản phẩm với định hướng bao bì bền vững

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục hoạt động nghiên cứu và phát triển được khởi xướng từ năm 2024 về việc đưa nhựa tái chế PET (rPET) vào bao bì của mình. Tiếp nối các thử nghiệm trước đó, đội ngũ Thiết kế Bao bì của chúng tôi đã đánh giá sâu hơn việc sử dụng rPET bằng cách thử nghiệm các tỷ lệ thành phần tái chế khác nhau và xem xét tác động của chúng đến chất lượng vật liệu cũng như hiệu suất bền vững. Ba dòng sản phẩm đã tiếp tục sử dụng hỗn hợp gồm 30% rPET và 70% vPET (nhựa nguyên sinh), xác nhận rằng nhựa rPET có thể đáp ứng các yêu cầu của chúng tôi về độ bền, tính ổn định khi lưu kho, vận chuyển và bảo quản sản phẩm. Nỗ lực liên tục này hỗ trợ quá trình chuyển đổi của chúng tôi hướng tới các vật liệu bao bì mang tính tuần hoàn hơn và giảm sự phụ thuộc vào nhựa nguyên sinh.

- Nhóm Nghiên cứu và Phát triển chuyên trách giải pháp bao bì bền vững

Chúng tôi tiếp tục phân bổ nguồn lực R&D chuyên trách để thúc đẩy giải pháp bao bì bền vững và tìm kiếm các vật liệu thay thế khả thi. Khoản đầu tư của chúng tôi tập trung vào việc phát triển các giải pháp bao bì có thể tái chế, phân hủy sinh học và ít có tác động đến môi trường hơn, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao về môi trường. Thông qua sự hợp tác chặt chẽ với các chuyên gia trong ngành và ứng dụng các công nghệ tiên tiến, chúng tôi nâng cao hiệu suất bao bì đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Những nỗ lực này phản ánh cam kết của chúng tôi trong việc giảm thiểu chất thải, cắt giảm lượng phát thải và đẩy nhanh quá trình chuyển dịch sang các hệ thống bao bì thế hệ mới có hiệu quả sinh thái.

Ngoài ra, chúng tôi tiếp tục giám sát các luật định và quy định hiện hành về quản lý rác thải bao bì để đảm bảo tuân thủ đầy đủ. Theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP quy định trách nhiệm tái chế bắt buộc của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu, các công ty phải tái chế các loại bao bì thuộc diện quy định theo tỷ lệ bắt buộc và phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật được xác định. Nhằm đáp ứng các kỳ vọng quản lý của luật pháp Việt Nam, Masan Consumer đã triển khai chương trình bao bì tái chế hướng tới tỷ lệ tái chế 22%, hoàn toàn phù hợp với các nguyên tắc của Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất.



Thông tin vật liệu bao bì năm 2025

Bao bì vật liệu	Tổng trọng lượng (tấn)
Bao bì sợi giấy	54.955
Bao bì kim loại (ví dụ: nhôm hoặc thép)	1.148
Bao bì thủy tinh	7.043
Bao bì nhựa	42.971

Sáng kiến bao bì bền vững

Dự án nổi bật 1: Tối ưu hóa trọng lượng trong các sản phẩm đóng chai

Trong năm 2025, chúng tôi đã tiếp tục sáng kiến tối ưu hóa bao bì được giới thiệu lần đầu vào năm 2024 bằng cách áp dụng rộng rãi hơn thiết kế phôi trọng lượng nhẹ, giảm trọng lượng của phôi chai nhựa từ 13,5 g xuống còn 12,15 g trên mỗi đơn vị sản phẩm. Sự thay đổi thiết kế này đã làm giảm cường độ sử dụng vật liệu trên mỗi sản phẩm trong khi vẫn duy trì các yêu cầu về chức năng và chất lượng. Kết quả là tổng lượng nhựa tiêu thụ đã giảm được 51.729 kg, lượng điện sử dụng trong quy trình sản xuất phôi đã giảm khoảng 829 kWh trong kỳ báo cáo.

Dự án nổi bật 2: Tối ưu hóa và chuẩn hóa đóng gói cho các sản phẩm Omachi

Trong năm 2025, chúng tôi đã chuẩn hóa một kích thước thùng carton duy nhất, tối ưu hóa cho các sản phẩm Omachi trên các dây chuyền đóng gói tự động. Thùng carton được thiết kế lại với chiều cao và kích thước tổng thể giảm xuống; sáng kiến này giúp giảm lượng giấy sử dụng xuống còn 0,413 m² cho mỗi thùng, tức giảm 0,028 m² (khoảng 6,3%) so với phương pháp thủ công, từ đó giảm tiêu thụ vật liệu, cắt giảm chi phí và nâng cao hiệu quả bao bì tổng thể. Việc sử dụng một định dạng thùng duy nhất cũng loại bỏ nhu cầu phải thay đổi cài đặt máy móc, giảm thời gian dừng máy và đảm bảo dòng sản xuất diễn ra mượt mà. Sáng kiến này làm tăng hiệu suất thiết bị tổng thể của dây chuyền, nâng cao năng suất lao động và giúp tiết kiệm 1.892 triệu đồng cho các hoạt động sản xuất.

Dự án nổi bật 3: Loại bỏ màng PE trong bao bì

Chúng tôi nhận thấy 70% sản phẩm dạng viên hiện đang sử dụng màng polyethylene (PE) trong bao gói. Năm qua, công ty đã loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng màng PE cho nhóm sản phẩm này, giúp giảm 22 tấn nhựa thải ra môi trường. Sáng kiến này giúp tiết kiệm 686.025.054 đồng/năm và giảm phát thải khí nhà kính tương đương 55 tấn CO₂e trong năm 2025.



Phát triển cộng đồng

GRI 3-3 GRI 413-1 GRI 413-2

Chúng tôi cam kết hỗ trợ sự thịnh vượng và năng lực phục hồi của các cộng đồng nơi chúng tôi hoạt động thông qua các chương trình thúc đẩy sức khỏe, giáo dục và phát triển địa phương toàn diện. Chúng tôi sẽ tiếp tục hợp tác với các đối tác để tạo ra tác động tích cực lâu dài và giá trị chung cho toàn xã hội.

Mục tiêu

- Xây dựng các chương trình ưu tiên về sức khỏe con người, khoa học thực phẩm và dinh dưỡng, nông nghiệp bền vững tích hợp công nghệ, với các chỉ tiêu cụ thể về mức độ tham gia và tác động đối với cộng đồng.

Kết quả thực hiện năm 2025

Hơn 19,5 tỷ đồng

Đóng góp cho các sáng kiến phát triển cộng đồng, bao gồm chăm sóc sức khỏe và sinh dưỡng, an sinh xã hội và chương trình hỗ trợ lương thực thiết yếu cho các khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt.



Masan Consumer đã đóng góp khoảng

19,5 tỷ đồng

cho các chương trình an sinh xã hội quốc gia trong năm

Phương pháp quản lý

Sự phát triển bền vững của doanh nghiệp phải song hành với sự phát triển của cộng đồng. Chúng tôi tích cực tương tác với cộng đồng địa phương để thấu hiểu kỳ vọng, nhu cầu, cũng như những ảnh hưởng từ hoạt động sản xuất – kinh doanh của chúng tôi. Điều này hướng chúng tôi đến việc thiết kế các chương trình phù hợp với đặc thù địa phương lẫn hoạt động của doanh nghiệp. Những sáng kiến này được thúc đẩy bởi cán bộ phụ trách của chúng tôi, hướng đến việc nâng cao đời sống cộng đồng và hỗ trợ những nhóm dân cư dễ bị tổn thương.



Trong năm 2025, chúng tôi hướng tới mục tiêu triển khai ít nhất một sáng kiến trong mỗi lĩnh vực ưu tiên của mình: sức khỏe con người, khoa học thực phẩm và dinh dưỡng, và nông nghiệp bền vững, đồng thời tận dụng công nghệ để tạo ra tác động tích cực cho cộng đồng. Qua cam kết này, Masan Consumer đã đóng góp khoảng 19,5 tỷ đồng cho các chương trình an sinh xã hội quốc gia trong năm. Các sáng kiến trọng điểm bao gồm:

1. Sáng kiến “Một triệu bữa ăn có thịt”

Masan Consumer tiếp tục triển khai chương trình do nhãn hàng CHIN-SU phối hợp cùng Quỹ Trẻ em Vùng cao khởi xướng, nhằm cung cấp dinh dưỡng thiết yếu cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với ngân sách 10 tỷ đồng cho giai đoạn 2024–2025. Trong giai đoạn này, một triệu bữa ăn có thịt đã được cung cấp cho trẻ em tại 85 trường học vùng cao ở các tỉnh Lào Cai (Lào Cai và Yên Bái), Gia Lai, Quảng Ngãi (Kontum), Quảng Trị, Lâm Đồng (Đắk Nông).

2. Chương trình phẫu thuật mắt và tim

Hợp tác với Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo TP.HCM, Masan Consumer đã tài trợ 201 ca phẫu thuật đục thủy tinh thể và 22 ca phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại TP.HCM, đóng góp khoảng 1 tỷ đồng vào các sáng kiến chăm sóc sức khỏe.

3. An sinh xã hội

Masan Consumer đã hỗ trợ các sáng kiến an sinh xã hội tại Đặc khu Phú Quốc và tỉnh An Giang với mức đóng góp 1 tỷ đồng.

4. Chương trình hỗ trợ thực phẩm thiết yếu cho các vùng bị ảnh hưởng bởi bão lụt

Masan Consumer đã cung cấp nguồn viện trợ thực phẩm thiết yếu cho các cộng đồng tại các tỉnh chịu ảnh hưởng của bão lũ, bao gồm Thái Nguyên, Nghệ An, Huế và Gia Lai. Với tổng mức đóng góp 3,5 tỷ đồng, chương trình đã cung cấp 125 tấn nhu yếu phẩm gồm mì, miến, phở, xúc xích, nước khoáng, sữa và cháo ăn liền, tương đương với 17.500 suất quà, mỗi suất trị giá khoảng 200.000 đồng.

5. Hỗ trợ các nhà sản xuất nước mắm cốt tại Nha Trang và Phan Thiết thông qua bao tiêu sản phẩm và hỗ trợ phục hồi sau thiên tai

Masan Consumer đã tổ chức các chuyến tham quan nhà thùng nước mắm tại Phú Quốc cho các nhà bán lẻ trong nước và nhà phân phối nước ngoài (thu hút khoảng 1.000 lượt khách), đồng thời tham gia lễ hội nước mắm, tuần lễ thương hiệu và các sự kiện ẩm thực. Chúng tôi đã chủ động đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông khi phối hợp với VTV và các cơ quan báo chí uy tín để thực hiện các phóng sự chuyên sâu về sản lượng nước mắm cốt thượng hạng cũng như cam kết của chúng tôi trong việc hỗ trợ ngành nước mắm truyền thống Việt Nam. Chương trình hỗ trợ các nhà sản xuất địa phương thông qua các thỏa thuận hợp tác về ủ chượp đậm cao, bảo đảm bao tiêu sản phẩm và lắp đặt các dây chuyền đóng chai thủ công, góp phần ổn định sinh kế, phát triển chuỗi giá trị và bảo tồn làng nghề lâu dài.

6. Chương trình văn hóa và ẩm thực

Masan Consumer đã đóng góp 4 tỷ đồng để hỗ trợ hàng loạt các sự kiện văn hóa, ẩm thực và các ngày lễ lớn của quốc gia, bao gồm Festival Phở do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội tổ chức, Lễ hội Bánh mì do Hiệp hội Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, Lễ kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Bộ Công Thương, và Liên hoan Ẩm thực Quốc tế phối hợp với Ngoại giao đoàn và Bộ Ngoại giao. Các chương trình này đã tiếp cận hàng triệu lượt người tham gia, mang đến cho họ cơ hội thưởng thức các màn trình diễn ẩm thực của những đầu bếp nổi tiếng.



Chinh phục niềm tin của nhân viên và khách hàng

Nguồn nhân lực

Chúng tôi cam kết phát triển một lực lượng lao động lành nghề, gắn kết và đa dạng thông qua các nỗ lực mạnh mẽ về phát triển con người, tuyển dụng công bằng và chủ động giữ chân nhân tài. Chúng tôi cũng ưu tiên lợi ích của nhân viên thông qua thúc đẩy một môi trường làm việc an toàn, hòa nhập và hỗ trợ lẫn nhau, nơi mọi người đều có thể phát triển mạnh mẽ.

Mục tiêu

- Duy trì kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên hằng năm ở mức tối thiểu 70%.
- Duy trì tỷ lệ nữ giới ở cấp quản lý bậc 3 trở lên ở mức 38%.
- Duy trì điểm số tối thiểu 70% trong hạng mục Đa dạng và Hòa nhập của khảo sát “Nơi làm việc xuất sắc”.
- Duy trì Tỷ lệ tai nạn lao động (TIR) dưới 0,5.

Kết quả thực hiện năm 2025

44,3%

nhân sự ở bậc quản lý cấp cao và cấp trung là nữ.

91%

nhân viên được khảo sát đánh giá Masan Consumer là một nơi làm việc xuất sắc.

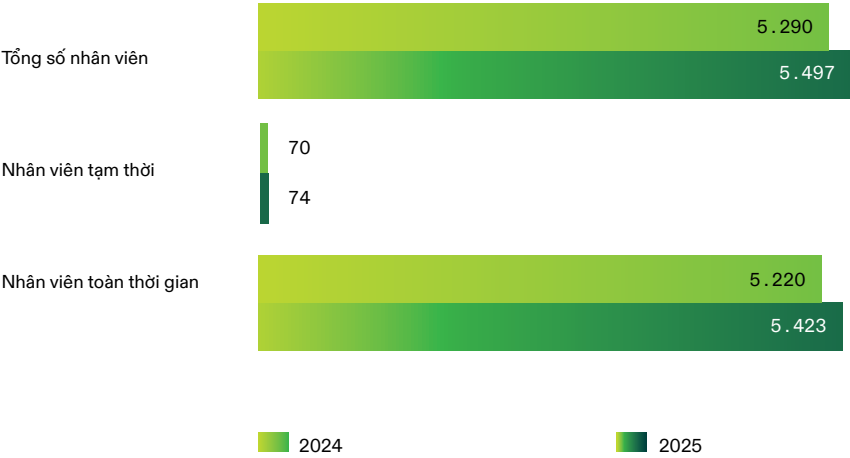
34.323

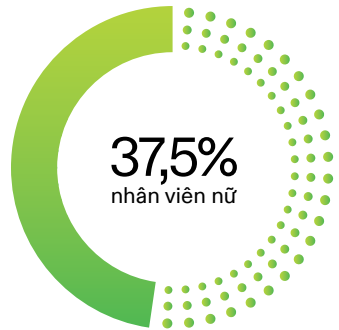
giờ đào tạo đã được cung cấp cho nhân viên.

Cơ cấu nhân sự

GRI 2-7

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Masan Consumer có tổng cộng 5.497 nhân viên, tăng 3,9% so với 5.290 nhân viên vào năm 2024.





Giới tính và cấp bậc

GRI 405-1

Trong năm 2025, phụ nữ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong lực lượng lao động và đội ngũ lãnh đạo của Masan Consumer.

- Trong tổng số nhân viên: Nữ giới chiếm 37,5% lực lượng lao động của tổng số nhân viên của Masan Consumer.
- Quản lý cấp cao và cấp trung: Nữ giới chiếm 44,3% các vai trò quản lý và lãnh đạo, vượt mục tiêu đã đề ra.

Tổng số nhân viên 5.497	3.440	2.057
Quản lý cấp cao 69	42	27
Quản lý cấp trung 290	158	132
Nhân viên 5.138	3.240	1.898
	Nam	Nữ

Độ tuổi và cấp bậc

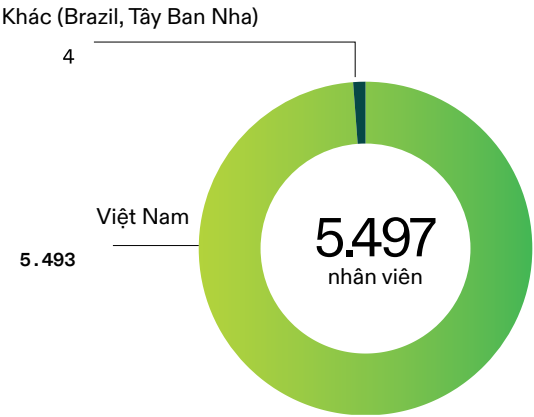
GRI 405-1

Lực lượng lao động chủ yếu bao gồm các nhân viên giàu kinh nghiệm trong độ tuổi 30–50, tạo thành nguồn lực vận hành cốt lõi vững chắc; trong khi đội ngũ nhân sự trẻ dưới 30 tuổi mang lại một nguồn lực tài năng triển vọng, hỗ trợ cho công tác kế thừa và tiếp nối của tổ chức trong tương lai.

Tổng số nhân viên 5.497	1.478	3.682	337
Quản lý cấp cao 69	0	43	26
Quản lý cấp trung 290	8	255	27
Nhân viên 5.138	1.470	3.384	284
	Dưới 30 tuổi	Từ 30-50 tuổi	Trên 50 tuổi

Nhân sự theo quốc tịch

GRI 405-1





Phương pháp quản lý

GRI 3-3

Tại Masan Consumer, con người là nền tảng cho sự tăng trưởng bền vững của Công ty. Chúng tôi cam kết đầu tư phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực, được trao quyền và luôn sẵn sàng đổi mới để tạo ra giá trị dài hạn. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào thu hút và phát triển nhân tài, thúc đẩy học tập liên tục và nâng cao năng lực lãnh đạo, xây dựng hệ thống quản trị hiệu suất minh bạch, hướng đến thành tích, đồng thời nuôi dưỡng một môi trường làm việc đa dạng và hòa nhập, nơi những quan điểm khác biệt được khuyến khích nhằm tạo nên các ý tưởng đột phá và giải pháp tối ưu.

Thu hút và giữ chân nhân tài

Masan Consumer cam kết xây dựng một lực lượng lao động đa dạng và có hiệu suất cao, góp phần cải thiện cuộc sống hằng ngày của người tiêu dùng và thúc đẩy việc kiến tạo các giá trị bền vững. Việc tuyển dụng của chúng tôi tập trung vào các kỹ năng và năng lực phù hợp với yêu cầu công việc, không phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, quốc tịch, tôn giáo, giới tính, độ tuổi hay khuyết tật. Sự đa dạng này mang lại nhiều góc nhìn và trải nghiệm phong phú, giúp củng cố tinh thần đổi mới, khả năng sáng tạo và tư duy chiến lược trong toàn tổ chức.

Đồng hành cùng chiến lược “Go Global” của Tập đoàn Masan, chúng tôi tiếp tục xây dựng một đội ngũ nhân tài đa quốc gia và sẵn sàng cho tương lai, có khả năng thấu hiểu nhu cầu của người tiêu dùng toàn cầu và hỗ trợ đưa các sản phẩm Việt Nam ra thế giới. Những nỗ lực có hệ thống của chúng tôi trong việc thu hút tài năng toàn cầu và tăng cường giao thoa văn hóa đã được phản ánh qua việc Masan Consumer nằm trong Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Đông Nam Á năm 2025 do Tạp chí Fortune bình chọn.



Thu hút nhân tài

Quy trình thu hút nhân tài tại Masan Consumer được xây dựng một cách bài bản và minh bạch, nhằm thu hút, đánh giá và chào đón những ứng viên phù hợp nhất. Chúng tôi tận dụng đa dạng kênh tuyển dụng, áp dụng phương pháp sàng lọc kỹ lưỡng, cùng quy trình hội nhập rõ ràng, nhằm đảm bảo mỗi nhân viên mới đều có khởi đầu thuận lợi và sẵn sàng đóng góp hiệu quả. Cách tiếp cận này giúp Masan Consumer lựa chọn đúng người cho đúng vị trí, đồng thời hỗ trợ phát triển cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức.

1. Tìm kiếm ứng viên

Ứng viên được tiếp cận thông qua các kênh tuyển dụng đa dạng, minh bạch và hiệu quả, bao gồm: cơ sở dữ liệu nội bộ, đăng tuyển trực tuyến, công ty tuyển dụng, hợp tác với trường đại học, giới thiệu nội bộ, trang thông tin tuyển dụng <https://careers.masanconsumer.com>, của Masan Consumer và các nền tảng mạng xã hội.

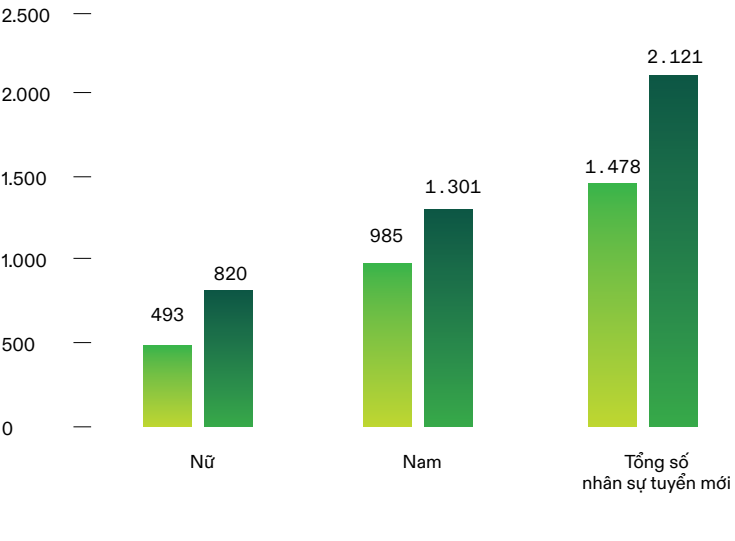
2. Lựa chọn ứng viên

Quy trình lựa chọn được thiết kế có cấu trúc, bao gồm các bước sơ tuyển, phỏng vấn và đánh giá bởi đội ngũ tuyển dụng và quản lý giàu kinh nghiệm. Công việc được mô tả rõ ràng, là cơ sở để đảm bảo lựa chọn ứng viên đúng năng lực cho từng vị trí.

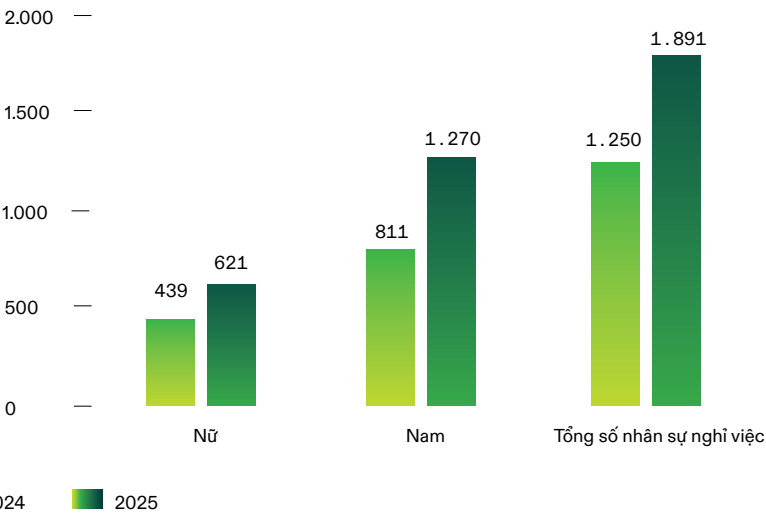
3. Chào đón ứng viên

Quá trình chào đón được thực hiện nhịp nhàng với sự phối hợp giữa các phòng ban liên quan như quản lý trực tiếp, trưởng bộ phận chức năng, hành chính và công nghệ thông tin, giúp nhân viên mới nhanh chóng hội nhập với môi trường làm việc và bắt nhịp với công việc.

Số lượng nhân sự tuyển mới theo giới tính năm 2024-2025



Số lượng nhân sự nghỉ việc theo giới tính năm 2024-2025



Trong năm 2025, Masan Consumer đã củng cố nguồn tài năng trẻ trong giai đoạn đầu sự nghiệp thông qua **Chương trình Lãnh đạo trẻ Masan** (Masan Young Entrepreneurs - MYE), thu hút các tài năng trẻ thông qua quan hệ hợp tác với các trường đại học và tạo cơ hội cho họ tiếp cận thực tế với các sáng kiến kinh doanh thực tiễn trong hành trình chuyển đổi số của Masan. Chương trình cho phép sinh viên tích lũy kinh nghiệm thực tế dưới sự hướng dẫn từ các lãnh đạo cấp cao và các chuyên gia dày dạn kinh nghiệm.

Trong năm này, chúng tôi đã kết nối với hơn 10.000 sinh viên tại tám (08) ngày hội việc làm ở các trường đại học, thực hiện tư vấn định hướng nghề nghiệp và giới thiệu các cơ hội việc làm phù hợp với nhu cầu nhân lực trong tương lai của Masan.

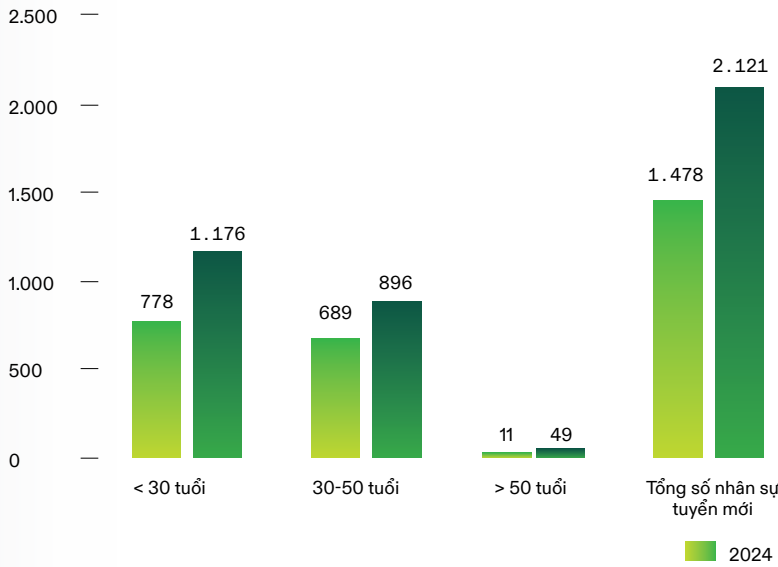
Ngoài ra, **Chương trình Kỹ sư Tài năng Masan** (Masan Graduate Engineer – MGE) 2025 – một sáng kiến tuyển dụng & phát triển được khởi xướng từ năm 2021 – hỗ trợ các sinh viên mới tốt nghiệp và các kỹ sư trẻ bằng cách trang bị cho họ các kiến thức kỹ thuật thiết yếu cùng kỹ năng thực hành để đảm nhận các vị trí trong mạng lưới nhà máy sản xuất của Masan trên toàn quốc. Chương trình cũng hỗ trợ sự phát triển cá nhân trên nhiều khía cạnh, bao gồm khả năng sáng tạo, làm việc nhóm và năng lực chuyển hóa ý tưởng thành kết quả thực tế.

Tổng số lượng ứng viên cho chương trình MYE: 442 người

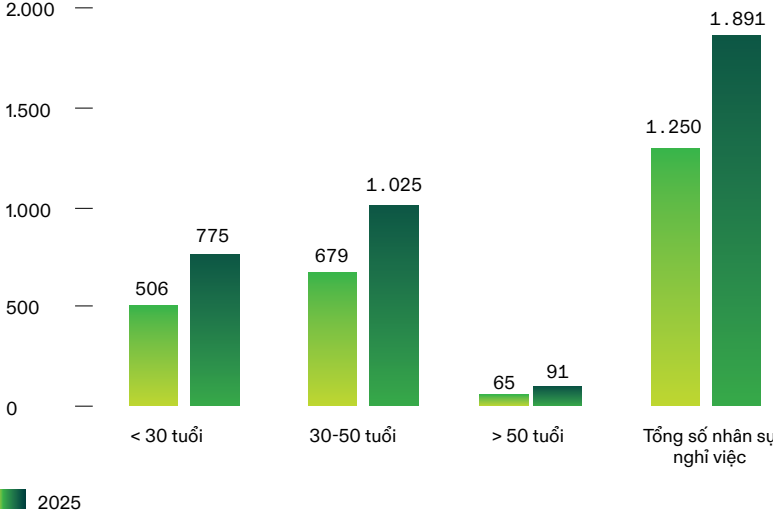
Tổng số lượng ứng viên cho chương trình MGE: 991 người

Để hỗ trợ việc luân chuyển trong nội bộ và củng cố lộ trình phát triển sự nghiệp, chúng tôi chủ động ưu tiên phát triển và để bạt nhân tài từ nguồn nội bộ. Tỷ lệ các vị trí tuyển dụng được lấp đầy bởi các ứng viên nội bộ (tuyển dụng nội bộ) trong năm 2025 là 1,7%.

Số lượng nhân sự tuyển mới theo nhóm tuổi năm 2024-2025



Số lượng nhân sự nghỉ việc theo nhóm tuổi năm 2024-2025



Giữ chân nhân tài

Chúng tôi cam kết nuôi dưỡng, giữ chân và phát triển con người của mình thông qua một phương pháp tiếp cận toàn diện nhằm nâng cao năng lực, thúc đẩy học tập liên tục và hỗ trợ một môi trường làm việc đa dạng, hòa nhập. Chúng tôi xác định rõ ràng các mục tiêu và chỉ số KPI, tiến hành đánh giá hiệu suất công việc một cách minh bạch, công bằng, đồng thời áp dụng mức đãi ngộ tương xứng với hiệu quả công việc và trách nhiệm đảm nhận. Chúng tôi thường xuyên xem xét và điều chỉnh cấu trúc chế độ đãi ngộ để phản ánh đúng mức chi phí sinh hoạt tại từng khu vực, đồng thời cung cấp các phúc lợi toàn diện vượt trên cả các yêu cầu của luật định.

Lương thưởng và phúc lợi

- GRI 401-2
- GRI 401-3

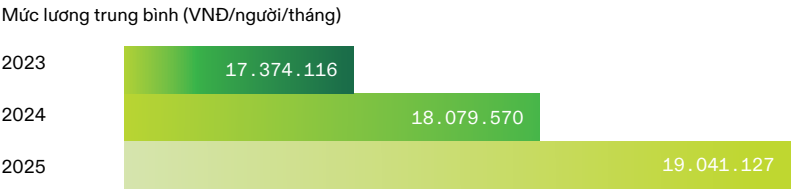
Masan Consumer cam kết xây dựng chế độ đãi ngộ công bằng và cạnh tranh, thông qua việc đối sánh thị trường định kỳ và đánh giá vai trò công việc nhằm đảm bảo cân bằng nội bộ và khả năng cạnh tranh bên ngoài. Chúng tôi triển khai các chương trình thưởng linh hoạt, ghi nhận đóng góp của cả cá nhân và tập thể vào thành công chung của công ty. Ngoài các chính sách thưởng ngắn hạn, Masan Consumer đặc biệt chú trọng đến chế độ đãi ngộ dài hạn, nổi bật là Chương trình quyền chọn cổ phiếu dành cho nhân viên (ESOP) nhằm vinh danh những cá nhân có hiệu suất vượt trội, khuyến khích tư duy chủ động và thúc đẩy các đóng góp thiết thực cho sự phát triển của tổ chức.



Lương thưởng

Công ty chi trả lương cho nhân viên dựa trên cấp bậc công việc, năng lực, vị trí, thang bảng lương và tình hình kinh doanh tổng thể của Công ty. Lương của nhân viên không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định. Lương tháng thực tế được tính toán dựa trên mức lương thỏa thuận trong Hợp đồng lao động, các khoản phụ cấp và các khoản chi trả bổ sung khác (nếu có), các khoản đóng bắt buộc vào bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật, cùng với số ngày làm việc và ngày nghỉ phép thể hiện trên bảng chấm công hằng tháng của nhân viên.

Mức lương trung bình của nhân viên tại Masan Consumer (hợp nhất) trong ba năm qua như sau:



Mức lương trung bình của nhân viên Tập đoàn trong năm 2024 và 2025 lần lượt là: 18.079.570 đồng/người/tháng và 19.041.127 đồng/người/tháng. Mức này cao hơn thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam trong cả hai năm (dựa trên dữ liệu từ Tổng cục Thống kê Việt Nam, thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam năm 2024 và 2025 lần lượt là 7,7 triệu đồng/người/tháng và 8,4 triệu đồng/người/tháng).

Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của nữ giới so với nam giới

- GRI 405-2

Năm	Quản lý cấp cao		Quản lý cấp trung	Nhân viên		
	Điều hành	Giám đốc	Quản lý	Giám sát	Nhân viên có tay nghề	Nhân viên phổ thông
2024	97%	98%	94%	103%	89%	85%
2025	85%	105%	96%	105%	91%	89%

Quản lý thời giờ làm việc, chấm công và chi trả làm thêm giờ

Masan Consumer sử dụng Hệ thống Quản lý Nhân sự iHRP do FPT phát triển để quản lý chấm công, thời giờ làm việc, đơn nghỉ phép và dữ liệu làm thêm giờ của người lao động. Nền tảng số này giúp quy trình chấm công được thực hiện chính xác, minh bạch, đồng thời bảo đảm thời gian làm việc của người lao động được ghi nhận và theo dõi đầy đủ. Hoạt động làm thêm giờ được quản lý theo các quy định nội bộ của Công ty và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật lao động. Toàn bộ thời gian làm thêm đã được phê duyệt được tự động tích hợp vào hệ thống tính lương, bảo đảm người lao động được thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền lương làm thêm giờ theo đúng mức quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, hệ thống còn hỗ trợ theo dõi và kiểm soát hiệu quả thời giờ làm việc, góp phần bảo đảm tuân thủ các giới hạn pháp lý về thời gian làm thêm, đồng thời thúc đẩy sức khỏe, sự an toàn và phúc lợi của người lao động.

Chương trình phúc lợi và nâng cao sức khỏe dành cho nhân viên

Để hỗ trợ chất lượng đời sống của nhân viên, chúng tôi cung cấp các sáng kiến và chương trình thúc đẩy sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống, lối sống lành mạnh, cùng một văn hóa nơi làm việc tích cực, nơi nhân viên cảm thấy được trân trọng và truyền động lực. Ngoài mức lương cơ bản cạnh tranh, nhân viên được tiếp cận các chương trình phúc lợi toàn diện, bao gồm bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, kiểm tra sức khỏe hằng năm tại các hệ thống bệnh viện hàng đầu trong nước và quốc tế ở Việt Nam, hỗ trợ đào tạo, kỳ nghỉ hằng năm, thưởng Tết, phụ cấp ăn trưa, nghỉ chế độ thai sản/cha mẹ, tài trợ cho các hoạt động câu lạc bộ thể thao, bảo hiểm tai nạn và thương tật, chế độ hưu trí theo hệ thống bảo hiểm xã hội, và các chương trình cổ phiếu thưởng cho người lao động (ESOP). Nhân viên cũng được hưởng chế độ nghỉ phép năm và các ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật, chúng tôi luôn khuyến khích họ sử dụng ngày phép để duy trì sự cân bằng lành mạnh giữa công việc và cuộc sống.



Trong năm 2025, Masan Consumer tiếp tục nỗ lực hỗ trợ sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống, thúc đẩy sức khỏe thể chất lẫn tinh thần, đồng thời nâng cao mức độ hài lòng tổng thể của nhân viên.



1. Quản lý căng thẳng tại nơi làm việc

Chúng tôi triển khai các hội thảo quản lý căng thẳng, dịch vụ tư vấn và chương trình chăm sóc sức khỏe tinh thần nhằm hỗ trợ nhân viên duy trì sức khỏe tinh thần ổn định. Chúng tôi xây dựng văn hóa cân bằng giữa công việc và cuộc sống thông qua việc thúc đẩy hình thức làm việc linh hoạt, chế độ nghỉ ngơi hợp lý và phát triển các mạng lưới hỗ trợ nội bộ. Đồng thời, đội ngũ quản lý được đào tạo để nhận diện và xử lý các dấu hiệu căng thẳng tại nơi làm việc, đảm bảo mọi nhân viên đều được tiếp cận các nguồn lực phù hợp để duy trì một môi trường làm việc tích cực và hiệu quả.

2. Làm việc từ xa

Masan Consumer nhận thấy rằng làm việc từ xa góp phần nâng cao năng suất, tinh thần làm việc và khả năng thích ứng, đồng thời bảo đảm sức khỏe và an toàn cho nhân viên – đặc biệt trong những giai đoạn thách thức. Để hỗ trợ hình thức làm việc này, chúng tôi đã triển khai chính sách làm việc tại nhà rõ ràng, tổ chức các khóa đào tạo phù hợp và cập nhật các chương trình chăm sóc sức khỏe, tập trung rèn luyện thể chất, tư thế làm việc chuẩn và kiểm soát căng thẳng.

3. Lựa chọn làm việc linh hoạt

Masan Consumer áp dụng chế độ làm việc linh hoạt cho một số bộ phận như Thương hiệu và Bán hàng nhằm thúc đẩy phúc lợi nhân viên, nâng cao năng suất và duy trì cân bằng giữa công việc – cuộc sống, đồng thời vẫn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kinh doanh. Việc tăng quyền chủ động trong sắp xếp thời gian làm việc giúp nâng cao sự hài lòng, hiệu suất và củng cố niềm tin rằng linh hoạt là yếu tố then chốt của một đội ngũ gắn kết và có động lực cao.

4. Chính sách phúc lợi thân thiện với gia đình

Masan Consumer hiểu rằng cân bằng giữa công việc và gia đình là yếu tố thiết yếu góp phần nâng cao hiệu suất và tinh thần làm việc. Nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện với gia đình, chúng tôi triển khai các chính sách sau:

- Tổ chức Ngày Quốc tế Thiếu nhi hằng năm, tạo điều kiện cho con em nhân viên đến tham quan và trải nghiệm môi trường làm việc của cha mẹ.
- Cung cấp bảo hiểm cho cả gia đình đối với nhân viên ở cấp quản lý từ bậc 3 trở lên.
- Áp dụng chế độ nghỉ thai sản và nghỉ phép dành cho cha/mẹ phù hợp với quy định pháp luật lao động hiện hành.

	2024			2025		
	Tổng	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ
Tổng số nhân sự đủ điều kiện nghỉ thai sản	5.290	3.423	1.867	5.497	3.440	2.057
Tổng số nhân sự đã nghỉ thai sản	76	38	38	274	119	155
Tổng số nhân sự quay lại làm việc sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản	76	38	38	274	119	155

Trong năm 2025, Masan Consumer đã tổ chức nhiều chương trình phúc lợi và gắn kết người lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, hòa nhập và hiệu quả. Các hoạt động nổi bật bao gồm:

Masan Amazing Race 2025

Masan Amazing Race là sự kiện quy mô toàn Tập đoàn dành cho cán bộ nhân viên (“Masaners”) và gia đình, được tổ chức vào tháng 6/2025 dưới cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến. Chương trình nhằm nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và tăng cường sự gắn kết đội ngũ thông qua tinh thần “Keep Going” được lan tỏa trong toàn Tập đoàn.

Trong năm 2025, gần 2.000 nhân viên Masan Consumer đã tham gia các hoạt động cùng đồng nghiệp trong hệ sinh thái Masan.

Chương trình đồng thời thúc đẩy tinh thần đồng đội, tạo động lực giữa các đồng nghiệp, khuyến khích lối sống lành mạnh và cân bằng hơn, qua đó nâng cao sức khỏe thể chất cũng như khả năng thích ứng về tinh thần của người lao động.



Giải bóng đá CHIN-SU Cup

CHIN-SU Cup là giải đấu thường niên nhằm tăng cường gắn kết giữa nhân viên và doanh nghiệp, đồng thời nâng cao sức khỏe người lao động. Hơn 10 đội bóng đến từ các cơ sở sản xuất và đơn vị kinh doanh của MCH đã tham gia giải đấu, thu hút gần 300 nhân viên tham gia thi đấu và cổ vũ.



Câu lạc bộ Yoga

Nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, câu lạc bộ Yoga do chính người lao động thành lập và vận hành tiếp tục duy trì hoạt động sôi nổi với khoảng 50 thành viên sinh hoạt thường xuyên, mang lại một không gian để thư giãn và quản lý căng thẳng.



Quản lý hiệu suất dựa trên đóng góp

GRI 404-3

Tại Masan Consumer, đánh giá hiệu suất được xây dựng dựa trên kết quả thực tiễn và năng lực cá nhân, đồng thời đề cao việc duy trì cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Chúng tôi triển khai nhiều hình thức đánh giá hiệu suất khác nhau, nhằm đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa đóng góp của từng nhân viên với mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy sự phát triển liên tục:

- Quản trị theo mục tiêu: Mỗi nhân viên chủ động chịu trách nhiệm với kết quả công việc theo đúng vai trò được giao. Các mục tiêu cụ thể và chỉ số đo lường hiệu suất (KPIs) được xây dựng cùng với quản lý trực tiếp và có thể điều chỉnh linh hoạt theo định hướng và chiến lược kinh doanh của Công ty.
- Đánh giá hiệu suất đa chiều: Để đo lường giá trị đóng góp của từng cá nhân, Masan Consumer áp dụng hệ thống đánh giá hiệu suất dựa trên hai nhóm tiêu chí chính:
 - Hiệu quả công việc (85%) – Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm được giao.
 - Năng lực cá nhân (15%) – Đánh giá dựa trên mô hình năng lực và giá trị của Masan.
- Đánh giá hiệu suất theo nhóm: Được tổ chức định kỳ hai lần mỗi năm nhằm thúc đẩy tinh thần làm việc nhóm, tập trung vào các tiêu chí như mức độ hợp tác, khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề và hoàn thành mục tiêu chung. Qua đó, nhân viên được khuyến khích phối hợp hiệu quả, cùng hướng đến mục tiêu chung của tổ chức và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình phát triển.
- Tần suất đánh giá: Bên cạnh đánh giá cuối năm, Masan Consumer duy trì văn hóa phản hồi thường xuyên thông qua các buổi kiểm tra tiến độ định kỳ và đánh giá giữa năm. Các buổi trao đổi này giúp ghi nhận điểm mạnh, tháo gỡ khó khăn và định hướng phát triển cá nhân. Điểm đánh giá được hiệu chỉnh thông qua quá trình hiệu chuẩn giữa các cấp quản lý nhằm đảm bảo tính khách quan và công bằng.
- Trao đổi định kỳ với nhân viên: Chúng tôi tổ chức các buổi trao đổi thường xuyên nhằm tăng cường hợp tác, gắn kết nội bộ và nâng cao hiệu quả làm việc. Nội dung bao gồm: (i) hiệu suất công việc, (ii) an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, (iii) thách thức và giải pháp trong công việc, (iv) cập nhật các sáng kiến trọng điểm.

Phương pháp đánh giá có hệ thống này giúp đảm bảo mỗi nhân viên đều nhận được phản hồi xác đáng và cơ hội phát triển phù hợp, đồng thời góp phần thúc đẩy thành công chung của tổ chức. Kết quả là trong năm 2025, 100% nhân viên đủ điều kiện đều nhận được các đợt đánh giá định kỳ về hiệu suất công việc và phát triển sự nghiệp.



Đào tạo và phát triển nhân sự

GRI 404-1 GRI 404-2

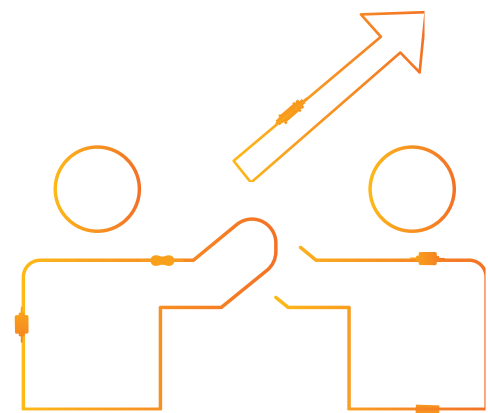
Chiến lược phát triển nhân tài của Masan Consumer được xây dựng trên nền tảng của sự minh bạch và rõ ràng, cung cấp các chương trình đào tạo thường xuyên về kỹ thuật, chuyên môn và kỹ năng mềm, đồng thời đáp ứng các yêu cầu công việc không ngừng thay đổi. Các kế hoạch đào tạo dài hạn đã được thiết lập để chuẩn bị hành trang cho các nhân viên có tiềm năng cao đảm nhận các vai trò lãnh đạo trong tương lai.

Trong năm 2025, Masan Consumer đã đầu tư 34.323 giờ cho công tác đào tạo nhân viên, cung cấp các chương trình cho toàn thể người lao động không phân biệt giới tính, độ tuổi hay cấp bậc chuyên môn. Những sáng kiến này giúp củng cố các kỹ năng, hỗ trợ sự phát triển chuyên nghiệp và chuẩn bị cho lực lượng lao động của chúng tôi khả năng đáp ứng cả những thách thức hiện tại lẫn cơ hội trong tương lai, đóng góp vào sự thành công dài hạn của công ty.

Số giờ đào tạo trung bình theo giới tính năm 2025 (giờ/người/năm)		Số giờ đào tạo trung bình theo nhóm nhân sự năm 2025 (giờ/người/năm)	
Nam	6,40	Quản lý cấp cao	6,59
Nữ	5,98	Quản lý cấp trung	6,67
Trung bình	6,24	Nhân viên	6,22

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI): 15,17





Các chương trình đào tạo nhằm phát triển kỹ năng và thăng tiến nghề nghiệp

Masan Consumer cam kết nâng cao kỹ năng và năng lực của nhân viên thông qua một loạt các chương trình đào tạo được thiết kế riêng cho sự phát triển chuyên môn và cá nhân.

1. Đào tạo chuyên môn kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng

Để tăng cường chuyên môn kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng, nhân viên đã tham gia vào các chương trình đào tạo chuyên sâu sau đây nhằm củng cố tính tuân thủ đối với các hệ thống quản lý an toàn, môi trường và chất lượng quốc tế:

- ISO 50001:2018 – Đào tạo Hệ thống Quản lý Năng lượng.
- ISO 14064 - 1:2018 – Đào tạo Kiểm kê Khí nhà kính Doanh nghiệp.
- Đào tạo An toàn Bức xạ.
- Đào tạo Thiết kế Trải nghiệm giúp trang bị cho nhân viên các kỹ năng phân tích để nâng cao hiệu suất quy trình.

2. Đào tạo về dữ liệu và trí tuệ doanh nghiệp

Trong lĩnh vực dữ liệu và trí tuệ doanh nghiệp, nhân viên đã được hướng dẫn sử dụng công cụ Power BI, giúp trang bị cho họ năng lực báo cáo và trực quan hóa dữ liệu thiết yếu. Ngoài ra, Công ty đã thiết lập các lộ trình đào tạo toàn diện về dữ liệu dựa trên việc tận dụng các tập dữ liệu thực tế trong kinh doanh. Các chương trình này bao gồm việc phát triển tư duy, bộ kỹ năng cho đến bộ công cụ, cho phép nhân viên chuyển hóa dữ liệu thành các thông tin chuyên sâu có thể chuyển thành hành động kinh doanh và đưa ra các quyết định sáng suốt dựa trên dữ liệu.

Đội ngũ Nhân sự đã hoàn thành khóa đào tạo 06 tuần về “Năng lực AI cho Chuyên viên Nhân sự”, giúp mỗi thành viên nhân sự nâng cao kỹ năng sử dụng AI, đặc biệt là công cụ Copilot, và cho phép họ tự tạo ra một Trợ lý AI để nâng cao năng suất làm việc.

Nhiều nội dung cập nhật về Luật Lao động đã được phổ biến tới các Quản lý, Lãnh đạo và bộ phận Nhân sự có liên quan nhằm đảm bảo chúng tôi luôn tuân thủ Luật Lao động mới nhất.

Đồng thời, chương trình đào tạo nhạy bén kinh doanh đã củng cố hiểu biết của nhân viên về các nguyên tắc tài chính và việc đưa ra quyết định chiến lược, nâng cao khả năng đóng góp hiệu quả của họ vào kết quả hoạt động của Công ty.

3. Chuỗi bài học về AI trong thực tiễn

Masan Consumer cũng ưu tiên xây dựng tư duy, kiến thức và kỹ năng về AI để nâng cao năng suất của nhân viên. Hoạt động đào tạo AI được triển khai ở mọi cấp độ – từ các chương trình nền tảng mang tính toàn công ty cho đến các sáng kiến riêng biệt theo từng phòng ban – hỗ trợ đa dạng các trường hợp sử dụng và ứng dụng thực tế tại nơi làm việc. Ví dụ, đội ngũ marketing đã áp dụng các công cụ AI để thiết kế vật phẩm quảng cáo tại điểm bán (POSM), giúp giảm bớt khối lượng công việc thủ công và đẩy nhanh tốc độ thực thi. Trong khi đó, đội ngũ nhân sự đã phát triển các chatbot vận hành bằng AI để giải đáp các câu hỏi thường gặp của nhân viên về chính sách và quy định của Công ty, giúp tăng khả năng tiếp cận thông tin và nâng cao hiệu quả vận hành.

4. Phát triển kỹ năng đàm phán & thấu hiểu khách hàng

Masan Consumer đã cung cấp các chương trình đào tạo về “Kỹ năng bán hàng - Tiếp cận khách hàng”, tập trung vào việc nâng cao năng lực của nhân viên trong việc tương tác hiệu quả với đối tác và khách hàng, đồng thời trang bị cho họ kiến thức về hành vi người tiêu dùng và các kỹ thuật khai thác thông tin chuyên sâu về khách hàng nhằm tối ưu hóa các chiến lược kinh doanh. Những kỹ năng này đóng vai trò quyết định trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng.

5. Lãnh đạo & hiệu suất nơi làm việc

Masan Consumer đã thực hiện một số chương trình đào tạo nhằm nuôi dưỡng năng lực lãnh đạo và tinh thần làm việc nhóm. Các chương trình “Xây dựng đội ngũ hiệu suất cao”, “Đào tạo Giảng viên nội bộ (Train-the-Trainer)” và “Phát triển kỹ năng thuyết trình có sức ảnh hưởng” nhằm mục đích trao quyền cho nhân viên để lãnh đạo hiệu quả, chia sẻ kiến thức và giao tiếp một cách tự tin.

Thông qua các chương trình đào tạo toàn diện này, Masan Consumer tiếp tục trang bị cho nhân viên năng lực chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng lãnh đạo và tư duy chiến lược, đảm bảo họ đã sẵn sàng để thúc đẩy sự thành công của cả cá nhân lẫn tổ chức.



Đa dạng và hòa nhập

GRI 405

Tại Masan Consumer, chúng tôi chú trọng xây dựng một đội ngũ nhân sự đa dạng và tài năng. Chúng tôi nuôi dưỡng một văn hóa đa dạng và hòa nhập, nơi mọi nhân viên đều có cơ hội bình đẳng để phát triển và thành công. Quy trình tuyển dụng của chúng tôi hoàn toàn dựa trên năng lực, kỹ năng chuyên môn và mức độ phù hợp với công việc, không phân biệt chủng tộc, quốc tịch, tôn giáo, giới tính, độ tuổi hay tình trạng khuyết tật.

Gắn kết nhân viên

Nằm trong những nỗ lực nhằm nuôi dưỡng một môi trường làm việc tích cực, Masan Consumer thực hiện Khảo sát Chỉ số niềm tin Nơi làm việc xuất sắc hằng năm (Great Place to Work Trust Index Survey). Những đánh giá này cho phép nhân viên chia sẻ trải nghiệm, mức độ gắn kết và góc nhìn của họ về sự hài lòng trong công việc, mục tiêu cá nhân, chỉ số hạnh phúc và áp lực nơi làm việc. Những thông tin chuyên sâu thu thập được giúp chúng tôi hiểu nhu cầu và kỳ vọng của nhân viên hơn, cho phép chúng tôi tinh chỉnh các sáng kiến lấy con người làm trung tâm, đồng thời củng cố mạnh mẽ hơn nữa sự thịnh vượng và mức độ gắn kết trong toàn tổ chức.

Trong năm 2025, khảo sát Nơi làm việc xuất sắc – công cụ cung cấp các hiểu biết cốt lõi về văn hóa và mức độ hài lòng tại nơi làm việc của chúng tôi – đã ghi nhận tỷ lệ tham gia đạt 58%. Kết quả cho thấy 91% ý kiến phản hồi trên tất cả các nội dung khảo sát đều phản ánh mức độ gắn kết, sự hài lòng và trạng thái thịnh vượng mạnh mẽ, khẳng định một môi trường làm việc mang tính hỗ trợ cao và tinh thần kết nối bền chặt, đóng góp vào sự thành công dài hạn của tổ chức.

Nhiều hoạt động gắn kết nhân viên đã được tổ chức trong năm 2025, bao gồm:

Sự kiện Khởi động năm mới

Sự kiện **Khởi động năm mới** được tổ chức để tăng cường sự gắn kết giữa người lao động, củng cố tinh thần đồng đội và thống nhất các mục tiêu của Công ty trong năm mới. Chương trình tạo ra bầu không khí tích cực, tràn đầy năng lượng, khuyến khích sự hợp tác và tạo động lực làm việc giữa các đội nhóm.



Ngày tri ân Giảng viên nội bộ

Tại Masan Consumer, hơn 100 giảng viên nội bộ – những “người gieo hạt” tận tâm – đã truyền cảm hứng và nuôi dưỡng các tài năng thông qua kiến thức, kinh nghiệm và niềm đam mê học hỏi. Trong năm 2025, chúng tôi đã tổ chức một buổi gặp mặt đặc biệt để vinh danh những đóng góp, đồng thời chúc mừng những thành tựu và tác động tích cực mà họ đã mang lại.



Ngày Quốc tế Phụ nữ và Ngày Phụ nữ Việt Nam

Trong năm 2025, Masan Consumer đã tổ chức nhiều hoạt động chúc mừng nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3) và Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10) nhằm ghi nhận và tôn vinh những đóng góp của nhân viên nữ trong toàn Công ty. Các hoạt động bao gồm chương trình tri ân, truyền thông nội bộ và các hoạt động gắn kết theo nhóm nhằm thúc đẩy môi trường làm việc hòa nhập, tăng cường kết nối và lan tỏa văn hóa tôn trọng, bình đẳng. Đây cũng là cơ hội để người lao động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm và củng cố cam kết của Công ty đối với bình đẳng giới và môi trường làm việc đa dạng, hòa nhập.



Ban Lãnh đạo Masan Consumer nhận thức rõ vai trò của giao tiếp cởi mở và sự tham gia tích cực của người lao động trong việc xây dựng môi trường làm việc tích cực, hòa nhập và gắn kết. Hằng năm, Công ty tổ chức các buổi đối thoại tại nơi làm việc nhằm tạo điều kiện để người lao động chia sẻ ý kiến, phản ánh những vướng mắc và trao đổi các vấn đề liên quan đến điều kiện làm việc, sức khỏe nghề nghiệp, phúc lợi và cơ hội phát triển nghề nghiệp. Các ý kiến và phản hồi thu thập từ các buổi đối thoại được Ban Lãnh đạo xem xét, đánh giá và triển khai các biện pháp phù hợp nhằm giải quyết những quan tâm của người lao động, đồng thời không ngừng cải thiện môi trường làm việc. Quy trình đối thoại và tương tác thường xuyên này góp phần củng cố sự tin cậy giữa người lao động và doanh nghiệp, thúc đẩy văn hóa cải tiến liên tục, đồng thời khẳng định cam kết của Masan Consumer trong việc duy trì một môi trường làm việc công bằng, an toàn, tôn trọng và tạo điều kiện để mọi người lao động phát huy tối đa năng lực.

Ngày hội Thi đua bán hàng

Ngày hội Thi đua bán hàng đã thu hút 367 Masaners khối văn phòng tham gia, cùng nhau ghé thăm 6.361 điểm bán và đạt 105% mục tiêu doanh số của ngày hội. Sáng kiến này góp phần nâng cao năng lực triển khai bán hàng tại thực địa, đồng thời củng cố tinh thần đồng đội, sự linh hoạt và tư duy lấy khách hàng làm trung tâm.



Kỷ niệm 23 năm High Growth, High Dividend

Trong suốt 23 năm, hành trình của Masan Consumer đã được định hình bởi niềm tin, các giá trị bền vững và tinh thần tiên phong. Từ những sản phẩm CHIN-SU đầu tiên đưa đến các gia đình Việt, cho đến việc xây dựng một nơi làm việc tuyệt vời và không ngừng mở rộng quy mô hiện diện toàn cầu, mỗi cột mốc đều phản ánh sự tận tâm, sáng tạo và tinh thần đoàn kết của các thể hệ Masaners.



Team Building

Với chủ đề “Passion to Win Big”, chương trình Team Building năm 2025 đã quy tụ hàng nghìn Masaners từ các văn phòng và nhà máy trên cả nước, tạo nên một hành trình đáng nhớ với tinh thần nhiệt huyết, gắn kết và truyền cảm hứng.



Quyền con người

Masan Consumer cam kết tôn trọng và bảo vệ quyền con người cho tất cả các bên liên quan, đặc biệt là đội ngũ người lao động. Trong năm 2025, Masan Consumer tiếp tục áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử toàn diện mới do Tập đoàn Masan ban hành năm, đóng vai trò làm nền tảng cho hệ thống quản trị vận hành của công ty. Bộ Quy tắc này thiết lập các quy định cốt lõi và nguyên tắc định hướng, trong đó nhấn mạnh cam kết đối xử công bằng, tạo dựng môi trường làm việc an toàn và hỗ trợ cho toàn thể người lao động.

Đặc biệt liên quan đến quyền con người, Bộ Quy tắc Ứng Xử quy định:

- Tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động thông qua việc thành lập công đoàn và ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Cấm tuyệt đối việc sử dụng lao động trẻ em dưới 16 tuổi và không tham gia vào bất kỳ hình thức bóc lột lao động trẻ em nào.
- Cấm hành vi bạo lực và ngược đãi dưới mọi hình thức, bao gồm cả hành vi bằng lời nói và hành động thể chất.
- Cấm mọi hình thức phân biệt đối xử, quấy rối, hành vi thiếu tôn trọng hoặc không phù hợp, cũng như đối xử bất công tại nơi làm việc hoặc trong các tình huống liên quan đến công việc.

Hòa cùng Bộ Quy tắc Ứng xử và Các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Quyền con người, Masan Consumer đã triển khai Chính sách Quyền con người nhằm giữ vững cam kết đối với quyền con người trong mọi hoạt động kinh doanh.

Cụ thể liên quan đến người lao động, như được nêu trong Chính sách Nhân quyền, cam kết của Masan Consumer đối với quyền con người được thể hiện qua các hành động sau:

- Bình đẳng và Không phân biệt đối xử: Đảm bảo sự công bằng trong tiếp cận cơ hội và chính sách phúc lợi cho người lao động.
- Quyền tự do hiệp hội: Tôn trọng quyền thành lập và tham gia công đoàn, cũng như quyền thương lượng tập thể.
- Bảo vệ quyền của người lao động: Tuân thủ thỏa ước lao động tập thể và bảo vệ quyền lợi công đoàn theo đúng quy định pháp luật.
- Hòa nhập và Đa dạng: Xây dựng môi trường làm việc tôn trọng sự đa dạng về kỹ năng, kinh nghiệm và nền tảng cá nhân.
- Phòng chống phân biệt đối xử và quấy rối: Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt, quấy rối và ứng xử không phù hợp tại nơi làm việc.
- An toàn lao động: Ưu tiên cao cho điều kiện làm việc an toàn và chủ động kiểm soát rủi ro nghề nghiệp.



Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi của người lao động

Tại Masan Consumer, chúng tôi cam kết tạo ra một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho nhân viên, nhà thầu, nhà cung cấp và tất cả các bên liên quan. Chúng tôi đã thiết lập Chính sách Môi trường, An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp, bao quát toàn bộ các hoạt động của nhân viên, nhà cung cấp và các nhà thầu có liên quan của chúng tôi. Chính sách này đã được Hội đồng Quản trị MCH xem xét và phê duyệt, trong đó nhấn mạnh vào tính tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu an toàn, sự tham gia của người lao động và các đại diện an toàn, cùng việc liên tục phát triển, cải tiến các hệ thống quản lý an toàn.

Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

GRI 403-1

GRI 403-8

Masan Consumer đã thiết lập một hệ thống quản lý toàn diện nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp tại nơi làm việc, bao gồm các quy trình, quy định, bảng dữ liệu an toàn hóa chất và hướng dẫn vận hành. Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) được thiết kế tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế ISO 45001 và khung quản trị An toàn – Sức khỏe – Môi trường (SHE) của Masan Consumer. Hệ thống này được triển khai đồng bộ tại tất cả các nhà máy và cơ sở, nhằm đảm bảo một môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và bao quát toàn bộ các hoạt động của nhân viên, nhà cung cấp cũng như các nhà thầu liên quan của chúng tôi. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, 86% số cơ sở sản xuất của chúng tôi đã đạt chứng nhận ISO 45001, phản ánh cam kết của chúng tôi đối với các thực hành tốt nhất về An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) quốc tế. Vinacafé Biên Hòa (VCF) cũng đạt chứng nhận theo tiêu chuẩn SA 8000, giúp củng cố trọng tâm của chúng tôi vào trách nhiệm giải trình xã hội. Đến năm 2026, chúng tôi hướng tới mục tiêu đạt chứng nhận ISO 45001 tại 100% số nhà máy sản xuất của mình.





Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố

GRI 403-2

Chúng tôi tiến hành các đợt đánh giá rủi ro và mối nguy tại nơi làm việc để nhận diện các mối nguy tiềm ẩn, từ đó triển khai các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu rủi ro có hệ thống. Các kết quả được giám sát và đánh giá liên tục nhằm giảm thiểu các vấn đề về sức khỏe nghề nghiệp và ngăn ngừa tai nạn; hoạt động này được kết hợp với các cuộc kiểm toán nội bộ định kỳ và kiểm toán độc lập từ bên thứ ba đối với các hoạt động vận hành liên quan để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế quy định. Chúng tôi đã thiết lập các hướng dẫn rõ ràng về phòng ngừa và ứng phó khẩn cấp, bao gồm đào tạo an toàn cho nhân viên, nhà thầu và các đối tác kinh doanh để nâng cao nhận thức và giảm thiểu rủi ro liên quan đến công việc. Ngoài ra, Masan Consumer cũng xây dựng một quy trình điều tra đối với các tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp phục vụ cho việc cải tiến và phòng ngừa trong tương lai.

Điều tra sự cố

- Bộ phận An toàn – Sức khỏe – Môi trường (SHE) tại mỗi cơ sở sản xuất chịu trách nhiệm thiết lập và duy trì quy trình Điều tra và Báo cáo Sự cố.
- Nhân sự SHE tham gia vào quá trình điều tra sự cố với vai trò là người đánh giá và cố vấn.
- Trưởng bộ phận là người chịu trách nhiệm chính trong việc điều tra các sự cố.
- Phải sử dụng phương pháp phân tích nguyên nhân gốc rễ (Fault Tree Analysis) hoặc các phương pháp tương đương (ví dụ: 5W, sơ đồ xương cá, v.v.) để xác định nguyên nhân gốc rễ

Báo cáo sự cố

- Bộ phận SHE tại mỗi cơ sở sản xuất có trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các sự cố được báo cáo một cách chính xác và đầy đủ.
- Trưởng bộ phận đảm bảo rằng những người bị thương báo cáo sự cố một cách kịp thời và đầy đủ; đồng thời chịu trách nhiệm thông báo sự cố lên ban lãnh đạo cấp cao và bộ phận SHE của cơ sở ngay lập tức.
- Ban lãnh đạo cấp cao của nhà máy sẽ xem xét và phê duyệt báo cáo điều tra liên quan đến sự cố.
- Việc báo cáo sự cố tuân thủ một thời hạn cụ thể: các sự cố nhỏ sẽ được tổng hợp trong báo cáo SHE hằng tháng, trong khi những sự cố nghiêm trọng như mất thời gian lao động, sự cố suýt xảy ra nghiêm trọng và tử vong phải được thông báo cho lãnh đạo cấp cao trong vòng 24 giờ.
- Mỗi sáu tháng và hằng năm, tình hình tai nạn lao động tại nhà máy sẽ được đánh giá và thông báo tới toàn thể nhân viên.
- Các thông tin đã được công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở của nhà máy và tại cấp đội/nhóm làm việc (đối với những đội/nhóm nơi xảy ra tai nạn lao động), đồng thời được đăng tải trên trang web của nhà máy.

Các quy trình an toàn toàn diện

GRI 403-4

GRI 403-5

Hệ thống OHS được thiết kế nhằm nhận diện và giảm thiểu các mối nguy và rủi ro liên quan đến công việc, tuân thủ phương pháp đánh giá rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 45001 và quy trình nội bộ của công ty. Các yếu tố về an toàn, sức khỏe và môi trường luôn được lồng ghép vào hoạt động quản lý ở mọi cấp, nhằm khuyến khích toàn thể nhân viên chủ động báo cáo và tích cực tham gia.

Để tăng cường nỗ lực đảm bảo an toàn, Masan Consumer đã triển khai quy trình GEMBA để ghi nhận và báo cáo các hành vi, điều kiện không an toàn. Các dữ liệu này được tổng hợp và xem xét định kỳ trong các cuộc họp Đánh giá Hiệu suất Quản lý (MPR) hằng tháng. Chính sách của Masan Consumer cho phép người lao động rút khỏi các tình huống có nguy cơ gây hại, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam và quy trình SHE nội bộ. Trong trường hợp xảy ra sự cố, đường dây nóng an ninh chuyên dụng cho phép nhân viên báo cáo các vấn đề an toàn và đảm bảo phản hồi minh bạch, kịp thời đến toàn thể nhân viên. Ban SHE và các bộ phận liên quan cũng tổ chức họp định kỳ trong khuôn khổ MPR và các phiên họp vận hành để rà soát các vấn đề an toàn. Chủ đề an toàn được đưa vào nội dung bắt buộc tại các buổi bàn giao ca.

Đào tạo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Chúng tôi thường xuyên cung cấp các chương trình đào tạo an toàn toàn diện, bao gồm hướng dẫn an toàn đầu vào cho tất cả người lao động (nhân viên chính thức và lao động ngoài⁶), các khóa học OHS bắt buộc do các cơ quan có thẩm quyền cấp phép, các buổi họp an toàn đầu ca hằng ngày do trưởng ca dẫn dắt, và các video hướng dẫn an toàn cho khách tham quan. Tất cả các nhà thầu đều được đào tạo và xác nhận đã nắm rõ chính sách SHE cùng hệ thống quản lý OHS trước khi bắt đầu công việc. Các biện pháp này giúp duy trì một nơi làm việc an toàn và lành mạnh cho toàn thể nhân sự.



⁶ Bao gồm cả lao động từ bên thứ ba nhưng không bao gồm lao động của các đơn vị cung cấp dịch vụ bên ngoài.

Kết quả thực hiện năm 2025

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, 86% số nhà máy sản xuất của Masan Consumer đã đạt chứng nhận ISO 45001, minh chứng cho việc tuân thủ các thực hành tốt nhất quốc tế về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Ngoài ra, Vinacafé Biên Hòa (VCF) đã đạt chứng nhận theo tiêu chuẩn SA 8000, làm nổi bật cam kết của chúng tôi đối với trách nhiệm giải trình xã hội.

100%

người lao động được khám sức khỏe định kỳ



100%

nhân viên và công nhân(*), bao gồm cả người lao động của nhà thầu phụ, được quản lý theo hệ thống quản lý theo hệ thống OHS



7.807

nhân viên và công nhân(*) được quản lý theo hệ thống OHS



(*) Bao gồm 2.300 nhà thầu và nhà thầu phụ nhưng không bao gồm người lao động bên thứ ba (người lao động do công ty môi giới và người lao động của nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài)

Tỷ lệ thương tích tổng thể:

0,24

0 (Không)

trường hợp tử vong do bệnh nghề nghiệp liên quan đến công việc

0 (Không)

trường hợp bệnh nghề nghiệp được ghi nhận

Tỷ lệ tần suất tai nạn thời gian mất việc (LTIFR)

	2025		2024		2023	
	Nhân viên	Nhà thầu	Nhân viên	Nhà thầu	Nhân viên	Nhà thầu
LTIFR (Số ca tai nạn mất giờ công/1 triệu giờ làm việc)	0,573	0,243	0,66	Không ghi nhận	0,82	Không ghi nhận
LTIR (Số ca tai nạn mất giờ công/200.000 giờ làm việc)	0,115	0,049	Không ghi nhận	Không ghi nhận	Không ghi nhận	Không ghi nhận



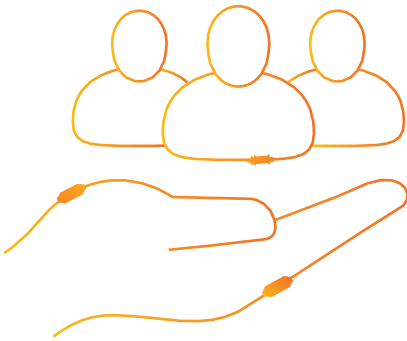
Dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp

GRI 403-3

Phương pháp tiếp cận sức khỏe nghề nghiệp của chúng tôi bao gồm việc duy trì một đơn vị y tế tại chỗ hoặc hợp tác với các đơn vị cung cấp dịch vụ y tế được cấp phép, thực hiện cấp phát thuốc, đào tạo sơ cấp cứu và đánh giá rủi ro an toàn. Nhân viên được khám sức khỏe định kỳ, bao gồm cả việc giám sát các bệnh nghề nghiệp, và chúng tôi thường xuyên đánh giá điều kiện vi khí hậu cũng như ánh sáng tại nơi làm việc để đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và thoải mái.

Chúng tôi hợp tác chặt chẽ với Công đoàn để nâng cao phúc lợi cho nhân viên và duy trì một môi trường làm việc công bằng, hòa nhập và lành mạnh. Các phòng khám y tế của chúng tôi mở cửa phục vụ cho cả nhân viên, nhà thầu và các bên thứ ba. Tất cả nhân sự đều được tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc, cùng với các quyền lợi bổ sung được cung cấp thông qua các chương trình bảo hiểm sức khỏe chuyên biệt (chương trình bảo hiểm AON) tùy từng trường hợp áp dụng.





Quản lý quan hệ khách hàng

GRI 3-3 — GRI 417 — GRI 418-1

Masan Consumer cam kết xây dựng các mối quan hệ khách hàng Doanh nghiệp với Doanh nghiệp (B2B) bền vững thông qua việc tăng cường gắn kết và tối ưu hóa các hoạt động bán hàng.

Mục tiêu

- Duy trì điểm hài lòng của khách hàng ở mức tối thiểu 90% đến năm 2030 và các năm tiếp theo.

Kết quả thực hiện năm 2025

Không có

không có khiếu nại nào từ cơ quan quản lý về vi phạm quyền riêng tư của khách hàng.

Không có

không có trường hợp rò rỉ, đánh cắp hoặc mất dữ liệu khách hàng.



Phương pháp quản lý — GRI 3-3

Hành trình của chúng tôi chính là hành trình của người tiêu dùng. Chúng tôi cam kết cung cấp các sản phẩm an toàn, chất lượng cao và được sản xuất một cách có trách nhiệm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Phương pháp tiếp cận quản lý quan hệ khách hàng của chúng tôi tập trung vào việc đảm bảo an toàn sản phẩm, truyền thông minh bạch, bảo vệ quyền lợi của khách hàng và mang lại trải nghiệm khách hàng liền mạch trên tất cả các kênh bán lẻ và kênh kỹ thuật số.

Bảo mật thông tin khách hàng

GRI-418

Chúng tôi cam kết bảo vệ quyền riêng tư và tính bảo mật của dữ liệu khách hàng, bao gồm cả thông tin từ các nhà phân phối và đối tác bán lẻ. Tất cả dữ liệu được quản lý tập trung thông qua các nền tảng bảo mật Oracle E-Business Suite (EBS) và Oracle Siebel của chúng tôi, với quyền truy cập được giới hạn nghiêm ngặt dựa trên phân quyền theo vai trò, đảm bảo chỉ những nhân sự được ủy quyền mới có thể sử dụng thông tin cho các nhu cầu kinh doanh hợp pháp. Công tác bảo vệ dữ liệu được củng cố hơn nữa thông qua các biện pháp kiểm soát kỹ thuật và vận hành như mã hóa dữ liệu, quản lý truy cập, sao lưu định kỳ và giám sát hệ thống liên tục. Mọi hoạt động sử dụng dữ liệu đều tuân thủ các chính sách bảo mật nội bộ và các quy định pháp lý hiện hành về bảo vệ dữ liệu, củng cố cam kết của chúng tôi đối với việc quản lý dữ liệu có trách nhiệm và duy trì niềm tin của khách hàng. Trong năm 2025, chúng tôi duy trì việc áp dụng toàn diện Chính sách Bảo mật Thông tin của Tập đoàn Masan. Chính sách này đồng bộ với các quy định của pháp luật Việt Nam và tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2022, minh chứng cho cam kết mạnh mẽ trong việc bảo mật dữ liệu và bảo vệ thông tin khách hàng.

Chúng tôi tiếp tục thắt chặt cam kết bảo vệ quyền riêng tư của khách hàng trong năm 2025 thông qua các hợp đồng có tính ràng buộc pháp lý với khách hàng, cũng như tuân thủ nghiêm ngặt cả Bộ Quy tắc Ứng xử của Masan lẫn các quy tắc của chính khách hàng. Chúng tôi cũng tích hợp các điều khoản bảo mật dữ liệu khách hàng vào tất cả các điều khoản và điều kiện giao dịch của mình.

Tính đến năm 2025, chúng tôi không ghi nhận bất kỳ khiếu nại nào từ các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến việc vi phạm quyền riêng tư của khách hàng.



Gắn kết với khách hàng

Mô hình **Consumer-In-Love** ra đời từ năm 2023, cung cấp một phương pháp tiếp cận có cấu trúc để tương tác trực tiếp với người tiêu dùng nhằm thu thập các thông tin chuyên sâu về xu hướng sở thích và kỳ vọng đang thay đổi của họ. Các phản hồi thu thập được qua mô hình này sẽ định hình cho các ưu tiên trong thiết kế và cải tiến công thức sản phẩm, đặc biệt là các khía cạnh liên quan đến sức khỏe, an toàn và tính bền vững, đồng thời được tích hợp vào quy trình lập kế hoạch đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm của Công ty.

Trong năm 2025, chúng tôi cũng đã ra mắt nền tảng Digital 4P (Product - Sản phẩm, Place - Kênh phân phối, Price - Giá cả và Promotion - Khuyến mãi), mang đến cho khách hàng những trải nghiệm mang tính cá nhân hóa, dễ dàng tiếp cận các sản phẩm mới nhất, tương tác trực tiếp với thương hiệu, hưởng các đặc quyền dành cho thành viên và gia tăng sự tiện lợi, hiệu quả hơn nhiều so với mô hình 4P truyền thống nhiều hạn chế.

Chúng tôi cũng triển khai hàng loạt các sáng kiến nhằm củng cố mối quan hệ với khách hàng, bao gồm đào tạo định kỳ cho đội ngũ bán hàng, cải tiến quy trình giao hàng và hậu mãi, cũng như tăng cường hỗ trợ tại các điểm bán. Các chương trình đào tạo được thực hiện dưới cả hình thức trực tiếp và trực tuyến, giúp xây dựng tác phong chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường năng lực đáp ứng nhu cầu không ngừng thay đổi của khách hàng.



Các kênh tiếp nhận phản hồi của khách hàng

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục duy trì phương pháp tiếp cận lấy khách hàng làm trung tâm bằng cách cung cấp đa dạng các kênh tiếp nhận phản hồi về sản phẩm và dịch vụ. Khách hàng có thể kết nối với chúng tôi qua đường dây nóng chăm sóc khách hàng (1800 6068), email mch-hotline@msc.masangroup.com, đội ngũ nhân viên bán hàng trực tiếp trên thị trường, trang Zalo Official Account (OA) của Masan Consumer, và các nền tảng hỗ trợ khách hàng khác. Các kênh đa dạng này giúp đảm bảo khả năng tiếp cận thuận tiện, nhanh chóng phản hồi và tương tác kịp thời với tất cả các nhóm khách hàng.

Chúng tôi đã ban hành Hướng dẫn Xử lý Khiếu nại của Khách hàng và đào tạo cho các nhân viên thuộc các bộ phận liên quan đến khách hàng về cách thức tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, để khách hàng nhận được những giải pháp xử lý nhanh chóng, chính xác và minh bạch từ phía công ty.

Các phản hồi của khách hàng được ghi nhận tập trung và chuyển đến các bộ phận liên quan để xử lý kịp thời. Tất cả các ý kiến phản hồi đều được phân loại, phân tích và xem xét định kỳ nhằm nhận diện các vấn đề lặp lại và cơ hội cải thiện. Những hiểu biết chuyên sâu từ hoạt động phân tích này sẽ là cơ sở để cải tiến chất lượng sản phẩm, quy trình bán hàng và cung ứng dịch vụ, đóng góp vào việc liên tục nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Thông qua những nỗ lực này, chúng tôi hướng tới mục tiêu xây dựng niềm tin dài hạn, nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng và mang lại những trải nghiệm tích cực đồng nhất tại mọi điểm chạm của khách hàng.



Đạo đức kinh doanh



Chúng tôi cam kết tuân thủ các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp hiệu quả theo đúng Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan cùng tất cả các luật, quy định và quy chế quốc gia hiện hành về quản trị doanh nghiệp.

Mục tiêu

- Đến năm 2025, Masan Consumer đặt mục tiêu 100% nhân sự liên quan tham gia thực hành ESG, trong đó toàn bộ nhân sự từ cấp Giám sát trở lên sẽ được đào tạo hằng năm về các chủ đề then chốt.

Kết quả thực hiện năm 2025

Masan Consumer đã áp dụng các chính sách từ Tập đoàn Masan, bao gồm: Chính sách Bảo mật Thông tin, Bộ Quy tắc Ứng xử, Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Chính sách Chống hối lộ, và Chính sách Phòng chống Tài trợ Khủng bố.

Masan Consumer đã ban hành Quy định về Quản trị và Quản lý Rủi ro.



Phương pháp quản lý

GRI 3-3

Chúng tôi tin rằng quản trị doanh nghiệp hiệu quả và đạo đức kinh doanh là nền tảng để vận hành doanh nghiệp một cách minh bạch, có trách nhiệm xã hội và tăng trưởng bền vững. Những nguyên tắc này là yếu tố cốt lõi để xây dựng một văn hóa doanh nghiệp kiên định và hướng đến tương lai trong một bối cảnh kinh doanh luôn biến động không ngừng.



Quản trị kinh doanh đạo đức

GRI 2-27

Chúng tôi duy trì các chuẩn mực đạo đức cao trong kinh doanh thông qua hệ thống chính sách và khung quản trị rõ ràng định hướng cho toàn bộ hoạt động doanh nghiệp. Cụ thể:

- Điều lệ Công ty: Thiết lập các nguyên tắc nền tảng và cơ cấu quản trị cho mọi hoạt động kinh doanh.
- Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan: Bao gồm các nội dung về tuân thủ pháp luật và cạnh tranh lành mạnh; trách nhiệm cộng đồng và xã hội; đạo đức kinh doanh; ghi chép trung thực và chính xác; cung cấp thông tin minh bạch cho truyền thông và nhà đầu tư; bảo mật thông tin; đối xử công bằng và xây dựng môi trường làm việc an toàn; quản lý xung đột lợi ích.
- Chính sách Bảo mật Thông tin của Tập đoàn Masan: Quy định các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin, sử dụng, khai thác và bảo vệ Hệ thống Thông tin của Masan.
- Chính sách Nhân quyền của Masan Consumer: Quy định các nguyên tắc nhằm đảm bảo cam kết về tôn trọng quyền con người được thực thi trong các hoạt động kinh doanh, đồng thời tái khẳng định sự tận tâm của chúng tôi trong việc tôn trọng quyền con người của nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn.
- Quy định về Quản trị và Quản lý Rủi ro của Masan Consumer: Quy định cụ thể về cấu trúc quản trị rủi ro, trách nhiệm giải trình, khẩu vị rủi ro, cũng như các cơ chế nhận diện, đánh giá, quản lý và báo cáo rủi ro.
- Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Chống hối lộ và Phòng chống Tài trợ Khủng bố của Tập đoàn Masan: Là chính sách áp dụng trên quy mô toàn Tập đoàn đối với mọi hoạt động của Tập đoàn Masan và các công ty con. Chính sách này nghiêm cấm tất cả nhân viên, người lao động và cấp quản lý tham gia vào các hành vi hối lộ, tham nhũng hoặc rửa tiền, cũng như tiến hành kinh doanh với bất kỳ bên nào nằm trong danh sách trừng phạt hoặc danh sách đen.

Masan Consumer duy trì cam kết giữ vững đạo đức kinh doanh mạnh mẽ và thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh tại tất cả các thị trường nơi chúng tôi hoạt động. Bộ Quy tắc Ứng xử hướng dẫn cả Masan Consumer và nhân viên của chúng tôi tuân thủ luật pháp địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống rửa tiền, chống hối lộ và đảm bảo cạnh tranh lành mạnh. Đối với Hội đồng Quản trị, Điều lệ của chúng tôi thiết lập các nguyên tắc rõ ràng nhằm ngăn ngừa xung đột lợi ích, áp dụng cho cả các thành viên Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

Chúng tôi cũng đã tiến hành đào tạo cho các nhân viên có liên quan về Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Chống hối lộ và Phòng chống Tài trợ Khủng bố, nhằm củng cố hoạt động kinh doanh có đạo đức và tính tuân thủ trong toàn bộ hoạt động vận hành của mình.

Cơ chế khiếu nại và tố cáo

GRI 2-26

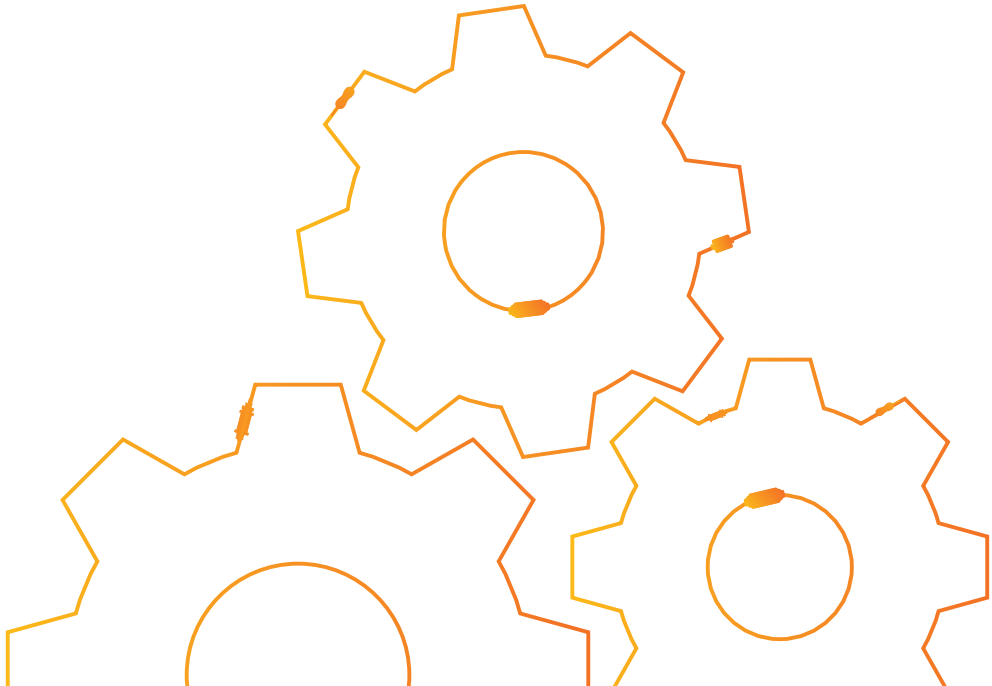
Masan Consumer đã ban hành và áp dụng “Quy trình giải quyết Khiếu nại, Thắc mắc và Tố cáo”, cho phép nhân viên, các bên liên quan hoặc các bên có quan hệ khác gửi báo cáo hoặc khiếu nại liên quan đến các hành vi vi phạm quyền con người, vi phạm pháp luật, không tuân thủ hoặc bất kỳ hành vi thiếu đạo đức nào mà họ đã trải qua hoặc chứng kiến. Các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt được áp dụng để bảo vệ quyền lợi của người khiếu nại và tất cả các bên liên quan. Các cuộc điều tra được thực hiện bởi nhân sự được ủy quyền theo các hướng dẫn được quy định rõ ràng, đảm bảo tính công bằng và khách quan. Phương pháp tiếp cận này giúp ngăn ngừa các vụ việc tiềm ẩn leo thang thành các vấn đề mang tính hệ thống có thể ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh của Masan Consumer. Tất cả các bên liên quan được khuyến khích phản ánh các mối quan ngại thông qua các kênh sau, với cam kết được giám sát thường xuyên và bảo mật thông tin người phản ánh.

 Email: duongdaynong@msc.masangroup.com

 Điện thoại: 0559.631.113 / 0906.385.911

Sau khi tiếp nhận các khiếu nại, kiến nghị hoặc tố cáo, chúng tôi sẽ tiến hành điều tra và triển khai các kế hoạch hành động khắc phục khi cần thiết nhằm giảm thiểu và xử lý hiệu quả các vấn đề được báo cáo.

Để tiếp nhận phản hồi từ khách hàng, chúng tôi cung cấp nhiều kênh liên hệ khác nhau liên quan đến sản phẩm và dịch vụ. Khách hàng có thể liên hệ thông qua tổng đài chăm sóc khách hàng (1800 6068), email mch-hotline@msc.masangroup.com, đội ngũ bán hàng trực tiếp trên thị trường, kênh Zalo OA của Masan Consumer và các nền tảng hỗ trợ khách hàng khác. Các kênh đa dạng này giúp đảm bảo khả năng tiếp cận thuận tiện, nhanh chóng phản hồi và tương tác kịp thời với tất cả các nhóm khách hàng.



20%

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho Nhà nước theo mức thuế suất thông thường là 20% trên lợi nhuận chịu thuế.

Các lĩnh vực phát triển bền vững mới nổi khác

Chiến lược Thuế

GRI-207

Masan Consumer tuân thủ Chiến lược Thuế và chính sách quản trị thuế do Tập đoàn Masan ban hành, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về thuế hiện hành. Điều này thể hiện cam kết của chúng tôi đối với kinh doanh bền vững và trách nhiệm doanh nghiệp. Hội đồng Quản trị Tập đoàn định hướng chiến lược cho Ban Điều hành, trong đó Giám đốc Tài chính (CFO) chịu trách nhiệm điều phối việc triển khai Chiến lược Thuế của Tập đoàn. Tại Masan Consumer, bộ phận pháp lý chịu trách nhiệm đảm bảo việc tuân thủ các nguyên tắc của Chiến lược Thuế, đồng thời giám sát việc thực thi các chính sách và thủ tục thuế trong toàn bộ hoạt động công ty.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với tinh thần trách nhiệm và minh bạch, bao gồm:

- Duy trì mối quan hệ cởi mở, hợp tác và mang tính xây dựng với cơ quan thuế.
- Kê khai thuế chính xác, nộp thuế đúng hạn và tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ báo cáo.
- Ra quyết định ở cấp phù hợp trong tổ chức, có cân nhắc đầy đủ đến các tác động thuế.
- Chủ động tìm kiếm tư vấn chuyên môn để cập nhật kịp thời các thay đổi trong luật thuế, yêu cầu công bố thông tin và thông lệ tốt.

Cách tiếp cận của chúng tôi đối với lập kế hoạch thuế mang tính thận trọng, tập trung vào các hoạt động kinh doanh hợp pháp, tạo ra giá trị kinh tế thực tiễn, đồng thời giảm thiểu rủi ro thuế một cách hiệu quả. Chúng tôi cam kết đóng góp thuế một cách công bằng và bền vững. Chiến lược thuế của Tập đoàn được xây dựng phù hợp với định hướng phát triển dài hạn và thể hiện cam kết đối với trách nhiệm doanh nghiệp và các nguyên tắc kinh doanh đạo đức.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho Nhà nước theo mức thuế suất thông thường là 20% trên lợi nhuận chịu thuế. Một số công ty con của chúng tôi được hưởng các ưu đãi thuế khác nhau, qua đó giúp giảm thêm nghĩa vụ thuế cho các công ty này.

Quyền riêng tư dữ liệu và An ninh mạng

Trong bối cảnh ngày càng phụ thuộc vào công nghệ số, các mối đe dọa an ninh mạng như tấn công hạ tầng trọng yếu, phát tán thông tin sai lệch, gian lận trực tuyến, mã độc tống tiền và rò rỉ dữ liệu ngày càng tinh vi và phức tạp. Nhận thức rõ những rủi ro này, Masan Consumer cam kết bảo đảm tính bảo mật, toàn vẹn và khả năng truy cập của dữ liệu và hệ thống quan trọng. Tuân thủ Chính sách An ninh Thông tin của Tập đoàn Masan, chúng tôi đã triển khai các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt nhằm bảo vệ tài sản số, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo hoạt động vận hành liên tục, an toàn.

Bảo vệ Dữ liệu

Masan Consumer đặt ưu tiên cao trong việc bảo vệ dữ liệu nhạy cảm thông qua các giao thức bảo mật hiện đại. Văn phòng An ninh Thông tin (ISO) chịu trách nhiệm giám sát và bảo vệ dữ liệu khách hàng cũng như dữ liệu nội bộ doanh nghiệp bằng các biện pháp toàn diện nhằm ngăn chặn truy cập trái phép, rò rỉ dữ liệu và các mối đe dọa tiềm ẩn. Chúng tôi duy trì các khung bảo vệ dữ liệu nghiêm ngặt, tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, qua đó củng cố niềm tin của khách hàng đối với các thực hành quản lý dữ liệu của công ty.

- Kiểm soát Danh tính và Quyền truy cập: Mọi tài khoản người dùng – đặc biệt là tài khoản đặc quyền – đều được kiểm soát và giám sát chặt chẽ nhằm ngăn chặn truy cập trái phép.
- Chính sách Quản lý An ninh Nhà cung cấp: Đảm bảo nhà cung cấp bên thứ ba tuân thủ tiêu chuẩn bảo mật của Masan nhằm giảm thiểu rủi ro từ bên ngoài.



Phản ứng đối với Rủi ro An ninh Thông tin

Masan Consumer đã tích hợp các biện pháp phát hiện và ứng phó chủ động với các mối đe dọa nhằm giảm thiểu rủi ro an ninh và hạn chế gián đoạn hoạt động kinh doanh:

- Kiểm tra xâm nhập Thực hiện trên tất cả các ứng dụng có khả năng truy cập từ internet nhằm phát hiện sớm các lỗ hổng bảo mật trước khi bị khai thác.
- Mô phỏng tấn công mạng: Thực hiện tối thiểu bốn lần mỗi năm, giúp đánh giá khả năng phòng thủ trước các mối đe dọa mạng tinh vi, kéo dài.
- Mô phỏng tấn công lừa đảo: Đào tạo nhân viên nhận diện và phản ứng đúng cách với các hình thức lừa đảo qua mạng, góp phần xây dựng văn hóa bảo mật trong tổ chức.
- Kiểm soát lỗ hổng và phần mềm độc hại: Hệ thống kiểm soát và giám sát giúp quản trị viên nhanh chóng phát hiện, khắc phục các điểm yếu bảo mật và ngăn ngừa phần mềm độc hại.



Tuân thủ pháp lý

Masan Consumer cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu trong nước và quốc tế, bao gồm Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá định kỳ và tuân thủ các khung quản trị an ninh như ISO/IEC 27001. Trong năm 2024, chúng tôi đã đạt được chứng nhận ISO 27001.

Tăng cường năng lực phòng thủ mạng và ứng phó sự cố

Chúng tôi không ngừng nâng cao năng lực phòng thủ mạng thông qua kiểm tra, đào tạo và giám sát bảo mật nghiêm ngặt:

- Kiểm thử xâm nhập và Diễn tập Red Team (nhóm giả lập tấn công mạng): Được Trung tâm Ứng phó An ninh mạng Masan (MSRC) thực hiện thường xuyên nhằm phát hiện các lỗ hổng trong các ứng dụng quan trọng.
- Đào tạo nhận diện tấn công lừa đảo (Phishing): Nhân viên thường xuyên tham gia các mô phỏng tấn công lừa đảo để nâng cao cảnh giác và khả năng phản ứng với các mối đe dọa mạng.
- Giám sát an ninh và sẵn tìm mối đe dọa: Trung tâm Ứng phó An ninh vận hành 24/7, theo dõi hoạt động mạng và chủ động nhận diện rủi ro an ninh mạng trước khi chúng trở nên nghiêm trọng.

Quản trị An ninh Thông tin

Văn phòng An ninh Thông tin của Masan (ISO), do Trưởng bộ phận An ninh của Tập đoàn Masan điều hành, chịu trách nhiệm về quản trị an ninh, tuân thủ và quản lý rủi ro.

- Ủy ban Chỉ đạo An ninh Thông tin (ISSC) giám sát các rủi ro công nghệ, dự án an ninh và kế hoạch ứng phó sự cố.
- Các cuộc kiểm toán an ninh định kỳ đảm bảo tuân thủ các chính sách nội bộ và quy định bên ngoài.
- Quy trình quản lý ứng phó sự cố giúp nhanh chóng khoanh vùng, điều tra và xử lý các sự cố an ninh để giảm thiểu gián đoạn và tổn thất dữ liệu.

Chương trình quản lý an toàn thông tin

Bên cạnh đường dây nóng tiếp nhận phản ánh về an toàn thông tin, Công ty đã thiết lập cơ chế báo cáo và xử lý theo cấp (escalation mechanism) nhằm bảo đảm các rủi ro và sự cố an toàn thông tin phát sinh được kịp thời phát hiện, báo cáo và quản lý. Khi tiếp nhận cảnh báo hoặc báo cáo từ người lao động, các đơn vị kinh doanh hoặc hệ thống giám sát, Bộ phận An ninh sẽ được thông báo ngay để đánh giá mức độ nghiêm trọng của sự việc và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp. Quy trình báo cáo theo cấp được xây dựng rõ ràng, bảo đảm thông tin được truyền đạt kịp thời đến Ban Lãnh đạo, tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận liên quan, đồng thời bảo đảm các biện pháp khắc phục và phòng ngừa được triển khai nhanh chóng, hiệu quả.

Quản trị, Rủi ro và Tuân thủ An ninh (GRC)

Khung GRC đóng vai trò then chốt trong việc duy trì các chính sách an ninh công nghệ thông tin, quản lý rủi ro và đảm bảo tuân thủ quy định tại tất cả công ty thành viên. Nhóm phụ trách GRC thực hiện các cuộc kiểm toán an ninh và đánh giá rủi ro định kỳ nhằm chủ động ứng phó với các mối đe dọa tiềm ẩn. Thông qua việc áp dụng các biện pháp an ninh mạng tiên tiến và hệ thống quản trị chặt chẽ, Masan Consumer cùng Tập đoàn Masan chủ động bảo vệ tài sản thông tin và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn an ninh quốc tế.



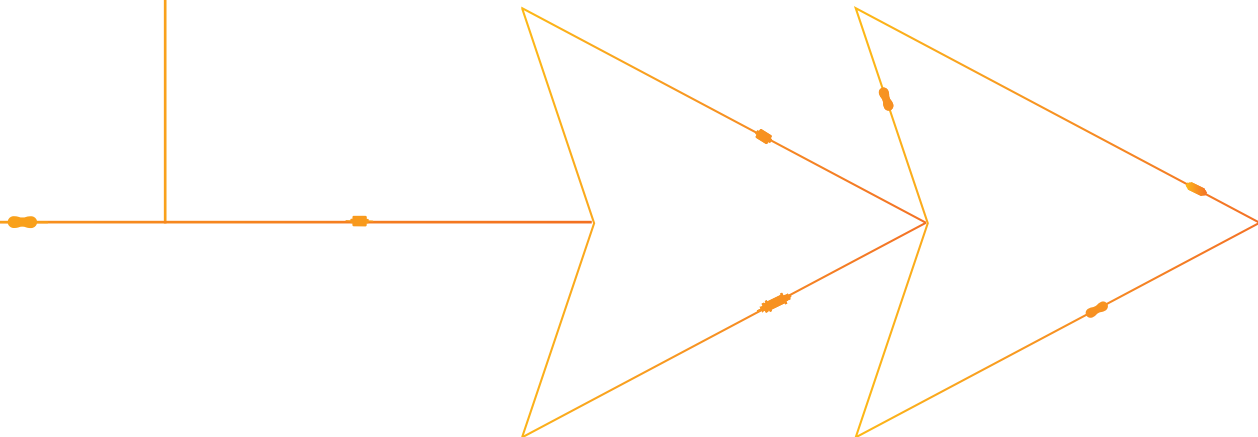
Hướng đến tương lai

Hoạt động phát triển sản phẩm sẽ tiếp tục tập trung vào cải thiện giá trị dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và nguồn cung ứng bền vững nhằm đáp ứng kỳ vọng ngày càng thay đổi của người tiêu dùng và xu hướng quản lý. Đối với các đổi mới trong tương lai, chúng tôi tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu và phát triển các công nghệ tiên tiến, với kỳ vọng ra mắt các ngành hàng hoàn toàn mới dựa trên các nền tảng này vào năm 2026.

Từ năm 2026 trở đi, chúng tôi sẽ tiếp tục triển khai kế hoạch giảm phát thải carbon được xây dựng từ năm 2023, mở rộng đầu tư năng lượng tái tạo thông qua các dự án điện mặt trời mới với công suất 1 MWp tại các nhà máy MSI và MHG, cùng hệ thống 2 MWp tại nhà máy MMB. Đồng thời, chúng tôi sẽ thúc đẩy chương trình hành động về khí hậu thông qua việc định lượng phát thải Phạm vi 3, thực hiện đánh giá rủi ro khí hậu và chuẩn bị công bố thông tin khí hậu phù hợp với tiêu chuẩn IFRS S2.

Trong lĩnh vực sản xuất, chúng tôi sẽ tiếp tục tối ưu hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên thông qua tự động hóa, cải tiến quy trình và ứng dụng công nghệ số nhằm giảm chi phí và tác động môi trường trên mỗi đơn vị sản phẩm.

Song song đó, chúng tôi sẽ thúc đẩy tăng trưởng có trách nhiệm bằng cách thắt chặt các tiêu chuẩn chuỗi cung ứng, nâng cao năng lực quản trị và thực hành quản lý rủi ro, đồng thời thúc đẩy sự trao đổi minh bạch với các bên liên quan. Chúng tôi sẽ tiếp tục lồng ghép các nguyên tắc tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm thông qua tích hợp đánh giá rủi ro ESG đối với nhà cung cấp và tăng cường quy trình thẩm định nhằm đảm bảo các đối tác luôn duy trì tính bền vững, đáng tin cậy và phù hợp với các cam kết ESG dài hạn của Công ty. Thông qua những nỗ lực này, Masan Consumer đặt mục tiêu hỗ trợ tạo ra giá trị dài hạn và thúc đẩy phát triển bền vững.



PHỤ LỤC A

Số tham chiếu: 11662335/69667668

BÁO CÁO ĐẢM BẢO
CÓ GIỚI HẠN ĐỘC LẬP



Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Phạm vi

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam (“EY” hoặc “Chúng tôi”) đã được bổ nhiệm bởi Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (‘MCH’) để thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn, được quy định theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo, sau đây được gọi là Hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn, về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và được trình bày trong báo cáo Phát triển bền vững 2025 của MCH cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025 (sau đây được gọi dung là “các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn”), như được trình bày tại phần các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và Tiêu chí dưới đây.

Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp chỉ liên quan đến các Chỉ số Phát triển bền vững được lựa chọn được trình bày trong Hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn, chúng tôi không thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho các thông tin còn lại được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của MCH cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025 (“SR2025”), và theo đó, chúng tôi không đưa ra kết luận cho các thông tin này.



Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn

Chúng tôi cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho các Chỉ số Phát triển Bền vững (“GRI”) trọng yếu được lựa chọn và các Chỉ số đánh giá hiệu quả (“KPIs”) cho GRI được lựa chọn được trình bày trong bảng dưới đây, như được trình bày trong SR2025:

Số thứ tự	GRI trọng yếu được lựa chọn và Chuẩn mực GRI 2021	Các Chỉ số đánh giá hiệu quả (“KPIs”) được lựa chọn cho năm 2025	Phạm vi thực hiện (Tên Cơ sở /Nhà máy)
1	GRI 302-1: Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	1. Tổng tiêu thụ năng lượng (GJ/năm) 2. Năng lượng tái tạo (sinh khối từ trấu, mùn cưa) (GJ/năm) 3. Năng lượng không tái tạo theo nguồn năng lượng (điện, xăng, dầu diesel, khí tự nhiên và khí hóa lỏng LPG). 4. Tổng năng lượng không tái tạo (bao gồm điện) (GJ/năm)	1. Công ty TNHH MTV Masan HG - MHG 2. Công ty CP Masan Phú Quốc - MPQ 3. Công ty TNHH MTV Nam Ngư Phú Quốc - NPQ 4. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan - MSI
2	GRI 305-1: Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	Phạm vi 1 – 2 Phát thải GHG (tCO ₂ e)	5. Công ty CP Vinacafé Biên Hòa - VCF 6. Công ty CP Bột Giặt NET
3	GRI 305-2: Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	Phạm vi 1 – 2 Phát thải GHG (tCO ₂ e)	7. Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thực Phẩm Việt Tiến - VTF 8. Công ty CP Nước Khoáng Vĩnh Hào - VHWTB
4	GRI 403-8: Người lao động được hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bảo vệ	Số lượng và tỷ lệ phần trăm tổng số nhân viên và người lao động không phải là nhân viên nhưng có công việc và/hoặc nơi làm việc của họ do tổ chức kiểm soát, được bảo hiểm bởi hệ thống (dựa trên các yêu cầu theo luật định/hoặc đã được chứng thực bởi chuẩn mực quy định của OHSMS)	9. Công ty CP Nước Khoáng Vĩnh Hào - Chi Nhánh Sóng Thần - VHWST 10.Công ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Và Sản Xuất Krôngpha - KRP
5	GRI 404-3: Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ về hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp.	Tỷ lệ phần trăm trên tổng số nhân viên được phân loại theo giới tính và theo phân loại cấp bậc nhân viên, đã nhận được đánh giá định kỳ về hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp trong kỳ báo cáo.	11. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MB - MMB 12. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan HD - MHD 13. Công ty CP Nước Khoáng Quảng Ninh – QNW 14. Công ty TNHH Sản Xuất Dịch Vụ Thương Mại Hương Giang 15. Trụ sở chính tại 39 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Phạm vi công việc của chúng tôi được giới hạn ở các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn và các Chỉ số đánh giá hiệu quả cho GRI được lựa chọn được trình bày trong SR2025 là không bao gồm các tập dữ liệu hoặc thông tin không liên quan đến các dữ liệu và thông tin của các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn và các thuyết minh có liên quan; cũng không bao gồm những thông tin bên ngoài phạm vi báo cáo SR2025 và dữ liệu so sánh của các năm trước và các dự báo của Ban Tổng giám đốc MCH.

Biểu tượng hashtag (#) trong Báo cáo phát triển bền vững SR2025 biểu thị cho các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn mà chúng tôi đã thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn.

PHỤ LỤC A

Số tham chiếu: 11662335/69667668

BÁO CÁO ĐẢM BẢO
CÓ GIỚI HẠN ĐỘC LẬP (tiếp theo)



Tiêu chí được áp dụng bởi MCH

MCH đã áp dụng các Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu về lập báo cáo Phát triển Bền vững 2021 (GRI Standards 2021) (Tiêu chí) để lập các Chỉ số Phát triển Bền vững. Các tiêu chí này được thiết kế cụ thể cho việc lập báo cáo phát triển bền vững; do đó, thông tin các Chỉ số Phát triển Bền vững có thể không phù hợp cho mục đích khác.

Trách nhiệm của MCH

Ban Tổng Giám đốc của MCH chịu trách nhiệm lựa chọn các Tiêu chí, và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững, trên các khía cạnh trọng yếu, theo các Tiêu chí đó. Ban Tổng Giám đốc của MCH cũng chịu trách nhiệm xây dựng, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, lưu trữ sổ sách đầy đủ và sử dụng các ước tính hợp lý mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết có liên quan đến việc lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của EY

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về việc trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn dựa trên các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được.

Chúng tôi đã thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ số 3000 (ISAE 3000) bản sửa đổi do Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế ban hành và theo các điều khoản trong hợp đồng dịch vụ bảo đảm có giới hạn ký kết với MCH vào ngày 9 tháng 2 năm 2026. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi lập kế hoạch và thực hiện hợp đồng dịch vụ bảo đảm có giới hạn để đưa ra kết luận về việc chúng tôi có nhận thấy bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn theo các Tiêu chí đánh giá đã xác định để đưa ra kết luận của chúng tôi hay không. Bản chất, thời gian và phạm vi của các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có các sai sót trọng yếu đối với các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Chúng tôi tin tưởng rằng chúng tôi đã thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp làm cơ sở cho kết luận đảm bảo có giới hạn của chúng tôi.

Tính Độc lập và Kiểm soát Chất lượng

Chúng tôi đã tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập và các quy định khác về đạo đức nghề nghiệp của Bộ Quy tắc về Đạo đức Nghề nghiệp của Kế toán viên công chứng do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế cho Kế toán viên công chứng ban hành dựa trên các nguyên tắc cơ bản về tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật và tư cách nghề nghiệp.

Chúng tôi đã áp dụng Chuẩn mực kiểm soát chất lượng số 1 - Kiểm soát chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ có liên quan khác. Theo đó, chúng tôi đã duy trì một hệ thống kiểm soát chất lượng toàn diện bao gồm các chính sách và thủ tục, được quy định bằng văn bản, liên quan đến việc tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan.

PHỤ LỤC A

Số tham chiếu: 11662335/69667668

BÁO CÁO ĐẢM BẢO
CÓ GIỚI HẠN ĐỘC LẬP (tiếp theo)



Mô tả các thủ tục đã thực hiện

Các thủ tục thu thập bằng chứng cho dịch vụ đảm bảo có giới hạn sẽ khác về bản chất, thời gian và ít phạm vi hơn so với dịch vụ đảm bảo hợp lý. Do đó, mức độ đảm bảo trong dịch vụ đảm bảo có giới hạn sẽ ít hơn nhiều mức độ đảm bảo có được trong dịch vụ đảm bảo hợp lý. Chúng tôi đã thiết kế các thủ tục để đạt được mức độ bảo đảm có giới hạn làm căn cứ cho kết luận của chúng tôi và các thủ tục này không cung cấp đầy đủ bằng chứng cần thiết để chúng tôi đưa ra ý kiến đảm bảo hợp lý.

Chúng tôi cũng xem xét đến tính hiệu quả của các kiểm soát nội bộ của MCH khi thiết kế bản chất và phạm vi của các thủ tục phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về các kiểm soát nội bộ của MCH. Các thủ tục của chúng tôi không bao gồm thực hiện các thử nghiệm kiểm soát hoặc các thủ tục liên quan đến tính chính xác của dữ liệu được tổng hợp và tính toán thông qua hệ thống công nghệ thông tin.

Các thủ tục kiểm toán có giới hạn của chúng tôi bao gồm phỏng vấn với những người chịu trách nhiệm lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và các thông tin liên quan, các thủ tục phân tích và các thủ tục cần thiết khác tùy từng trường hợp.

Các thủ tục của chúng tôi bao gồm:

- 1. Phỏng vấn với nhân sự của MCH để tìm hiểu về hoạt động kinh doanh, quy trình nội bộ và cách tiếp cận bền vững của MCH.
- 2. Phỏng vấn với những người chịu trách nhiệm lập Báo cáo Phát triển Bền vững để thu thập thông tin về quy trình lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn, bao gồm thông tin về đánh giá rủi ro sai sót và các kiểm soát chất lượng để hạn chế rủi ro.

- 3. Đánh giá liệu các Chỉ số trọng yếu và các tiêu chí Đánh giá liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn đã được công bố đầy đủ hay chưa.
- 4. Thực hiện khảo sát thực địa trực tiếp tại Trụ sở chính của MCH và hai nhà máy là máy TNHH MTV Công Nghiệp Masan – MSI và Công ty TNHH MTV Masan HG - MHG, cùng với việc kiểm tra từ xa của hai nhà máy bao gồm Công Ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MB – MMB và Công Ty Công ty TNHH MTV Masan HD - MHD từ ngày 7 tháng 4 năm 2026 đến ngày 9 tháng 4 năm 2026 cùng với những người chịu trách nhiệm cho quy trình liên quan để kiểm tra các hệ thống, quy trình tổng hợp và báo cáo dữ liệu.
- 5. Đánh giá phương pháp tính toán liên quan đến các tiêu chí đã được áp dụng chính xác theo các phương pháp được trình bày trong Tiêu chí.
- 6. Thực hiện các thủ tục phân tích đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn để hỗ trợ tính hợp lý của dữ liệu.
- 7. Xác định và kiểm tra các giả thuyết tính toán hỗ trợ.
- 8. Kiểm tra trên cơ sở mẫu¹, thông tin nguồn gốc để đánh giá độ chính xác của dữ liệu.
- 9. Đọc các thông tin và tài liệu quản lý được lựa chọn hỗ trợ các tuyên bố được đưa ra liên quan đến Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn.

Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục khác mà chúng tôi cho là cần thiết trong từng trường hợp.

Kết luận

Căn cứ trên những bằng chứng thu thập được từ các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không nhận thấy bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và được trình bày trong báo cáo Phát triển Bền vững của MCH cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (“các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn”) để phù hợp với các Tiêu chí.

Giới hạn sử dụng

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và cho mục đích sử dụng của MCH và có thể không phù hợp để sử dụng cho bất cứ bên nào khác.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Ernest Young Chin Kang
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1891-2024-004-11

¹ Việc lấy mẫu dựa trên đánh giá chuyên môn và mức độ lấy mẫu thu được trong dịch vụ đảm bảo trước thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có thể đạt được nếu thực hiện cam kết đảm bảo hợp lý hoặc có giới hạn.

PHỤ LỤC B

MỤC LỤC NỘI DUNG GRI

Mục lục Nội dung GRI					
CÁC TIÊU CHUẨN CHUNG					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
GRI 2: Công bố thông tin chung					
Tổ chức và các thực hành báo cáo phát triển bền vững	2-1	Thông tin chi tiết về tổ chức	✓	Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Masan	
	2-2	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo phát triển bền vững	✓	Phạm vi Báo cáo phát triển bền vững	
	2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	✓	Phạm vi Báo cáo phát triển bền vững	
	2-4	Điều chỉnh thông tin đã công bố	✓	Phát thải khí nhà kính giai đoạn 2023-2025 Tiêu thụ năng lượng giai đoạn 2023-2025	
	2-5	Đảm bảo số liệu từ bên thứ ba	✓	Đảm bảo của bên thứ ba	
Hoạt động và người lao động	2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	✓	Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ phần Hàng Tiêu dùng Masan	
	2-7	Nhân viên	✓	Nguồn nhân lực	
	2-8	Người lao động không thuộc biên chế nhân viên Công ty	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	
Quản trị	2-9	Cấu trúc và thành phần quản trị	✓	Quản trị phát triển bền vững Masan Consumer Annual Report 2025	
	2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	✗	Masan Consumer Annual Report 2025	
	2-11	Chủ tịch của cơ quan quản trị cao nhất	✓	Quản trị phát triển bền vững Masan Consumer Annual Report 2025	
	2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát quản lý tác động	✓	Quản trị phát triển bền vững Masan Consumer Annual Report 2025	
	2-13	Phân công trách nhiệm trong việc quản lý tác động	✓	Quản trị phát triển bền vững Masan Consumer Annual Report 2025	
	2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	✓	Quản trị phát triển bền vững	
	2-15	Xung đột lợi ích	✓	Đạo đức kinh doanh	

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Chiến lược, chính sách và thực hành	2-16	Trao đổi các mối quan ngại quan trọng	✓	Quản trị phát triển bền vững	
	2-17	Kiến thức tập thể của cơ quan quản trị cao nhất	×	Báo cáo quản trị công ty 2025	
	2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	×	Không có thông tin	
	2-19	Chính sách lương thưởng	×	Không được công bố vì lý do bảo mật	
	2-20	Quy trình xác định lương thưởng	✓	Nguồn nhân lực – Chế độ lương thưởng và phúc lợi	
	2-21	Tỷ lệ tổng lương thưởng hàng năm	✓	Phụ lục C	
	2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	✓	Thông điệp từ Tổng Giám đốc MCH	
	2-23	Cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính	
	2-24	Lồng ghép các cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính	
	2-25	Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực	✓	Đạo đức kinh doanh	
	2-26	Cơ chế tìm kiếm tư vấn và phản ánh mối quan ngại	✓	Đạo đức kinh doanh	
Sự tham gia của các bên liên quan	2-27	Tuân thủ pháp luật và quy định	✓	Đạo đức kinh doanh	
	2-28	Tham gia các hiệp hội, tổ chức	✓	Đối tác, thành viên và các chứng nhận	
	2-29	Phương pháp tiếp cận các bên liên quan	✓	Sự tham gia của các bên liên quan	
	2-30	Thỏa ước lao động tập thể	✓	Nguồn nhân lực	

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
CÁC TIÊU CHUẨN THEO CHỦ ĐỀ					
GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021					
Công bố về các chủ đề trọng yếu	3-1	Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu	✓	Đánh giá mức độ trọng yếu	
	3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	✓	Ma trận trọng yếu	
Thúc đẩy đổi mới vì tăng trưởng bền vững					
Sức khỏe và dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm					
Sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn của sản phẩm					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm Phương pháp quản lý	
GRI 416 – Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016	416-2	Sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động về sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ	✓	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm Kết quả thực hiện năm 2025	
Ghi nhãn sản phẩm					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Ghi nhãn sản phẩm Phương pháp quản lý	
GRI 417 – Tiếp thị và Ghi nhãn 2016	417-1	Yêu cầu về thông tin và ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ	✓	Ghi nhãn sản phẩm	
	417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ	✓	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm Kết quả thực hiện năm 2025	
Đổi mới					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Đổi mới	
Quản lý chuỗi cung ứng					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý chuỗi cung ứng	
GRI 204 – Thực hành mua sắm 2016	204-1	Tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương	✓	Thúc đẩy các nhà cung cấp địa phương	

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Chăm sóc Môi trường và Cộng đồng					
Biến đổi Khí hậu					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Biến đổi khí hậu	
GRI 103 – Năng lượng 2025	103-1	Chính sách và cam kết về năng lượng	✓	Chính sách Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS)	
	103-2	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	✓	Tiêu thụ năng lượng	
	103-3	Tiêu thụ năng lượng thượng nguồn và hạ nguồn	✗	Thông tin chưa sẵn sàng công bố	
	103-4	Cường độ sử dụng năng lượng	✓	Tiêu thụ năng lượng	
	103-5	Giảm mức tiêu thụ năng lượng	✓	Tiêu thụ năng lượng	
GRI 102 – Biến đổi khí hậu 2025	102-4	Mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính và tiến độ thực hiện	✓	Biến đổi khí hậu - Mục tiêu	
	102-5	Phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 (CO ₂ e)	✓	Phát thải khí nhà kính	
	102-6	Phát thải khí nhà kính Phạm vi 2 (CO ₂ e)	✓	Phát thải khí nhà kính	
	102-8	Cường độ phát thải khí nhà kính	✓	Phát thải khí nhà kính	
Quản lý môi trường					
Quản lý tài nguyên nước					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý môi trường Phương pháp quản lý	
GRI 303 – Nước và nước thải 2018	303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	✓	Quản lý tài nguyên nước	
	303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả thải nước	✓	Quản lý xả thải nước thải	
	303-3	Lượng nước khai thác	✓	Cấp nước và sử dụng nước	

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
	303-4	Lượng nước xả thải	✓	Cấp nước và sử dụng nước	
	303-5	Lượng nước tiêu thụ	✓	Cấp nước và sử dụng nước	
Quản lý chất thải					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý chất thải	
GRI 306 – Nước thải và Chất thải 2020	306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý chất thải	
	306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý chất thải	
	306-3	Chất thải phát sinh	✓	Chất thải phát sinh giai đoạn 2023-2025	
	306-4	Chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	✓	Tái chế và chuyển hướng chất thải	
	306-5	Chất thải được xử lý	✓	Tái chế và chuyển hướng chất thải	
Bao bì					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý bao bì bền vững	
	301-2	Nguyên liệu đầu vào tái chế được sử dụng	✓	Phụ lục C	
Phát triển cộng đồng					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Phát triển cộng đồng	
GRI 413 – Cộng đồng địa phương 2016	413-1	Các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	✓	Các chương trình phát triển cộng đồng năm 2025	
Chinh phục niềm tin của Nhân viên và Khách hàng					

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Phát triển Nguồn nhân lực					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Nguồn nhân lực Phương pháp quản lý	
GRI 401 – Việc làm 2016	401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	✓	Thu hút nhân tài	
	401-2	Các phúc lợi dành cho nhân viên toàn thời gian mà không áp dụng cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	✓	Chế độ lương thưởng và phúc lợi	
	401-3	Nghỉ thai sản	✓	Các chương trình phúc lợi dành cho người lao động	
GRI 404 – Giáo dục và Đào tạo 2016	404-1	Số giờ đào tạo trung bình hàng năm trên mỗi nhân viên	✓	Đào tạo và phát triển nhân sự	
	404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho nhân viên	✓	Đào tạo và phát triển nhân sự	
	404-3	Tỷ lệ nhân viên được đánh giá hiệu suất làm việc và phát triển nghề nghiệp định kỳ	✓	Đánh giá hiệu quả công việc dựa trên mức độ đóng góp	
GRI 405 – Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016	405-1	Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên	✓	Đa dạng và hòa nhập	
	405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và tổng thu nhập của nữ so với nam	✓	Chính sách lương thưởng và phúc lợi	
An toàn, Sức khỏe và Phúc lợi của Nhân viên					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	
GRI 403 – An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2018	403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	
	403-2	Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	✓	Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	
	403-4	Sự tham gia, tham vấn và truyền thông của người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Quy trình an toàn toàn diện	
	403-5	Đào tạo người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Đào tạo về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	

Mục lục Nội dung GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2025	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
GRI 403 – An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2018	403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	×	Thông tin chưa sẵn sàng công bố. Các nhà thầu chịu trách nhiệm bố trí nhân sự làm việc cho MSC theo thỏa thuận công việc hoặc hợp đồng dịch vụ.	
	403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu các tác động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp có liên quan trực tiếp đến các mối quan hệ kinh doanh	✓	Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp (OHS)	
	403-8	Người lao động được quản lý bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp (OHS)	
	403-9	Chấn thương liên quan đến công việc	✓	Chỉ số sức khỏe và an toàn nghề nghiệp (Kết quả thực hiện năm 2025)	
	403-10	Tình trạng sức khỏe bị ảnh hưởng do công việc	✓	Chỉ số sức khỏe và an toàn nghề nghiệp (Kết quả thực hiện năm 2025)	
GRI 406 – Không phân biệt đối xử 2016	406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	✓	Quyền con người	
GRI 407 – Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể 2016	407-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ ảnh hưởng đến quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	✓	Quyền con người	
GRI 408 – Lao động trẻ em 2016	408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ đáng kể liên quan đến lao động trẻ em	✓	Quyền con người	
GRI 409 – Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 2016	409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ đáng kể liên quan đến lao động trẻ em	✓	Quyền con người	
Quản lý quan hệ khách hàng					
Quyền riêng tư của khách hàng					
GRI 418- Quyền riêng tư của khách hàng 2016	418-1	Các khiếu nại đã được xác minh liên quan đến vi phạm quyền riêng tư của khách hàng và tổn thất dữ liệu khách hàng	✓	Quyền riêng tư của khách hàng	
Đạo đức kinh doanh					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Đạo đức kinh doanh	
GRI 205 – Chống tham nhũng 2016	205-3	Các vụ việc tham nhũng đã được xác nhận và các hành động đã thực hiện	✓	Cơ chế khiếu nại và tố giác	
GRI 207- Thuế 2019	207-1	Cách tiếp cận đối với thuế	✓	Chiến lược thuế	
	207-2	Quản trị thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	✓	Chiến lược thuế	
	207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	✓	Chiến lược thuế	

PHỤ LỤC C

DỮ LIỆU HIỆU SUẤT ESG

Phạm vi thu thập dữ liệu		2025	2024	2023	
Tổng số đơn vị nằm trong phạm vi thu thập dữ liệu	Số đơn vị	14	13	13	
Tỷ lệ phần trăm	%	100	100	100	
DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Bảo vệ Môi trường và Cộng đồng					
Biến đổi khí hậu					
Tổng lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1) (CO ₂ e)	Tấn	7.577	7.580	9.100	102-5- Phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 (CO ₂ e)
Tổng lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp theo vị trí (Phạm vi 2) (CO ₂ e)	Tấn	127.934	77.992	95.674	102-5- Phát thải khí nhà kính Phạm vi 2 (CO ₂ e)
Tổng phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1 + 2) (CO ₂ e)	Tấn	135.511	85.571	104.774	
Tổng phát thải khí nhà kính sinh học (CO ₂ e)	Tấn	116.073	131.112	146.989	
Cường độ phát thải khí nhà kính	tCO ₂ e/tấn thành phẩm	0,1082	0,0762	0,0976	102-8 Cường độ phát thải khí nhà kính
Tỷ lệ điện tái tạo được sử dụng tại các nhà máy tính đến cuối năm	%	0,02	0	0	
Tổng năng lượng tiêu thụ tại các nhà máy	GJ	1.402.242	1.364.741	1.305.704	103-2 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức
Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ điện lưới tại các nhà máy	%	24,8%	25,70%	25,16%	
Tỷ lệ năng lượng tái tạo tiêu thụ tại các nhà máy	%	48,9%	64,84%	56,50%	
Cường độ tiêu thụ năng lượng	GJ/tấn thành phẩm	1,120	1,215	1,216	103-4 Cường độ tiêu thụ năng lượng
Quản lý Môi trường					

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Tổng lượng nước khai thác từ tất cả các khu vực	m³	2.276.545	2.404.607	2.330.620	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước mặt khai thác	m³	0	0	0	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước ngầm khai thác	m³	258.102	323.204	361.846	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước biển khai thác	m³	0	0	0	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước sản xuất khai thác	m³	54.319	0	0	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước khai thác từ bên thứ ba	m³	1.964.123	2.081.403	1.968.630	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước khai thác từ các khu vực có tình trạng khan hiếm nước	m³	393.884	301.667	374.863	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước tiêu thụ từ tất cả các khu vực	m³	1.194.459	1.195.772	1.382.615	303-5 Lượng nước tiêu thụ
Tổng lượng nước thải ra tất cả các khu vực	m³	1.082.085	1.208.835	1.093.144	303-4 Lượng nước thải
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ ròng tại các khu vực có khan hiếm nước	m³	256.899	211.202	236.275	
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ ròng tại các khu vực không khan hiếm nước	m³	937.561	984.570	1.146.340	
Tổng khối lượng chất thải phát sinh	Tấn	33.345	27.781	24.242	306-3 Chất thải phát sinh
Tổng khối lượng chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	28.408	22.702	19.577	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	112,7	163,8	2,702	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	28.295	22.538	16.875	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tiền xử lý (chất thải không nguy hại) để tái sử dụng	Tấn	10.564	10.048	12.787	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tái chế	Tấn	17.731	12.490	4.088	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải được đưa đi xử lý	Tấn	3.790	4.936	4.665	306-5 Chất thải được xử lý
Tổng khối lượng chất thải nguy hại đưa đi xử lý	Tấn	37	32	15	306-5 Chất thải được xử lý
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại đưa đi xử lý	Tấn	3.753	4.904	4.651	306-5 Chất thải được xử lý

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Tổng lượng thất thoát và lãng phí thực phẩm phát sinh	Tấn	20.970	17.960	13.402	
Tổng lượng thất thoát và lãng phí thực phẩm bị loại bỏ	Tấn	12.465	9.059	3.820	
Tổng lượng thất thoát thực phẩm được sử dụng cho mục đích thay thế	Tấn	8.505	8.901	9.582	
Cường độ thất thoát và lãng phí thực phẩm	Tấn/tấn thành phẩm	0,017	0,016	0,0121	
Tỷ lệ bao bì nhựa có khả năng tái chế (so với tổng trọng lượng bao bì nhựa)	%	22%	22%	0%(‘)	
Tỷ lệ nguyên liệu tái chế sử dụng trong bao bì nhựa (so với tổng trọng lượng bao bì nhựa)	%	30%	30%	0%	
Chứng nhận ISO 14001					
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 14001	Số đơn vị	13	13	8	
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 14001	%	93%	100,00%	61,54%	
Chứng nhận ISO 50001					
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 50001	Số đơn vị	13	12	1	
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 50001	%	93%	93%	7,69%	
Chứng nhận ISO 45001					
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 45001	Số đơn vị	12	8	8	
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 45001	%	86%	61,54%	61,54%	
Chứng nhận ISO 14064					
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 14064	Số đơn vị	7	7	6	
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 14064	%	50%	53,85%	46,15%	
Chứng nhận ISO 22000:2018					
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 22000:2018	Số đơn vị	7	7	5	
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 22000:2018	%	53,85%	53,85%	38,46%	

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Nguồn nhân lực					
Chỉ số An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp dành cho Nhân viên					
Số ca tai nạn lao động nghiêm trọng (không bao gồm tử vong)	Ca	7	0	0	403-9 Tai nạn lao động
Số ca tai nạn lao động ghi nhận được	Ca	15	8	12	403-9 Tai nạn lao động
Số giờ làm việc	Giờ	12 . 226 . 226	12 . 143 . 286	10 . 974 . 680	403-9 Tai nạn lao động
Số ca bệnh nghề nghiệp	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Số ngày nghỉ do tai nạn lao động	Ngày	272	247	281	403-9 Tai nạn lao động
Số ca tử vong do bệnh nghề nghiệp	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Số ca bệnh nghề nghiệp ghi nhận được	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Tỷ lệ tai nạn lao động được ghi nhận (hay Tỷ lệ tai nạn lao động – TIR)		0 , 24	0 , 13	0 , 22	
Tỷ lệ tần suất tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc	Không áp dụng	0 , 57	0 , 66	0 , 82	
Số ca tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc	Ca	7	8	9 ⁷	
Chỉ số An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp dành cho công nhân (không phải là nhân viên) ⁸					
Số ca tai nạn lao động nghiêm trọng (không bao gồm tử vong)		1	N/A	N/A	403-9 Tai nạn lao động
Số ca tai nạn lao động ghi nhận được		1	N/A	N/A	403-9 Tai nạn lao động

⁷ MCH đã xem xét và hiệu chỉnh lại các tiêu chí để xác định tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc theo định nghĩa của GRI vào năm 2024. Việc hiệu chỉnh này đã dẫn đến sự thay đổi số liệu so với những gì được báo cáo trong báo cáo năm 2023.

⁸ Vì người lao động của bên thứ ba cũng nằm trong phạm vi bảo phủ của hệ thống OHS thuộc Masan Consumer, nên kể từ năm 2025, chúng tôi đã ghi nhận các chỉ số OHS của đối tượng người lao động này (không phải nhân viên).

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Tổng số giờ làm việc		4.122.748	N/A	N/A	403-9 Tai nạn lao động
Số sự cố nguy hiểm		0	N/A	N/A	403-9 Tai nạn lao động
Số ngày nghỉ do tai nạn lao động		0	N/A	N/A	403-9 Tai nạn lao động
Tỷ lệ tai nạn lao động được ghi nhận (hay Tỷ lệ tai nạn lao động – TIR)		0,242	N/A	N/A	
Số ca tử vong do bệnh nghề nghiệp		0	N/A	N/A	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Số ca bệnh nghề nghiệp được ghi nhận		0	N/A	N/A	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Đào tạo và phát triển nhân viên					
Số khóa đào tạo được tổ chức	Khóa	995	364	343	
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Quản lý Cấp cao	Giờ/người/năm	6,59	12,96	10	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Quản lý Cấp trung	Giờ/người/năm	6,67	11,8	10	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Nhân viên	Giờ/người/năm	6,22	9,55	8,4	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Tổng số người lao động tham gia Công đoàn	Người lao động	3.211	2.855	2.995	
Tỷ lệ người lao động được đại diện bởi công đoàn độc lập	%	56,9%	54%	57%	
Số lượng Nhân viên theo Quốc tịch (GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên)					
Việt Nam	Nhân viên	5.493	5.217	5.068	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Hoa Kỳ	Nhân viên	1	1	1	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Ấn Độ	Nhân viên	1	1	1	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Khác	Nhân viên	2	1	3	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Nhân viên theo Nhóm Tuổi và Cấp Bậc					
Quản lý cấp cao (Cấp 1 & 2)					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	0	0	0	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	43	49	48	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Trên 50	Nhân viên	26	27	29	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Quản lý cấp trung (Cấp 3)					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	8	7	10	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	255	267	244	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Trên 50 tuổi	Nhân viên	27	26	28	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Nhân viên (Cấp 4, 5 và 6)					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	1 . 470	1 . 377	1 . 339	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	3 . 384	3 . 294	3 . 149	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Trên 50 tuổi	Nhân viên	284	243	226	405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Tổng số nhân viên (Nam)	Nhân viên	3 . 440	3 . 423	1 . 817	
Tổng số nhân viên (Nữ)	Nhân viên	2 . 057	1 . 867	3 . 256	
Số lượng nhân viên tuyển mới					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	1 . 176	1 . 149	740	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	896	1 . 043	812	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Trên 50 tuổi	Nhân viên	49	12	16	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Tổng số nhân viên nam được tuyển mới	Nhân viên	1 . 301	1 . 581	1 . 095	
Tổng số nhân viên nữ được tuyển mới	Nhân viên	820	623	473	
Số lượng nhân viên nghỉ việc					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	775	440	758	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	1 . 025	763	1 . 016	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Trên 50 tuổi	Nhân viên	91	15	66	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc
Tổng số nhân viên nam nghỉ việc	Nhân viên	1 . 270	792	1 . 246	
Tổng số nhân viên nữ nghỉ việc	Nhân viên	621	426	594	
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI)	%	15 , 17%	14 , 38%	13 , 51% ⁹	

⁹ Các số liệu về Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI) cho năm 2023 và 2022 đã được báo cáo lần lượt là 13,94 và 15,18. Tuy nhiên, các số liệu này đã được điều chỉnh lại trong báo cáo này do phát hiện lỗi trong quá trình tính toán chi phí vận hành. Cụ thể, một số chi phí đã vô tình bị bỏ sót, dẫn đến ảnh hưởng đến độ chính xác của kết quả HC ROI ban đầu. Các số liệu điều chỉnh phản ánh sự đánh giá toàn diện và chính xác hơn về chi phí vận hành.

DỮ LIỆU QUẢN TRỊ & KINH TẾ					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Quản trị Doanh nghiệp					
Cơ cấu Hội đồng quản trị					
Giới tính					
Nam	%	67%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Nữ	%	33%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Độc lập					
Thành viên điều hành	%	33%	33%	33%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Thành viên không điều hành độc lập	%	33%	17%	17%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Thành viên không điều hành không độc lập	%	33%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Quốc tịch					
Việt Nam	%	100%	100%	100%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Tỷ lệ thu nhập CEO trên nhân viên					
Tỷ lệ ngân sách mua sắm tại các địa điểm hoạt động chính được sử dụng để chi cho các nhà cung cấp địa phương (Sân phẩm và Dịch vụ địa phương)	%	84%	86%	40%	204-1 Tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương

DỮ LIỆU QUẢN TRỊ & KINH TẾ					
Chỉ số	Đơn vị	2025	2024	2023	Chỉ số GRI
Tỷ lệ các danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá về tác động sức khỏe và an toàn để cải tiến.	%	100%	100%	100%	416-1 Đánh giá Tác động đến Sức khỏe và An toàn của Các Danh mục Sản phẩm và Dịch vụ
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ, dẫn đến bị phạt tiền	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ, dẫn đến bị cảnh cáo	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ.	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ
Tỷ lệ danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá tuân thủ yêu cầu về thông tin và ghi nhãn	%	100%	100%	100%	417-1 Yêu cầu về thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ
Số trường hợp không tuân thủ quy định pháp luật về truyền thông tiếp thị, dẫn đến bị phạt tiền	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị
Số trường hợp không tuân thủ quy định pháp luật về truyền thông tiếp thị, dẫn đến cảnh báo	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị
Số trường hợp không tuân thủ các bộ quy tắc tự nguyện về truyền thông tiếp thị	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị

NR: Dữ liệu chưa sẵn sàng để công bố ra công chúng

PHỤ LỤC D

LỘ TRÌNH GIẢM PHÁT THẢI CARBON

Cấp Đơn vị Kinh doanh





CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T: +84 902 662 660 | F: +84 28 3810 9463 | www.masanconsumer.com